PEARL BUCK NOBEL 1938

MIKHAIL CHOLOKHOV NOBEL 1965

SOMERSET MAUGHAM

CORD MEYER

GIẢI THƯỞNG VĂN CHƯƠNG O. HENRY

BÓNG TỐI ĐÊM DÀI

TRẦN VĂN ĐIỀN
tuyển dịch
và giới thiệu

TỦ SÁCH VĂN HỌC THẾ GIỚI
Lê Thanh Hoàng Dân

https://tieulun.hopto.org

BỐNG TỐI ĐÊM DÀI

https://tieulun.hopto.org

BÓNG TỐI ĐÊM DÀI, do *TRẦN VĂN ĐIỀN* tuyển dịch và giới thiệu, Bìa *NGUYỄN ĐỘNG*, ấn phẩm thứ 29 của nhà xuất bản *TRẺ*, ấn hành lần thứ nhứt 2.000 bản tại nhà in riêng của nhà xuất bản, không có bản đặc biệt.

MIKHAIL CHOLOKLOV
NOBEL 1965
W. SOMERSET MAUGHAM
PEARL BUCK, NOBEL 1938
CORD. MEYER JR. GIẢI THƯỞNG O. HENRY

BÓNG TỐI ĐÊM DÀI

TRẦN VĂN ĐIỀN
tuyển dịch và giới thiệu

TRẺ xuất bản
68 Nguyễn Biểu Saigon 5
1974

https://tieulun.hopto.org

KIẾP NGƯỜI

MIKHAIL CHOLOKHOV
Nobel 1965

Mikhail Cholokhov (sinh 1905–) kể những chuyện xảy ra quanh vùng Don trong thời kỳ thành lập chính-quyền Sô-Viết.

Những tác phẩm chính của ông xuất hiện trong khoảng thời gian từ năm 1925 đến năm 1940. Cuốn « Dòng Sông Don lặng lẽ trôi », đã làm ông nổi tiếng khắp thế giới. Những cuốn tiếp theo « Dòng Sông Don đổ ra biển », « Hạt giống ngày mai » chứng tỏ ông có biệt tài phân tách bản chất dân tộc Nga. (1)

Trong thời Đệ-Nhị Thế-Chiến, Ông làm phóng-viên báo chí. Năm 1965, ông đoạt giải văn chương Nobel.

Truyện ngắn « KIẾP NGƯỜI » xuất-bản năm 1957.

---

1. Đón đọc MIỀN ĐẤT HIỀN HÒA, do Lê Thanh Hoàng Dân và Mai vi Phúc dịch và giới thiệu.

https://tieulun.hopto.org

NĂM đầu tiên sau khi cuộc chiến chấm dứt, mùa Xuân tới sớm trên miền thượng lưu dòng sông Don. Cuối tháng Ba, những ngọn gió ấm áp từ biển Azov thổi vào. Trong hai ngày, bờ sông phía trái chỉ còn trơ bãi cát. Tuyết tan trên đồng cỏ, gây thành những đòng suối chảy tràn lan. Đường xá ngập lụt hầu như không thể đi lại được.

Tôi phải khởi hành đến quận Bukha vào đúng thời gian bất tiện này. Đường không xa lắm. Chỉ vào khoảng sáu chục cây số. Nhưng đi hết đoạn đường đó không phải là chuyện dễ.

Tôi và một người bạn lên đường trước bình minh. Đôi ngựa béo tốt phải ỳ-ạch kéo chiếc xe nặng nề. Bánh xe ngập sâu xuống bùn tuyết. Mới đi được một tiếng, hai bên mép những con ngựa đã xùi bọt trắng. Mùi dầu hắc chảy trên yên cương pha lẫn với mồ hôi ngựa tỏa lên nồng nực.

Tới những đoạn đường khó khăn quá, chúng tôi phải xuống đi bộ. Bùn tuyết dẻo quánh dính chặt vào những chiếc giầy ống của chúng tôi. Hai bên đường còn bám những mảng nước đá trơn trượt. Đi vào đó càng khó khăn hơn. Chúng tôi phải mất sáu giờ đồng hồ mới đi hết ba chục cây số trước khi tới dòng sông Elanka.

Đây là khúc sông nông chảy ven làng Mokhovsky. Về mùa hè, khúc sông cạn khô, nhưng bây giờ nước đã dâng

https://tieulun.hopto.org

lên chảy tràn qua cánh đồng lầy tới một cây số. Chúng tôi phải băng qua sông trên một chiếc thuyền đò đáy, lại hẹp lòng, chỉ chở được cùng lắm là ba người. Chúng tôi thả ngựa về. Bên kia sông, chúng tôi đã có sẵn một chiếc xe Jeep đang chờ. Người tài xế và tôi ngờ ngợ bước xuống chiếc thuyền nhỏ bé, ọp ẹp. Bạn tôi ở lại cùng với đồ vật. Vừa đẩy con thuyền ra khỏi bờ, nước đã phun lên có vòi qua những tấm ván mục ở dưới đáy. Vừa tìm cách bít lỗ vừa ra tay tát nước trong suốt một tiếng đồng hồ, chúng tôi mới sang tới bờ bên kia. Người tài xế vào làng lấy xe Jeep rồi trở lại bờ sông.

Hắn xuống thuyền, cầm mái chèo nói :

— Nếu chiếc thuyền cũ kỹ này không chìm thì ít nhất cũng phải hai tiếng nữa tôi mới chở người bạn qua tới được. Không thể sớm hơn đâu.

Ngôi làng nằm cách bờ sông khá xa. Mặt nước sông yên tịnh. Cảnh tịch liêu này chỉ tìm thấy ở những nơi chốn hoang dã vào giữa thu hoặc đầu Xuân. Từ mặt nước tỏa lên mùi ẩm ướt có lẫn vị cay nồng của cỏ mục. Cánh đồng xa đắm chìm trong màn sương tím nhạt. Gió hiu hiu phảng phất mùi đất còn ngái ngủ sau một mùa Đông dài bị ủ sâu dưới tuyết.

Không xa đó, một khúc cây gẫy nằm trơ trên bãi cát ngay mí nước. Tôi xuống ngồi hút thuốc. Nhưng vừa thọc tay vào túi, tôi thất vọng thấy bao thuốc lá đã bị ướt sũng. Khi chèo thuyền qua sông, tôi đã bị một ngọn sóng ùa tới, té lên ngang hông. Tôi không có thì giờ nghĩ tới bao thuốc lá của tôi vì bấy giờ tôi phải buông tay chèo, lo tát nước cho kịp kẻo thuyền chìm. Bây giờ, có hối tiếc cũng đã muộn. Tôi cẩn thận lôi bao thuốc lá ra, đặt từng điếu phơi lên thân cây cho khô.

Trời đã trưa. Nắng gay gắt như những ngày tháng Năm. Tôi hy vọng thuốc lá sẽ khô mau. Trời nóng nực đến độ tôi muốn cởi bỏ bộ quần áo nhà binh dầy cộm.

Đúng là một ngày đầu tiên báo hiệu một mùa nắng ấm. Thật thú vị được ngồi đó một mình thảnh thơi giữa cảnh tịch mịch êm ả. Tôi bỏ nón ra cho gió hiu hiu thổi khô mái tóc, ngắm những cụm mây bạc trôi trên nền trời xanh nhạt.

Bỗng chốc tôi thấy một người đàn ông từ đầu làng đi ra, dắt theo một đứa nhỏ khoảng chừng sáu tuổi. Hai người uể oải đi về phía con sông. Tới chiếc xe Jeep, họ quẹo lại tiến về phía tôi. Người đàn ông cao ráo hơi gù, đến thẳng trước mặt tôi, chào giọng khàn khàn :

— Chào bạn !

Tôi nắm lấy bàn tay thô và to hắn giơ ra :

— Chào bạn !

Hắn cúi xuống đứa nhỏ :

— Chào bác đi con ! Hình như bác cũng là tài xế như ba con đó. Tía con mình quen lái xe be, còn bác lái chiếc nhỏ xíu kia kìa.

Đứa bé giương cặp mắt trong xanh như bầu trời, nhìn tôi mỉm cười, rồi mạnh dạn giơ bàn tay lạnh ngắt ra. Tôi nắm lấy bàn tay nó, rồi hỏi :

— Sao tay ông cụ lạnh như thế này ?

Đứa bé nép sát vào đầu gối tôi vẻ tin cẩn, rồi nhướng đôi lông mày, ngạc nhiên :

— Cháu đâu có phải là ông cụ, bác ? Cháu chỉ là một thằng nhỏ. Cháu cũng không lạnh đâu. Bàn tay cháu lạnh vì cháu nghịch tuyết đó.

Người cha cởi chiếc bị đang đeo ở lưng xuống, nặng nề ngồi bệt xuống bên tôi, nói :

— Có ông bạn đồng hành này đi theo phiền quá ! Nó lăng xăng, khiến tôi cũng mệt theo. Mình bước dài thì nó chạy trước. Đáng lẽ chỉ bước một, mình phải bước ba. Cứ như thế hoài. Thật giống như thỏ và rùa. Thỉnh thoảng lại còn phải quay lại xem nó làm gì. Vừa quay lưng đi là nó chạy bổ xuống vũng nước tung tóe hoặc nhặt những

https://tieulun.hopto.org

cục nước đá đưa lên miệng mút như mút kẹo. Một người đàn ông như tôi mà phải đi với thằng choắt con đó thật chẳng hợp chút nào.

Sau một phút im lặng, ông ta hỏi tôi :

— Còn bạn, chờ chủ phải không ?

Bây giờ tôi thấy mình không cần dấu hắn mình là tài xế, nên tôi trả lời :

— Phải.

— Chờ ông ta ở bên kia sông qua phải không ?

— Đúng.

— Bao giờ đò mới qua tới bên này ?

— Khoảng hai tiếng nữa.

— Còn lâu quá ! Chúng mình tha hồ ngồi nghỉ. Tôi cũng chưa đi vội. Thấy bóng bạn, tôi nghĩ bụng có lẽ đó là một tài xế như mình, ra ngoài phơi nắng. Mình tới hút thuốc chung cho vui. Hút một mình chả thú vị gì cả, cũng như chết một mình buồn lắm. Có thuốc hút như thế này, sống cũng đỡ tẻ lắm chứ bạn ? Thuốc bạn bị ướt hết rồi à ? Khổ quá ! Thuốc mà ướt thì cũng giống như ngựa bị đau. Chẳng thứ nào được việc gì cả. Tôi còn ít thuốc cũ đây. Chúng mình hút tạm vậy.

Hắn lôi trong túi quần kaki ra một bọc bằng lụa đã cũ sờn. Tôi đọc được một hàng chữ thêu ở bên góc : « Của một học sinh trường Trung-Học Lebed tặng anh chiến sĩ xa nhà ».

Chúng tôi cùng hút thứ thuốc nội hóa nặng mùi. Một giây lâu trôi qua. Không ai trong chúng tôi lên tiếng.

Tôi định hỏi cho biết hắn dắt đứa trẻ đi đâu vào một ngày ngập lụt như thế này, nhưng hắn đã lên tiếng trước:

— Bạn lái xe suốt thời kỳ chiến tranh ?

— Hầu như vậy.

— Ngoài tiền tuyến ?

— Phải.

— Tôi cũng thế, bạn ơi ! Cuộc sống cực nhọc ngoài

chiến trường, tôi đã nếm đủ, quá đủ rồi.

Hắn chống bàn tay đen đúa lên gối, đôi vai so lại. Tôi liếc nhìn hắn, lòng cảm thấy bùi ngùi. Có bao giờ bạn nhìn thấy đôi mắt xám mờ như màu tro, đôi mắt đượm buồn xa xôi như một vùng trời nuối tiếc thương đau. Người mà tôi vừa gặp có đôi mắt giống thế.

Hắn bẻ một cành que khô vẽ nguệc ngoạc lên cát rồi nói :

— Về đêm nhiều lúc tôi không ngủ được. Đôi mắt tôi mở lớn nhìn vào bóng đêm, tôi tự hỏi : Hỡi cuộc đời ! Tại sao mi đã nhẫn tâm hành hạ ta như thế ? Tại sao mi đã giày xéo ta dưới gót chân ác nghiệt ? Đời ta đã tan nát chẳng còn gì. Tại sao ? Tại sao thế nhỉ ? Và tôi không tìm ra câu trả lời, trong bóng tối đêm đen cũng như giữa thiên thanh bạch nhật... Tôi sẽ chẳng bao giờ tìm ra câu trả lời, chẳng bao giờ ! !...

Rồi chợt tỉnh lại, hắn âu yếm vỗ vai đứa nhỏ :

— Con xuống bờ sông chơi đi ! Nhớ đừng dẫm chân xuống nước nghe con !

Chúng tôi cùng ngồi lại hút thuốc trong im lặng. Lúc đó, tôi đưa mắt quan sát hai cha con. Một vẻ gì khác thường khiến tôi đặc biệt chú ý. Đứa bé ăn mặc đơn giản nhưng gọn gàng sạch sẽ. Chiếc áo choàng len ôm gọn lấy người nó. Đôi giày ống nhỏ bé rất vừa với chân nó. Có cả vớ bằng len nữa. Miếng vá ở tay áo cũng rất tỉ mỉ gọn gàng, chứng tỏ có bàn tay chăm sóc của một người đàn bà. Nhưng về bên ngoài của người cha lại khác hẳn. Chiếc áo mặc ngoài cháy xém ở nhiều chỗ. Đường chỉ mạng vụng về. Chiếc quần kaki cũ kỹ rách sờn mang nhiều miếng vá cẩu thả, đường kim xô-lệch. Chân đi đôi vớ đã thủng nhiều lỗ. Không có bàn tay chăm sóc của đàn bà, quần áo ông ta mới tệ đến như vậy... Tôi nghĩ thầm : ông này không góa vợ thì cũng đã ly dị.

Hắn nhìn thằng con trai chạy xuống nước, họ lên mấy

https://tieulun.hopto.org

tiếng rồi bắt đầu kể :

— Cuộc đời tôi khởi sự bình thường. Tôi sinh ra ở miền Voronezk năm 1900. Cuộc nội chiến bùng nổ, tôi gia nhập đoàn hồng quân thuộc tiểu-đoàn Kikvidze. Tiếp đến nạn đói năm 1922 tôi phải đi Kuban làm việc như trâu bò cho các nhà điền chủ mới sống sót. Ba má và chị tôi ở nhà đều chết đói hết. Tôi còn lại một mình, không bạn bè thân thích.

Một năm sau tôi bỏ Kuban trở về bán căn nhà lá rồi đi Voronezh. Lúc đầu tôi làm công cho một tiệm mộc. Sau đó, tôi đến xưởng học nghề thợ máy. Chẳng bao lâu tôi cưới vợ. Nhà tôi đã được giáo hóa trong một cô-nhi-viện. Nàng là một đứa trẻ mồ côi. Một cô gái tốt lành trong đám cô-nhi. Tính nết vui vẻ, hiền hậu, lại tế-nhị, biết chiều ý chồng, thật vượt xa tôi. Ngay từ lúc còn nhỏ nàng đã biết thế nào là cơ cực. Có lẽ vì vậy tính tình nàng đã chịu ảnh hưởng. Nhìn ngang, có thể nói, diện mạo nàng bình thường, không có nét gì quyến rũ đặc biệt. Nhưng, không bao giờ tôi chịu nhìn ngang. Tôi nhìn nàng thẳng mặt và tôi thấy không ai đẹp bằng. Tôi yêu nàng. Tôi tôn thờ nàng. Trên đời này, tôi không kiếm ai hơn nàng. Đi làm về người tôi mệt mỏi, đôi khi bẳn gắt như điên. Nhưng không, nàng không bao giờ tỏ vẻ khó chịu với tôi. Con người hiền dịu, ít nói, lúc nào cũng muốn làm cho tôi vui. Thấy nàng, tôi hết buồn ngay. Tôi ôm nàng, nói : « Anh xin lỗi đã cộc cằn với em ! Hôm nay anh làm việc mệt quá. Bỏ đi, cưng ! » Chúng tôi làm hòa với nhau và tôi lại an tâm ngay. Bạn có biết hồi đó tôi làm việc thế nào không ? Sáng thức dậy, nhảy xuống giường, đến xưởng làm việc. Hết việc nọ đến việc kia, luôn tay, giống như một cái máy. Đời sống lam lũ như vậy mà có được một người vợ đảm đang, khéo léo thật quí biết bao.

Thỉnh thoảng vào những ngày lĩnh lương tôi quen nhậu nhẹt với các bạn. Đôi lúc quá chén, tôi thất thểu về nhà.

Cảnh tượng một thằng say bước xiêu vẹo ngoài đường ai trông thấy cũng phải sợ. Đường rộng thênh thang không đủ lối cho hắn đi, huống chi cái ngõ hẹp dẫn về nhà tôi. Hồi đó tôi còn mạnh lắm. Tửu lượng rất khá. Nhiều lúc say quá tôi đi không nổi nữa, tôi phải bò lê mà về. Nhưng nhà tôi không một lời phiền trách. Thấy tôi nàng chỉ cười. Nàng cởi giày cho tôi rồi nhỏ nhẹ : « Andrei ạ, đêm nay anh nên nằm phía trong sát tường kẻo té ! » Tôi nằm vật xuống giường, nặng nề như một bị gạo. Đầu tôi quay cuồng chẳng còn biết gì nữa. Trong lúc mơ mơ màng màng, tôi cảm thấy bàn tay nàng nhẹ nhàng vuốt tóc tôi và thì thầm với tôi những lời âu yếm. Tôi biết là nàng đang ái ngại cho tôi...

Sáng hôm sau nàng lay tôi dậy sớm hai tiếng trước khi đi làm để tôi kịp tỉnh táo hẳn lại. Nàng biết mỗi khi tỉnh rượu, tôi không quen ăn gì. Vì vậy nàng chỉ thái cho tôi mấy miếng dưa leo rồi trao cho tôi một ly rượu Vodka và nói : « Đây anh ! Nhớ lần sau đừng quá chén nữa nghe cưng ! ». Một người đàn bà tin tưởng mình đến như thế, làm sao mình có thể làm họ thất vọng được ? Tôi uống cạn ly, nhìn nàng bằng cặp mắt biết ơn, ôm hôn nàng rồi ngoan ngoãn đi làm. Giả thử sáng hôm đó nàng to tiếng hoặc xỉ-vả mắng nhiếc tôi, chắc tôi lại uống nữa. Tôi biết cảnh đó xảy ra thường lắm. Nhất là ở những gia đình có một người vợ không khôn khéo.

Chẳng bao lâu, chúng tôi có con. Đứa đầu lòng là trai rồi tới hai gái. Lúc có con tôi mới thực sự thôi chơi với bạn bè. Tiền lương bao nhiêu tôi đem về cho nhà tôi hết. Gia đình tôi như thế là khá đông. Tôi đâu còn thì giờ đi nhậu nhẹt. Ngày nghỉ, uống một chai bia là đủ.

Năm 1929, tôi học lái xe rồi xoay sang nghề tài xế xe chuyên chở. Tôi thấy thích nghề này hơn. Vì vậy mười năm ngồi bên tay lái qua đi nhất nhanh. Thật như một giấc mơ. Hãy hỏi những người trên bốn mươi xem họ đã sống

https://tieulun.hopto.org

quãng đời qua như thế nào ? Tôi chắc chẳng ai kịp nhận thấy gì cả. Quá khứ như cánh đồng hoang mờ mờ hiện ra ngoài chân trời xa kia. Hồi sáng tôi mới đi qua cánh đồng đó. Lúc đó tôi thấy rõ mọi vật chung quanh tôi, bây giờ nhìn lại chỉ thấy đám sương mờ. Mình đâu còn phân biệt được chỗ nào là cây, chỗ nào là cỏ, ở đâu trồng trọt, ở đâu bỏ hoang.

Mười năm đó, tôi làm việc đêm ngày. Tôi kiếm được khá nhiều tiền. Cuộc sống chúng tôi ung dung không kém những người khác. Con cái đối với chúng tôi là một nguồn vui. Cả ba đứa đều học hành tấn tới. Anatoli, thằng trai lớn rất xuất sắc về môn toán, có lần được nhắc tên trong báo. Tại sao nó có khiếu về toán đến như vậy, tôi cũng không biết nữa, bạn ạ. Có được một đứa con thông minh, tôi hãnh diện lắm, hãnh diện vô cùng.

Với số tiền dành dụm trong mười năm, chúng tôi tự tay cất được một căn nhà nhỏ hai phòng có hiên chơi ở phía trước. Nhà tôi mua về một cặp dê. Chúng tôi có đủ sữa nuôi con, có một mái nhà che mưa nắng, có đủ quần áo mặc cho ấm thân. Mọi chuyện đều êm đẹp. Chúng tôi còn muốn gì hơn nữa ? Chỉ có một điều tôi không vừa ý. Đó là địa điểm căn nhà tôi. Họ đã chia cho tôi miếng đất gần xưởng đóng máy bay. Nếu chúng tôi chọn địa điểm khác, có lẽ cuộc sống của tôi đã đổi khác...

Thế rồi, chiến tranh bùng nổ. Ngày hôm sau, tôi nhận được giấy gọi nhập ngũ và tôi phải lên đường. Nhà tôi, Anatoli và hai đứa gái, cả bốn người đều tiễn chân tôi lên đường. Mấy đứa con tôi có buồn thật nhưng không đến nỗi nào. Hai đứa gái nước mắt rưng rưng. Thằng Anatoli chỉ run run như bị cảm lạnh. Bây giờ nó đã 17 tuổi. Riêng nhà tôi thì... trời ơi, suốt 17 năm trời chung sống bên nhau, tôi chưa bao giờ thấy nàng như vậy. Đêm hôm đó, nàng khóc ướt đẫm chiếc áo xơ-mi tôi. Đến sáng nàng vẫn không thôi khóc. Chúng tôi dìu nhau tới sân ga.

Tôi cảm thấy thương hại nàng quá đến nỗi không đám nhìn thẳng mặt nàng. Khóc đến sưng mắt, tóc tai bờm-xờm, môi miệng tím ngắt. Tôi được lệnh lên xe. Nàng ngã vào lòng tôi, níu chặt lấy cổ tôi, toàn thân run lên bần bật như một thân cây đang bị chặt đổ. Mấy đứa con cố an ủi má. Tôi lựa lời vỗ về nàng, nhưng cũng không xong. Những người đàn bà khác bình tĩnh trò chuyện với chồng con họ, còn nhà tôi thì bám chặt lấy tôi như sam, toàn thân run lên như một chiếc lá ngoài trời lộng, nói không ra lời. Tôi lên tiếng : « Can đảm lên một chút, cưng ! Nói gì đi trước khi anh lên đường ! » Và đây là câu nàng thốt ra với tôi giữa tiếng nức nở : « Anh ơi, chúng mình chẳng bao giờ thấy nhau trên đời nầy nữa. »

Tôi đây đang ái ngại cho thân nàng. Mà nàng lại nói với tôi một câu như thế. Nàng phải hiểu là tôi đâu có muốn xa nàng. Đâu có phải là tôi đi dự một cuộc dạ hội. Tôi cũng đau lòng lắm chứ. Nghĩ như vậy, tôi bực mình gỡ tay nàng ra, rồi đẩy nàng một cái. Tôi đẩy không mạnh, nhưng vì sức tôi khỏe như trâu nên nàng lảo đảo ngã chúi xuống đất. Sau đó, nàng gượng đứng dậy và chạy lại phía tôi. Tôi quát : « Từ biệt nhau như vậy hả ? Em muốn anh chết sớm phải không ? » Sau đó, tôi lại ôm lấy nàng. Tôi thấy nàng bơ phờ đáng thương quá...

Hắn bỗng ngừng bặt. Trong giây phút im lặng kéo dài, tôi nghe như một tiếng nấc nghẹn vừa kịp chặn lại trong cổ họng. Nỗi xúc động của hắn khiến tôi cảm động lây. Tôi liếc hắn nhưng không thấy một giọt lệ nào trên đôi mắt đó, đôi mắt đờ đẫn, mất hết vẻ tinh lanh như đã chết. Hắn ngồi, đầu cúi sâu, vẻ chán nản. Hai bàn tay thô buông thõng như không hồn. Chiếc cằm run run. Đôi môi mím chặt cũng run theo.

Tôi an ủi :

— Bạn ơi, quên đi ! Đừng nghĩ tới nữa cho thêm khổ !

https://tieulun.hopto.org

Nhưng hình như hắn không để ý tới lời tôi nói. Hắn cố gắng khắc phục nỗi xúc động, rồi bất thần lên tiếng, giọng khàn khàn, đổi khác :

— Cho tới mãn đời, tôi không bao giờ tha thứ cho tôi về tội đã xô nàng như thế.

Hắn lại im lặng một hồi lâu. Hắn mở gói thuốc, cố cuốn lấy một điếu. Mảnh giấy báo tuột ra khiến thuốc rơi rớt xuống đầu gối hắn. Sau cùng hắn cũng cuộn tạm được một điếu, hít hít mấy cái rồi tiếp tục kể :

— Tôi buông nàng ra, đưa cả hai tay ôm lấy mặt nàng rồi hôn. Đôi môi nàng lạnh ngắt như nước đá. Tôi từ giã mấy đứa con rồi chạy theo nhảy lên toa xe đang từ từ lăn bánh. Lên xe, ngoái nhìn lại, tôi còn thấy bầy con côi cút đang xúm xít vào nhau, giơ tay vẫy, lệ rưng rưng. Và nhà tôi còn đứng đó, hai tay chắp trước ngực, đôi môi trắng bệch, miệng đang mấp máy điều gì, mắt nhìn trân trân, thân hình nghiêng về phía trước như đang cố bước tới ngược chiều gió mạnh. Đó là hình ảnh về nàng tôi còn nhớ mãi suốt đời : hai tay chắp trước ngực, đôi môi trắng bệch. cặp mắt mở lớn, nhòa lệ... Đó cũng là hình ảnh tôi thường mơ thấy về đêm. Tại sao tôi đã xô nàng ra như vậy ? Bây giờ mỗi khi nhớ lại, tim tôi còn đau nhói.

Chúng tôi được đưa đi đơn vị đóng ở Belaya miền Ukraine. Câu chuyện tôi ra tiền tuyến là như vậy. Cuộc sống ở ngoài mặt trận như thế nào chẳng nói bạn cũng đã rõ. Thơ ở nhà gởi đến tới tấp, nhưng mình thì lại lười viết. Hơn nữa, đã buồn thúi ruột rồi còn viết thơ làm sao nổi. Thế mà có những anh chàng tối ngày loay hoay viết thơ, kể lể những nỗi cơ cực ngoài mặt trận. Những câu than ngắn thở dài đó chỉ khiến vợ con họ buồn thêm, lo thêm, chứ chẳng được ích gì. Không, một nam nhi, hơn nữa một quân nhân trong thời chiến không được phép sống ủy mị như vậy. Trái lại, họ phải biết cắn răng chịu đựng, chịu đựng tất cả...

Chiến đấu chưa đầy một năm, tôi đã bị thương hai lần. May thay, không lần nào bị nặng. Một lần ở tay và một lần ở chân. Lần đầu là một viên đạn bắn từ máy bay xuống. Lần thứ hai là một miếng bom. Nhưng số con người ta có bao giờ đỏ mãi đâu. Cuối cùng tôi đã bị bắt làm tù binh ở Lozovenski vào tháng năm, năm 1942. Thật là một hoàn cảnh nguy kịch. Quân Đức tấn công dữ dội. Một trong những pháo-đội đại-bác 122 ly của chúng tôi đã gần hết đạn. Chúng tôi phải lẹ tay. Vòng vây quân địch mỗi lúc một siết chặt. Tiếng xe tăng rầm rộ từ bên trái kéo tới. Tiếng súng bắn ầm ầm từ phía mặt và đàng trước. Tình trạng thật nguy kịch.

Viên Sĩ-Quan đại-đội-trưởng hỏi tôi : « Có thể chở qua được không, Sokolov ?» Đáng lẽ ra hắn không bao giờ nên hỏi như vậy. Tôi chịu ngồi khoanh tay để đồng-đội tôi bị giết hết sao ? Tôi trả lời : « Sao lại không qua được ? Đại úy nói gì vậy ? » Hắn ra lệnh : « Vậy thì gắp lên ?»

Và tôi đã rồ máy cho xe chạy. Chưa bao giờ tôi phóng xe nhanh đến thế. Tôi biết mình đang chở gì trên xe. Đâu có phải là những chiếc pháo tịt ngòi. Tôi biết mình phải cẩn thận lắm chứ, nhưng không thể làm khác hơn khi mà các bạn tôi đang chiến đấu dưới đó với hai bàn tay không và suốt dọc con đường đang bị pháo kích nặng nề. Tôi chạy được khoảng sáu cây số. Địa điểm đóng quân không còn xa. Khi sửa soạn bỏ đường cái, quẹo xuống thung lũng nơi pháo đội chúng tôi trú đóng, tôi thấy lính bộ binh của chúng tôi chạy loạn ngoài cánh đồng hai bên đường dưới tầm đạn pháo kích nổ rền. Mình phải làm gì bây giờ ? Tôi tự nhủ. Mình không thể quay xe lại được nữa. Vì vậy tôi cho xe chạy hết tốc lực. Chỉ còn một cây số nữa là tới. Nhưng, bạn ơi ! Tôi chẳng bao giờ tới nơi được. Một tiếng nổ tung ngay gần xe tôi. Chắc phải đạn trái phá hạng nặng. Đầu tôi như vỡ toang: tôi chẳng còn nghe thấy gì nữa. Tôi cũng chẳng nhớ gì nữa. Tôi sao tôi còn sống; tôi

https://tieulun.hopto.org

cũng không biết. Tôi nằm dưới mương bao lâu, tôi cũng chẳng hay. Tôi mở mắt ra, nhưng không thể nào đứng dậy nổi. Đầu tôi quay cuồng. Người tôi run như một chiếc lá. Trời hình như tối sầm lại. Vai trái tôi đau nhói. Toàn thân tôi ê ẩm. Tôi quằn quại một hồi lâu. Sau cùng tôi gượng đứng dậy được. Nhưng tôi vẫn chưa biết mình đang ở đâu, hoặc chuyện gì đã xảy ra. Tôi không còn nhớ gì hết nhưng tôi nhất định không nằm lại. Tôi sợ nếu nằm xuống mình chẳng bao giờ đứng dậy được nữa. Vì vậy, tôi chỉ biết đứng lại đó, run lẩy bẩy như một thân cây ngả nghiêng trước gió.

Tôi tỉnh hồn đưa mắt nhìn ra chung quanh, hoảng sợ, thấy những viên đạn trái phá đổ rớt nằm la liệt quanh tôi. Không xa đó, chiếc xe của tôi bẹ nát, nằm chổng bốn bánh lên trời. Và cuộc chiến đang tiếp diễn ở sau lưng...

Thấy vậy, chân tay tôi bủn rủn. Tôi ngã quị xuống như bị một thanh sắt quất ngang hông. Tôi vừa nhận ra là mình đã rơi vào đất địch. Nói rõ hơn, tôi đã bị quân Phát Xít bắt làm tù binh. Chiến tranh là như vậy.

Bạn ơi! Cuộc sống tù binh khốn khổ như thế nào, bạn không hiểu nổi. Cũng không có cách nào nói cho ai hiểu nổi trừ phi họ đã sống qua cảnh đó.

Vì vậy, tôi nằm lại đó, nghe tiếng xe tăng tiến đến gần. Bốn chiếc xe tăng cỡ trung bình chạy ngang qua tôi thật lẹ rồi tiến về phía tôi đã từ đó chở đạn tới. Sau đó là những chiếc xe rờ mọc kéo theo những cỗ trọng pháo và một cái bếp lưu động. Rồi đến bộ binh. Chúng nó không đông lắm. Khoảng một đại đội. Tôi liếc chúng nó rồi lại úp mặt xuống đất. Tôi không muốn thấy mặt chúng nó...

Tưởng là chúng nó đã đi hết, tôi ngẩng đầu lên và thấy sáu tay súng tiểu liên đang đi thành hàng cách xa đó một trăm bước. Vừa lúc ấy, chúng quẹo khỏi đường cái tiến thẳng về phía tôi. Cả sáu đứa, không đứa nào nói một lời. Tôi tưởng mình tới số rồi. Nghĩ vậy, tôi ngồi dậy. Tôi

không muốn phải chết nằm. Còn mấy bước nữa tới tôi, một đứa trong bọn dừng lại, giật cây súng đang đeo ở vai xuống. Trời sinh ra con người cũng kỳ thiệt. Bây giờ tôi lại cảm thấy không sợ chút nào. Tôi nhìn thẳng vào mặt hắn, nghĩ thầm : một tiếng nổ cụt ngủn nữa là xong. Không biết hắn nhắm vào đâu ? Vào đầu hay vào ngực ? Thôi thì vào đâu cũng được. Chẳng có gì quan trọng cả.

Hắn còn trẻ, thân hình lực lượng. Tóc đen. Đôi môi mỏng mím chặt lại như một vết nứt kéo dài. Đôi mắt lóe sáng, vẻ ác độc. Tôi thầm nghĩ, hắn là hạng người chỉ biết bắn, không cần suy nghĩ. Tôi nhìn thẳng vào mắt hắn, không nói. Nhưng, một tên khác, cấp bậc hạ sĩ gì đó, già hơn hắn, la lớn, gạt hắn qua một bên rồi bước tới. Tên này càu nhàu trong miệng điều gì tôi không hiểu, rồi đưa tay nắn bắp thịt tôi. Vừa nắn, hắn vừa kêu : « Ồ, ồ... » rồi chỉ ra đường về phía mặt trời lặn như muốn nói : « Con lừa này còn khỏe. Được lắm. Đi làm việc cho nước Cộng Hòa ta ! » Thằng chó đó, thế mà cần kiệm thiệt !

Nhưng thằng tóc đen đã để mắt tới đôi giày của tôi, đôi giày coi vẻ còn tốt. Vì vậy hắn lấy tay ra lệnh : « Cởi ra !» Tôi ngồi bật xuống đất, cởi đôi giày đưa cho hắn. Hắn giật lấy. Tôi lột luôn vớ đưa cho hắn. Nhưng hắn quát to, chửi thề rồi bồng súng lên. Cả bọn cười ồ. Chúng nó tiếp tục đi. Trước khi ra tới đường cái, thằng tóc đen còn ngoái lại nhìn tôi ba lần nữa. Mắt hắn quắc lên vẻ hằn học. Tưởng chừng như tôi đã lấy đôi giày của hắn chứ không phải hắn đã lấy đôi giày của tôi.

Bạn ơi, thế là xong. Tôi chả còn làm gì được nữa. Với tư cách là một tù binh, tôi lên đường, bước về hướng Tây, miệng lẩm bẩm chửi thề. Nhưng bây giờ làm sao tôi đủ sức cuốc bộ nổi. Mỗi giờ đồng hồ đi được một cây số là cùng. Người tôi như say rượu. Tôi cố bước đi cho thẳng mà không được. Hình như có gì đẩy tôi từ bên này qua bên kia đường. Tôi đi được một quãng ngắn thì một

https://tieulun.hopto.org

đoàn tù binh khác đuổi kịp. Họ là những lính cùng sư đoàn với tôi. Có chừng mười tên Đức vác tiểu liên đi theo. Một tên ở đầu hàng bước tới lắng lặng lấy bán súng nện vào đầu tôi. Tôi mà quị xuống đó, nó cho tôi một phát là xong ngay. Nhưng những người bạn đã kịp đỡ lấy tôi rồi lôi tôi vào giữa hàng. Một người nói nhỏ vào tai tôi : « Ráng lên ! Cố lết đi ! Quị xuống đó là bị bắn bỏ à ! » Vì vậy, cho dù đã kiệt sức tôi vẫn phải cố.

Mặt trời vừa lặn, quân Đức tăng cường thêm lính gác. Chúng chở tới hai chục tay súng tiểu liên nữa; và thúc chúng tôi đi mau hơn. Những người bị thương nặng quá, không theo kịp hàng, đều bị bắn chết giữa đường. Có hai người cố tẩu thoát nhưng họ quên rằng dưới ánh trăng trong, ngoài đồng trống, chúng nó nhìn thấy xa được cả cây số và dĩ nhiên họ đã bị bắn. Đúng nửa đêm, chúng tôi tới một ngôi làng đổ nát tan hoang. Chúng nó dẫn chúng tôi vào một nhà thờ mái đã bị sập. Chúng tôi ở qua đêm trên nền đá lạnh, không một cọng rơm. Không ai mang theo áo choàng ngoài, vì vậy chúng tôi chẳng có gì trải lên để nằm. Một số người trong chúng tôi không dám mặc áo nhà binh, chỉ còn một chiếc áo lót trên mình. Phần đông họ đều là Sĩ Quan trẻ tuổi. Họ đã cởi bỏ bộ nhung phục để hòa mình với đám lính trơn. Những người phục vụ trong pháo đội cũng không mặc áo ngoài nữa. Vì vậy họ đã bị bắt đang lúc ở trần làm việc.

Đêm hôm đó, trời mưa như trút. Mọi người chúng tôi bị ướt như chuột lột. Một phần mái nhà thờ đã bị sụp vì bom đạn. Phần còn lại thì dột nát. Không có một chỗ nào khô ráo; ngay cả trên bàn thờ. Chúng tôi phải chịu cảnh rét mướt suốt đêm như vậy trong ngôi thánh đường đó. Trong bóng đêm, tôi bỗng cảm thấy có người đụng vào cánh tay tôi rồi hỏi : « Đồng chí có bị thương không ? » Tôi lên tiếng : « Ai đó, hỏi chi vậy ? » . « Tôi là bác sĩ đây ? Tôi có giúp anh em được gì không ? ». Tôi cho

người bạn tôi hay là vai bên trái tôi kêu rau ráu và sưng vù khiến tôi đau lắm. Hắn nói như ra lệnh : « Cởi hết áo ra coi ! » Tôi cởi tới chiếc áo lót. Hắn bắt đầu đưa những ngón tay thon nhỏ sờ nắn khắp vai tôi. Tôi đau quá la lên : « Đồng chí là lang băm thì phải. Bác sĩ gì vậy. Tại sao lại cứ nhè chỗ đau mà nắn thế này ? » Nhưng hắn tiếp tục sờ nắn rồi trả lời tôi giọng giận dỗi : « Nói với tôi như vậy à ? Đồng chí có câm miệng lại không ? Ráng chịu đựng ! Đau một chút là hết ». Vừa nói xong, hắn vặn mạnh cánh tay tôi một cái làm tôi nổ đom đóm mắt.

Tôi hoảng hồn hỏi hắn : « Đồ Phát Xít, làm gì vậy ? Cánh tay tôi muốn gẫy ra từng khúc đây nè ! » Tôi nghe tiếng hắn cười thầm. Sau đó, hắn nói : « Cứ tưởng đồng chí dùng tay phải quật lại tôi chứ. Như vậy là khá lắm, ngoan lắm. Cánh tay đồng chí chưa gẫy đâu. Chỉ bị sai khớp thôi. Tôi nắn lại được rồi. Thấy thế nào, khá hơn không ? »

Thật vậy, bây giờ tôi thấy hết đau ngay. Tôi thành thực cám ơn hắn. Hắn quay đi, mò mẫn trong bóng tối, hỏi nhỏ : « Có ai bị thương không ? » Thật là một vị bác sĩ lương tâm trời sai tới. Ngay trong cảnh tù đày chật hẹp, tối tăm như thế này, hắn cũng không ngại tiếp tục thi hành sứ mệnh cao cả của mình.

Đêm hôm đó, không ai chợp mắt. Họ không cho phép chúng tôi ra ngoài. Dầu đi việc cần cũng không. Tên toán trưởng đã ra lệnh cho chúng tôi như thế khi hắn xô chúng tôi từng đối vào nhà thờ. Nhưng rồi chuyện phải đến. Có một tín hữu trong đám chúng tôi muốn xin ra. Hắn không nhịn nổi nữa, phải khóc lóc than van : « Tôi không thể phóng uế ra giữa chốn linh thiêng như thế này. Tôi là một người tin đạo. Phải làm sao bây giờ, các bạn ? » Chúng tôi là những con người vô tâm thật. Bây giờ kẻ thì cười, kẻ thì nguyền rủa. Một số anh em khác còn đùa hắn được nữa. Hắn đã làm chúng tôi vui lên được một

https://tieulun.hopto.org

lúc. Nhưng câu chuyện đã kết thúc một cách bi thảm. Hắn khởi sự đập mạnh vào thành cửa, đòi ra. Và hắn đã được trả lời. Một tên phát xít đã nổ một loạt liên thanh vào cửa, giết chết người tín hữu đó cùng với ba tù nhân khác. Thêm một người bị thương nặng đến sáng thì tắt thở.

Chúng tôi lôi những xác chết vào một góc. Ai nấy đều ngồi lặng lặng suy nghĩ đến thân phận mình. Biến cố đau thương này mở màn cho những ngày đen tối theo sau. Sau đó chúng tôi thì thầm hỏi thăm tin tức về nhau : thuộc đơn vị nào, đã bị bắt ra sao ? ... Những người thuộc cùng đại đội hoặc trung đội thì thầm với nhau trong bóng tối. Tôi nghe được mẩu đối thoại ngay bên cạnh mình. Một người nói : « Sáng mai, bọn chúng sẽ tập họp chúng ta lại. Trước khi đưa chúng ta đi nữa, chúng sẽ kiểm điểm xem ai là cán bộ, ai là Cộng sản, ai là Do Thái. Đồng chí trung đội trưởng ơi, đồng chí đừng hòng dấu diếm nữa. Không thoát khỏi đâu. Đồng chí tưởng cứ cởi bỏ bộ đồ Sĩ Quan ra là xong phải không ? Không, vô ích. Tôi sẽ không để đồng chí thoát đâu. Tôi sẽ là người đầu tiên tố cáo đồng chí. Tôi biết đồng chí là một cán bộ đảng. Đồng chí đã bắt ép tôi gia nhập đảng. Bây giờ là lúc đồng chí phải đền tội ! » Tiếng nói đó là của một người ngồi gần tôi nhất, ở ngay bên trái tôi. Phía bên kia hắn, có tiếng một thanh niên trả lời : « Kryzhnev ạ, tôi vẫn nghi anh là một con người hư hỏng. Nhất là khi anh từ chối không gia nhập đảng, nại cớ mình không biết chữ. Nhưng không bao giờ tôi có thể ngờ được anh là một tên phản bội. Anh đã đi học cho tới năm 14 tuổi, phải không ? » Tiếng người ngồi gần tôi trả lời giọng uể oải : « Phải, như vậy thì sao ? ». Hai người im lặng một lúc lâu. Sau đó, người trung đội trưởng nhỏ nhẹ : «Đồng chí Kryzhnev, xin đừng tố cáo tôi ». Có tiếng cười gằn : « Anh đã bỏ các đồng chí của anh lại ở hàng ngũ bên kia. Tôi không đồng chí với anh. Đừng nài ni nữa. Tôi nhất định

vạch mặt chỉ tên anh. Tôi phải lo cho cái thân tôi trước ».

Họ ngừng bặt. Cuộc đối thoại chấm dứt. Toàn thân tôi run lên khi nghĩ tới một hành vi để tiện đồn mạt đến như thế. Tôi nói thầm : « Không, đồ khốn nạn, tao quyết không để mày phản bội cấp trên của mày. Mày sẽ không còn đi bằng hai chân ra khỏi ngôi thánh đường này. Người ta sẽ lôi xác mày ra cho coi ! ». Khi trời rạng sáng tôi thấy được thằng mặt thịt đang nằm ngửa, gối đầu lên hai tay. Bên cạnh nó là một người thanh niên nhỏ nhắn mũi hếch, chỉ mặc có một chiếc áo lót, đang ngồi bó gối, vẻ xanh xao. Tôi nghĩ, còn con nít thế kia làm sao địch nổi với tên béo mập khốn nạn này. Chính mình phải ra tay mới được.

Tôi đụng nhẹ vào cánh tay người thanh niên rồi hỏi nhỏ : « Đồng chí là trung đội trưởng ? » Hắn không nói, chỉ gật đầu. Tôi chỉ tên đang nằm ngửa : « Thằng đó muốn tố cáo đồng chí phải không ? » Hắn lại gật đầu. Tôi bảo hắn : « Được rồi ! Ôm lấy hai chân để hắn khỏi đá ! Mau lên ! » Nói xong tôi nhảy bổ tới, đưa cả hai tay bóp mạnh cổ hắn. Hắn không kịp la lên một tiếng. Tôi bóp mạnh như thế thêm mấy phút nữa cho tới khi lưỡi hắn lè ra. Thế là một tên phản bội đã đền tội.

Giết hắn xong tôi cảm thấy như mình vừa giết một con rắn độc. Tôi muốn rửa tay cho sạch những vết hôi tanh... Lần đầu tiên trong đời, tôi đã giết người, một người đồng hương với mình. Đồng hương à ? Không. Hắn còn tệ hơn quân địch. Hắn là một đứa phản bội. Tôi đứng dậy nói với người Sĩ Quan trung đội trưởng : « Chúng mình đổi chỗ đi. Nhà thờ còn rộng mà ! »

Đúng như Kryzhnev đã nói, sáng hôm ấy, chúng nó tập họp chúng tôi ngoài nhà thờ với một hàng rào súng tiểu-liên bao quanh. Ba Sĩ Quan mật vụ bắt đầu lựa những người mà chúng cho là nguy hiểm. Chúng hỏi chúng tôi những ai là cộng sản, ai là Sĩ Quan, ai là cán bộ, những

tailieulun.hopto.org

chúng chẳng tìm ra ai. Chúng cũng chẳng tìm ra ai đồn mạt đến độ đi tố cáo anh em, bởi vì gần một nửa chúng tôi là cộng sản. Ngoài ra còn rất nhiều sĩ-quan và cán bộ. Trong số hơn hai trăm người mà chúng chỉ kiếm ra được có bốn. Một người Do Thái và ba người Nga trong hàng ngũ lính trơn. Mấy người Nga này bị chiếu cố vì nước da họ ngăm đen và tóc quăn giống dân Do Thái. Quân mật thám hỏi : « Do Thái phải không ? ». Người bị hỏi xưng mình là Nga, nhưng chúng nhất định không tin. « Bước ra ». Thế là xong.

Chúng bắn bốn đồng chí tội nghiệp đó rồi đưa chúng tôi đi nữa. Viên Sĩ Quan trung đội trưởng, người đã giúp tôi bóp cổ tên phản bội, theo sát tôi mãi tới Poznan. Thỉnh thoảng anh ta bước lên nắm chặt tay tôi vẻ chí tình. Đến Poznan chúng tôi phải chia tay. Sự việc xảy ra như thế này :

Bạn biết không, từ ngày bị bắt, tôi luôn luôn nghĩ đến việc chạy chốn. Tôi muốn đợi cho thật chắc đã. Suốt con đường đi tới Poznan, bọn chúng canh chúng tôi kỹ lắm. Tôi không thể kiếm ra một cơ hội thuận tiện. Nhưng ở trại giam Poznan, tôi thấy hình như cơ hội tôi hằng mong đợi, đã đến. Cuối tháng năm, bọn chúng dẫn chúng tôi vào một khu rừng gần trại để đào mả chôn những tù nhân đã chết. Lúc đó, rất nhiều đồng chí chúng tôi chết vì bệnh kiết lỵ. Vừa đào đất, tôi vừa lấm lét nhìn ra chung quanh. Tôi thấy hai thằng lính gác đang ngồi ăn uống, còn thằng thứ ba đang ngủ gà, ngủ gật ngoài nắng. Tôi bỏ xẻng xuống chạy núp sau bụi cây. Sau đó tôi nương theo bóng cây, chạy thẳng về phía mặt trời mọc. May mà quân lính gác không trông thấy. Không hiểu sao ốm yếu như tôi mà còn đủ sức chạy nổi bốn chục cây số một ngày. Không có chuyện gì bất trắc xảy ra cả. Sang ngày thứ tư, khi đã chạy xa khỏi cái trại khốn nạn đó, tôi đã bị chúng bắt lại. Chúng dùng một đoàn chó săn theo dõi. Những con chó

săn tinh nhuệ đó đã tìm ra tôi ngoài ruộng lúa xanh tươi.

Tôi chạy suốt đêm đến rạng đông thì tới một cánh đồng lúa. Tôi sợ không dám băng qua cánh đồng trồng giữa ban ngày. Cánh đồng trải dài ít nhất ba cây số, trước khi tới khu rừng. Vì vậy, tôi phải nằm bẹp cả ngày dưới bóng những thân cây lúa. Tôi đang tuốt mấy bông lúa lấy hạt nhét đầy túi phòng lúc đi đường thì nghe tiếng chó sủa và tiếng chiếc mô-tô rồ máy. Tim tôi muốn ngừng đập. Tiếng chó sủa mỗi lúc một gần. Tôi nằm sát xuống ruộng, đưa cả hai cánh tay lên che đầu, sợ những con chó đã tới nơi. Chúng cắn xé quần áo tôi đến rách nát. Tôi bị lột trần như nhộng. Chúng lôi tôi xềnh xệch qua ruộng lúa. Sau cùng một con chó bự đưa hai chân trước chận lấy ngực tôi, định bấu vào cổ, nhưng nó không cắn tôi ngay.

Hai tên Đức cỡi mô-tô chạy tới. Chúng đánh tôi một trận tơi bời, rồi thả cho đàn chó tha hồ cắn xé tôi. Thịt tôi rơi ra từng miếng. Chúng để tôi trần truồng, máu me đầm đìa, lôi tôi về trại. Bọn chúng giam tôi biệt cư một tháng vì tội vượt ngục. Tôi vẫn không chết... Tôi cố sống.

Bạn ơi, nhớ tới những điều mình đã trải qua trong tù cũng đủ buồn, huống chi kể lại. Nhớ tới những cảnh tra tấn vô nhân đạo chúng tôi đã phải chịu bên đất Đức, nhớ tới những đồng chí chúng tôi bị tra khảo đến chết ở những trại tập trung, tim tôi thắt lại. Tôi cảm thấy nghẹn ở cổ họng, thở không nổi nữa.

Trong suốt hai năm trời đó, chúng dẫn chúng tôi đi khắp nơi như một đoàn vật, từ trại giam này qua trại giam khác rải rác trên khắp nước Đức. Tôi đã ở Saxony, làm việc trong xưởng hóa chất. Tôi đã ở Ruhr hì hục dưới mỏ than. Tôi đã quần quật đào xới ở Bavaria. Tôi đã đổ mồ hôi trên miền đất Thuringen. Chỗ nào cũng có vết chân

https://tieulun.hopto.org

chúng tôi đặt tới. Bạn ơi, ở bên đó, cảnh vật thì khác nhau, nhưng cái lối bọn chúng hành hạ chúng tôi thì đâu đâu cũng như nhau. Bọn đồn mạt đó đối xử với chúng tôi không bằng một con vật. Chúng nó đập, đá, đánh, đâm chúng tôi bằng dùi cui, bằng bất cứ thanh sắt nào có trong tầm tay, ấy là chưa kể bằng báng súng của chúng.

Bọn chúng đánh chúng tôi chỉ vì chúng tôi là người Nga, chỉ vì chúng tôi còn thở chung bầu không khí với chúng, chỉ vì chúng tôi làm dân công cho chúng ! Bọn chúng đánh đập chúng tôi chỉ vì một cái liếc mắt, chỉ vì một sơ hở, một lầm lẫn nhỏ mọn, chỉ vì đã đi lệch hướng chúng muốn... Bọn chúng chỉ biết đánh đập, đánh đập nhiều khi vô cớ, đánh đập không nương tay, đánh cho tới ngày chúng tôi phải hộc máu ra mà chết mới thôi. Tôi tưởng, khắp nước Đức không đủ hầm để chôn sống tất cả tù nhân như chúng tôi.

Chỗ nào chúng nó cũng cho chúng tôi ăn như nhau : một miếng bánh mì khô pha mạt cưa và mấy cọng rau luộc. Có nơi chúng nó cho chúng tôi uống nước nóng, có nơi không. Nhưng nói làm chi vô ích. Tôi đem cái thân tôi ra làm ví dụ thì đủ hiểu. Hồi đầu chiến tranh tôi cân nặng 86 ký. Đến mùa thu năm ấy tôi còn có 50. Chỉ còn da bọc xương, không đủ sức mang nổi bộ xương nữa. Thế mà cứ phải quần quật làm việc như trâu bò, không được hé môi than thở.

Sang đầu tháng chín, 140 tù nhân chúng tôi đều bị di chuyển từ một khu trại gần Kustrin tới trại B 14, không xa Dresden. Trại này chứa cả thảy khoảng hai ngàn tù binh. Mọi người chúng tôi đều phải làm việc dưới hầm đá. Họ giao cho chúng tôi mỗi người phải đẽo xong bốn mét khối mỗi ngày. Công việc thật vất vả cực nhọc. Sau hai tháng, trong nhóm chúng tôi gồm 142 người, chỉ còn lại 57. Khủng khiếp quá, bạn ạ ! Chúng tôi không kịp chôn cất đồng đội nữa. Khi ấy có tin đồn lan ra khắp trại là quân Đức đã

chiếm xong Stalingrad và đang tiến vào Siberia. Hết tin buồn này tiếp theo tin buồn khác. Chúng tôi chỉ biết gục mặt xuống đất, không dám nhìn lên. Trong lúc bọn lính gác suốt ngày nhậu nhẹt ca hát ầm vang.

Một tối, chúng tôi đi làm về. Trời mưa suốt ngày. Chúng tôi bị ướt như chuột lột. Lại thêm gió lạnh, ai nấy đều rét run, miệng đánh bò cạp. Chúng tôi không tìm đâu ra một chỗ khô ráo, ấm áp. Bụng lại đói. Bọn chúng không bao giờ cho chúng tôi ăn tối.

Tôi cởi bộ đồ ướt sũng ném lên giường và nói : « Chúng nó bắt mình đẽo bốn mét khối một ngày. Nhưng thực ra một mét khối cũng thừa đủ chôn cái thân chó đói này ». Tôi chỉ than có vậy. Thế mà, tôi đâu có ngờ, trong số chúng tôi đã có một đứa khốn nạn đi báo cáo với tên chủ trại.

Chủ trại là một người Đức có tên là Muller. Nhưng họ thường gọi hắn là Lagerfuhrer. Người hắn lùn phục phịch. Đầu tóc nhuộm đen. Cặp mắt lồi màu trắng bệch. Hắn nói tiếng Nga sành sỏi như người Nga chúng ta, pha chút giọng Volga như thể hắn sinh sống ở miền đó vậy. Hắn cũng biết chửi thề nữa. Thật là kinh khủng. Lắm khi tôi tự hỏi không hiểu hắn đã học lỏm được cái nghề chửi đó ở đâu. Hắn tập họp chúng tôi trước trại. Hắn có cả bọn mật vụ đi theo. Tay hắn đeo găng da, phía trong có lót chì để bảo vệ những ngón tay cho khỏi đau. Hắn quen đi nghênh ngang từ đầu hàng tới cuối hàng, thẳng cánh tát mỗi tù binh một cái đến chảy máu mũi. Hắn quen gọi đó là « Phương pháp tẩy uế để chống cảm cúm ». Ngày nào hắn cũng làm như vậy. Trại chúng tôi có cả thảy bốn dãy. Mỗi ngày hắn tuần tự « tẩy uế » một dãy. Nay dãy này mai dãy khác. Thằng khốn nạn đó coi thế mà làm việc đều đặn thiệt. Không ngày nào quên. Không ngày nào nghỉ...

Sau ngày tôi than phiền về những mét khối đó, hắn cho người kêu tôi lên. Tối hôm đó, một viên thông ngôn

https://tieulun.hopto.org

với hai lính gác đi theo đến dãy trại tôi ở. « Sokolov đâu ? » Tôi trả lời ngay : « Có tôi ! » — « Trại trưởng muốn gặp anh. Đi theo chúng tôi, mau ! » Tôi đoán biết chuyện gì sẽ xảy ra. Hắn muốn thanh toán tôi. Vì thế tôi lên tiếng từ giã các bạn. Mọi người đều biết tôi sẽ đi tới chỗ chết. Tôi thở dài bước theo những tên lính gác. Đi ngang qua sân trại, tôi ngửa mặt nhìn trời từ giã các vì sao, bụng nghĩ thầm : Hỡi tù binh Sokolov, mang số 331 ! Những nỗi cơ cực của mi đã đến ngày kết thúc. Tôi cảm thấy thương cho số phận vợ con tôi côi cút. Nhưng rồi tôi đã thắng lướt tất cả. Tôi lấy hết can đảm nhìn thẳng vào họng súng kia như một người lính can trường giữ một thái độ hiên ngang đến phút chót không cho địch quân thấy mình run sợ trước cái chết gần kề.

Phòng trại trưởng có chưng bông ngoài cửa sổ. Một căn phòng khang trang, sạch sẽ giống như những câu lạc bộ hạng sang của chúng ta. Tất cả các sĩ quan trong trại đều có mặt. Chúng nó ngồi chung quanh một cái bàn, uống rượu nhắm với giò heo. Trên bàn để một chai rượu lớn, bánh mì, thịt heo, hoa quả và đủ thứ đồ hộp đã khui sẵn. Tôi đưa mắt nhìn lên mặt bàn. Bụng đói cồn cào. Lương thực của con người ra sao, đã lâu lắm tôi không biết tới. Tôi hầu như đã quên. Bây giờ mới thấy tất cả của ngon vật lạ bày ra trước mắt. Tôi phải cố gắng lắm mới nhìn đi nơi khác được.

Ngồi ngay trước mặt tôi là viên trại trưởng Muller. Hắn đã ngà ngà say, tay mân mê khẩu súng lục, mắt nhìn chòng chọc vào tôi như một con rắn. Tôi đứng nghiêm, chụm gót lại trình diện : « Tôi là tù binh Sokolov, số 331, xin trình diện trại trưởng ». Hắn hất hàm hỏi tôi : « Thằng Nga kia ! Đẽo bốn mét khối đá, mày cho là nhiều quá, phải không ? » — « Phải, chính tôi đã nói như vậy ? » — « Và một mét khối cũng đủ làm một nấm mồ chôn mày phải không ? » — « Thưa còn dư nữa ».

Hắn đứng phắt dậy, nói : « Ta sẽ ban cho ngươi một đặc ân. Ta sẽ đích thân bắn ngươi vì tội nói hỗn đó. Ngươi chết ở đây sẽ làm ô uế cái phòng này. Hãy ra sân kia. Ta sẽ thanh toán ngươi ngoài đó ». Tôi trả lời : « Tùy ý ông ». Hắn đứng suy nghĩ một phút, ném khẩu súng lục xuống bàn, rót một ly rượu đầy, lấy một miếng bánh mì, quết bơ cẩn thận rồi đưa cả cho tôi và nói : « Thằng Nga kia, trước khi chết, mi hãy uống mừng chiến công của quân đội Đức ».

Tôi đưa tay đỡ lấy ly rượu và khúc bánh mì. Nhưng vừa nghe hắn nói xong, ruột gan tôi nóng bừng như bị đốt. Tôi nghĩ thầm : mình, một người lính Nga, lại đi uống mừng cho sự chiến thắng của quân đội Đức sao ? Thằng khốn nạn kia ! Mày còn muốn làm gì tao nữa. Rượu của mày tao không thèm đâu ! !

Tôi để ly rượu và khúc bánh xuống bàn rồi nói : « Cám ơn lòng tốt của ông, tôi không uống ». Hắn mỉm cười : « Như thế là anh không muốn uống mừng chiến thắng của chúng tôi ? Nếu vậy, hãy uống mừng ngày tận số của anh ! » Tôi có gì phải mất đâu ? Vì vậy tôi nói : « Vâng, mừng tôi được chết, chết là giải thoát kiếp sống đọa đày này ». Nói xong, tôi cầm lấy ly rượu, dốc cạn một hơi. Nhưng tôi không đụng tới mẩu bánh. Tôi chỉ đưa tay lên quệt ngang miệng rồi nói : « Thưa trại trưởng, cám ơn lòng tốt của ông. Tôi sẵn sàng rồi. Hãy thanh toán tôi đi ! »

Nhưng hắn quắc mắt nhìn tôi, ra lệnh : « Trước khi chết mi phải ăn đã ». Tôi trả lời : « Mới uống có một ly đầu, tôi không bao giờ ăn ! » Hắn rót thêm một ly thứ hai rồi trao cho tôi. Tôi uống hết, nhưng vẫn nhất định không chịu ăn. Đã liều thì liều cho trót. Tôi nghĩ mình sẽ uống cho say trước khi chết ngoài sân kia. Bộ lông mày rậm của hắn nhướng lên : « Tại sao anh không ăn ? Cứ tự nhiên. Đừng e lệ ! » Tôi giữ vững lập trường : « Xin lỗi trại

https://tieulian.hopto.org

trưởng, mới uống có ly thứ hai, tôi không ăn». Hắn phùng má, thở ra phì phì, rồi cười rộ. Hắn vừa cười, vừa xì xồ điều gì bằng tiếng Đức, có lẽ hắn đang dịch lại ý kiến của tôi cho những người bạn hắn nghe. Những đứa khác cười theo, kéo ghế lại nhìn về phía tôi. Tôi nhận thấy trong đôi mắt chúng nó có một vẻ gì bớt nghiêm khắc hơn.

Hắn rót cho tôi ly rượu thứ ba. Hắn cười, run tay, cầm ly rượu không vững nữa. Lần này tôi uống từ từ, nhắm chút bánh mì rồi bỏ xuống cả mặt bàn. Tôi muốn tỏ ra cho những thằng khốn kiếp đó thấy rằng, mặc dù đói đến lả người, tôi cũng không ăn nghiến ngấu những thứ chúng ném cho. Là một người Nga, tôi phải biết giữ tư cách và thể diện cho dân tộc tôi. Chúng nó đừng có hòng biến tôi thành một con vật như ý chúng muốn.

Sau đó, nét mặt hắn nghiêm lại. Hắn vuốt thẳng dầu thập ngoặc dính trên ngực rồi đứng lên, giọng dịu hẳn lại : « Sokolov, anh nghe đây. Anh đích thực là một người Nga. Anh là một quân nhân can đảm. Tôi cũng là một quân nhân. Tôi trọng những người đối lập xứng đáng. Tôi sẽ không bắn anh. Hơn nữa, hôm nay là ngày đạo quân oai hùng của chúng tôi tới sông Volga và đã chiếm trọn Stalingrad. Đó là một tin mừng lớn đối với chúng tôi. Vì vậy tôi tha chết cho anh. Hãy trở về trại. Đem theo cả cái này đi nữa ». Vừa nói, hắn vừa lượm một ổ bánh mì nhỏ và một miếng thịt heo trên bàn trao cho tôi.

Tôi ôm lấy ổ bánh vào ngực. Tay trái tôi cầm chặt miếng thịt. Sự việc xảy ra bất ngờ quá khiến tôi luống cuống quên không cám ơn hắn. Tôi quay lưng lại, đi ra tới cửa, bụng còn nghĩ : Coi chừng, ra tới sân hắn có thể bắn nát thây mình. Nhưng không. Chẳng có chuyện gì xảy ra cả. Một lần nữa, thần chết đã đi lướt qua. Tôi chỉ kịp ngửi thấy hơi lạnh của nó mà thôi.

Ra khỏi phòng viên trại trưởng, người tôi lảo đảo bước đi không vững. Về tới trại, tôi nằm vật xuống nền

xi măng, bất tỉnh. Các bạn xúm đến lay tôi dậy : « Chuyện gì đã xảy ra. Kể nghe coi ». Trời hãy còn tối. Tôi kể cho họ nghe sự việc đã xảy ra trong văn phòng viên trại trưởng. Người bạn nằm cạnh tôi lên tiếng hỏi, giọng run run : « Chia đồ ăn làm sao bây giờ » ? Tôi trả lời : « Hãy chia đều cho tất cả anh em ! » Đợi tới sáng, chúng tôi lấy sợi dây thắt bánh và thịt ra từng miếng. Mỗi người chúng tôi được một miếng bánh vừa bằng hộp quẹt. Không mất đi đâu một mụn nhỏ. Còn phần thịt, mỗi người chỉ đủ dính miệng. Dù vậy chúng tôi vẫn chia đều.

Ít lâu sau, bọn chúng thuyên chuyển khoảng ba trăm người khỏe nhất trong số anh em chúng tôi đi tát đầm, rồi đến Ruhr làm việc trong các hầm mỏ. Tôi ở đây tới năm 1944. Bấy giờ bọn Đức đã tỏ ra biết điều, không dám khinh anh em tù binh chúng tôi nữa. Một hôm chúng tập họp anh em chúng tôi lại. Một vị Sĩ quan mới tới nói qua người thông ngôn. « Những ai biết lái xe, bước ra ngoài ». Bảy người chúng tôi đã là tài xế, bước ra. Chúng phát cho chúng tôi mỗi người một bộ đồ cũ rồi chở chúng tôi đi Potsdam. Tới đó chúng tôi bị phân tán đi mỗi người một nơi. Tôi được chỉ định đi Todt, nơi chúng nó đang đắp đường và xây cất cơ sở phòng vệ.

Tôi lái xe cho một viên Thiếu Tá công binh. Hắn là một tên Đức mập lùn, bụng bự, cằm có nọng. Ba ngấn mỡ nổi rõ chung quanh cổ. Tôi nghĩ hắn thừa cả hàng chục ký mỡ trong người. Khi bước đi, hắn thở phì phì như một đầu máy chạy hơi nước. Lúc ngồi ăn, trông hắn giống như một con heo. Hắn đi suốt ngày. Miệng nhai ngồm ngoàm, mở rượu ra uống luôn tay. Thỉnh thoảng tôi cũng được dự phần. Hắn quen dừng lại dọc đường, lấy thịt và pho mát ra ăn, rồi lại uống. Những lúc vui vẻ, hắn ném cho tôi một miếng thừa như người ta quăng cho một con chó. Không bao giờ hắn trao tận tay tôi. Không đâu ! Làm như thế hắn nghĩ là không xứng đáng với hắn. Dù sao đi nữa, so với

https://tieulun.hopto.org

cuộc sống ở trại, vẫn còn hơn nhiều. Dần dần tôi sống lại được kiếp người. Tôi bắt đầu lên cân.

Tôi lái xe cho viên Thiếu Tá đó đi đi, lại lại trên quãng đường từ Postdam đến Berlin được chừng hai tuần. Sau đó hắn bị đổi ra khu vực tiền tuyến để trông coi việc xây cất cơ sở phòng thủ chống lại bộ đội chúng tôi. Theo hắn ra ngoài này, suốt đêm tôi không ngủ được. Tôi bận nghĩ cách trốn về với đồng đội bên quê hương tôi.

Tôi chở hắn tới thành phố Polotsk. Lúc rạng đông, lần đầu tiên trong hai năm trời, tôi nghe được tiếng trọng pháo của đồng đội. Bạn ơi, bạn có biết bấy giờ tim tôi đập như thế nào không. Ngay cả lúc tôi giáp mặt vợ tôi lần đầu tiên, tim tôi cũng không đập mạnh như thế. Cuộc chiến đang tiếp diễn phía Đông Polotsk, cách xa khoảng chừng 10 cây số. Quân Đức đóng trong thành tỏ vẻ băn khoăn lắm. Viên Thiếu Tá bụng bự của tôi khởi sự uống mỗi lúc một nhiều. Ban ngày tôi lái hắn đi thị sát công việc phòng thủ. Về đêm, hắn ngồi uống rượu một mình. Mặt sưng húp. Mắt lờ đờ.

Tôi nghĩ bụng, cơ hội đã đến. Không nên đợi nữa. Mình sẽ không trốn một mình. Mình phải đem thằng này đi theo mới được.

Tôi tìm thấy trong đám đổ nát một thanh sắt lớn. Tôi lấy vải bọc chung quanh, để khi đập hắn mới không có máu. Tôi lượm một khúc dây điện thoại ở giữa đường. Tôi dấu hết dưới ghế ngồi phía trước. Thế là mọi sự đã sẵn sàng. Chiều tối, hai ngày trước khi từ giã bọn Đức, tôi đang trên đường từ cây xăng trở về thì gặp một tên lính Đức say mèm đang lảo đảo lần theo một bức tường. Tôi lôi hắn vào một tòa nhà đổ nát, lột bộ nhung phục của hắn ra, cả chiếc nón hắn đội trên đầu nữa, rồi đem dấu cả dưới ghế xe. Cuộc sửa soạn đã xong.

Sáng hôm 29 tháng 9, viên Thiếu Tá của tôi sai tôi lái hắn ra khỏi thành về phía Trosnitsa. Hắn phụ trách công

việc phòng thủ ở đó. Chúng tôi lên đường. Hắn ngồi ngủ gà ngủ gật ở băng sau. Tim tôi đập loạn như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực. Tôi nhấn ga phóng xe chạy như lao. Nhưng ra thoát thành phố, tôi chạy chậm lại rồi ngừng hẳn. Tôi xuống xe nhìn ra chung quanh. Phía sau có hai chiếc cam nhông còn ở xa. Tôi mở cửa xe lấy thanh sắt ra. Tên bụng bự của tôi đang nằm tựa trên lưng ghế, ngáy ngon lành như có vợ ngủ bên cạnh. Tôi cầm thanh sắt phang vào thái dương bên trái hắn một cú. Đầu hắn gục xuống trước ngực. Để chắc ăn, tôi bồi thêm một cú nữa, nhưng tôi không muốn giết hắn chết. Tôi muốn hắn sống khi về tới bên kia. Hắn sẽ có dịp kể cho đồng đội của tôi nghe nhiều chuyện hữu ích. Vì vậy, tôi rút cây súng lục tự động của hắn ra khỏi bao, nhét vào túi. Sau đó, tôi lấy đoạn dây điện thoại cột hắn vào thành ghế, để hắn khỏi đổ xuống trong lúc xe tôi chạy nhanh. Tôi khoác bộ nhung phục của tên lính Đức vào người. Tôi không quên đội thêm nón, rồi rồ máy cho xe chạy thẳng về hướng mặt trận đang tiếp diễn.

Tôi chạy ngang qua giữa hai tiền đồn của quân Đức. Mấy tay súng tiểu liên ló đầu ra. Tôi cố ý cho xe chạy chậm lại để chúng thấy tôi đi với viên Thiếu Tá. Chúng bắt đầu la lớn, vẫy tay ra hiệu cho tôi không được tiến thêm, nhưng tôi giả vờ như không hiểu, nháy lại chúng rồi rú ga cho xe chạy như bay. Khi chúng hiểu và nổ súng thì tôi đã tới được phần đất không thuộc bên nào. Tôi phải lái vòng vèo qua những lỗ bom như một con thỏ.

Quân Đức bắn xối xả phía sau lưng. Bộ đội bên tôi hắn học nổ súng ở trước mặt. Bốn viên đạn xuyên qua tấm kính chắn gió, làm nổ tung bình nước. Không xa đó, tôi nhận ra một khu rừng ven hồ và các bạn tôi đang chạy về phía chiếc xe. Tôi lái thẳng vào rừng, mở cửa xe, chồm ra ngoài, úp mặt xuống đất và hôn. Tôi mừng đến chảy nước mắt, thở không ra hơi.

Một người lính trẻ mặc bộ đồ kaki chạy tới đầu tiên,

https://tieulun.hopto.org

vừa cười vừa nói : « Một thằng lính Đức lạc đường, anh em ơi ! » Tôi cởi phanh chiếc áo nhà binh Đức, ném nón xuống chân, trả lời : « Cứng ơi, anh sinh đẻ ở Voronezh thì làm lính Đức sao được ? Anh là một tù binh, nghe rõ chưa ? Bây giờ cởi trói cho con heo mập còn đang ngồi trên xe kia xuống đi ! Nhớ lấy vali của nó rồi dẫn nó đến trình diện vị Tư Lệnh của em đi ! » Tôi trao khẩu súng lục của tôi cho hắn. Tôi được dẫn qua hết người này đến người khác. Mãi tới chiều tối, tôi mới được trình diện với vị Đại Tá, Tư Lệnh Sư Đoàn. Tôi được ăn no, được rửa sạch sẽ và được phát cho bộ đồ mới trước khi ra mắt Đại Tá. Vị Đại Tá kéo ghế đứng dậy ra đón tôi. Trước mặt tất cả các Sĩ Quan hiện diện, ông ôm lấy tôi và nói : « Cám ơn đồng chí về món quà quí đồng chí mang về cho chúng tôi. Tên Thiếu Tá đó và chiếc va li của hắn đã cho chúng ta biết nhiều chuyện hơn cả mấy chục tên chúng ta bắt được ngoài mặt trận. Tôi sẽ đề nghị gắn huy chương cho đồng chí ». Những lời ông nói đầy vẻ âu yếm khiến tôi cảm động muốn khóc. Tôi nói giọng run run : « Thưa Đồng chí Đại Tá, tôi xin được gia nhập đơn vị chiến đấu ».

Nhưng vị Đại Tá cười, vỗ vai tôi : « Chưa đứng vững hai chân mà đã đòi đi chiến đấu rồi sao ? Tôi sẽ gởi đồng chí vào bệnh viện để bồi bổ thuốc men và nghỉ ngơi dưỡng sức. Sau đó, đồng chí được một tháng nghỉ phép về thăm gia đình. Xong, trở lại đây, chúng tôi mới nghĩ tới chuyện cử đồng chí đi đâu ? »

Vị Đại Tá và tất cả các Sĩ Quan có mặt chân thành bắt tay từ giã tôi. Tôi bước ra, mặt mày choáng váng. Đã hai năm sống cảnh tù tội, tôi quên mất cuộc sống bình thường của con người. Bạn ạ, phải mất một thời gian lâu tôi mới bỏ được cái thói rụt cổ khom lưng mỗi khi có dịp nói chuyện với cấp trên. Đó là một thứ huấn luyện chúng tôi đã nhận được ở những trại quân phát xít khốn nạn.

Vừa tới bệnh viện, tôi viết cho nhà tôi một lá thơ.

Tôi kể vắn tắt cho nhà tôi nghe tôi đã bị bắt làm tù binh ra sao, rồi trốn thoát với viên Thiếu Tá Đức như thế nào. Tôi còn khoác lác đủ thứ như con nít, kể ra đây không tiện. Tôi mừng quá, khoe với nhà tôi là vị Đại Tá Sư Đoàn Trưởng đã hứa thăng thưởng tôi...

Suốt hai tuần lễ, tôi chỉ ăn và ngủ. Không nhận được thơ nhà, tôi bắt đầu lo, quên ăn quên ngủ. Bao nhiêu tư tưởng hắc ám nảy sinh trong đầu óc tôi. Tuần lễ thứ ba, tôi nhận được một lá thơ từ Voronezh gởi đến, nhưng không phải của vợ tôi, mà là của lão thợ mộc, người hàng xóm. Tôi đâu có mong như vậy. Hắn viết rằng quân Đức đã bỏ bom xưởng đóng máy bay và một quả bom hạng nặng đã rơi trúng căn nhà của tôi. Khi ấy vợ tôi và mấy đứa con gái đang ở nhà... Hắn cũng kể rằng người ta không tìm thấy một dấu vết nào về căn nhà, cũng như về những người sống trong đó. Chỗ bom rơi bây giờ chỉ còn là một hố sâu... Tôi không đọc hết lá thơ. Ông hàng xóm tôi kể rằng Anatoli đang ở trên tỉnh lúc cuộc oanh tạc xảy ra. Chiều tối nó về tìm kiếm vị trí nhà nó, đứng nhìn lỗ bom một lúc lâu rồi trở lên tỉnh ngay đêm đó. Trước khi đi, nó có nói với ông hàng xóm của tôi nó sẽ tình nguyện vào quân đội. Câu chuyện chỉ có thế.

Tôi để rơi lá thơ, nghe máu túa lên đầu. Tôi nhớ lại lúc chúng tôi chia tay ở sân ga, nhà tôi đã ôm lấy tôi chặt cứng. Chắc đã có linh tính báo cho nàng biết trước chúng tôi sẽ không còn gặp nhau trên cõi đời này. Và tôi đã xô nàng ra. Tôi đã có nhà cửa, vợ con, có một gia đình êm ấm. Phải mất bao nhiêu năm trời mới được như vậy. Thế mà chỉ trong nháy mắt, mọi sự đã tan tành như mây khói. Chỉ còn lại một mình tôi. Cuộc đời chẳng khác gì một giấc mơ. Trong suốt thời gian sống kiếp tù binh, hầu như đêm nào tôi cũng nói thầm với nhà tôi, với các con tôi rằng cứ hy vọng và vui lên. Cực khổ tới đâu tôi cũng chịu được hết. Nhất định có ngày chúng ta sẽ đoàn tụ. Tôi đâu có

https://tieulun.hopto.org

ngờ trong hai năm trời ấy, tôi đã nói thầm với những người chết...

Một giây lâu qua đi trong yên lặng. Sau đó, giọng hắn trầm xuống :

— Chúng mình hút cái đã. Tôi cảm thấy như hơi nghẹt cổ.

Chúng tôi châm lửa hút. Một con chim gõ mõ mổ ran trong rừng nước. Làn gió ẩm xào xạc qua đám lá. Những cụm mây trôi trên nền trời xanh thẫm như những cánh buồm trắng bồng bềnh trên mặt đại dương bao la. Xuân về, vạn vật đang cựa mình hồi sinh. Nhưng lòng tôi chẳng cảm thấy gì cả.

Không muốn sự im lặng kéo dài lâu, tôi lên tiếng :

— Rồi sao nữa ?

Hắn miễn cưỡng trả lời :

— Rồi tôi được vị Đại Tá cho nghỉ phép một tháng. Một tuần lễ sau, tôi về tới Voronezh. Tôi đi bộ tới chỗ xưa kia tôi đã từng sống với vợ con tôi. Một lỗ bom sâu, nước đục vàng khè. Cỏ mọc um tùm tới ngang hông. Cảnh vật u tịch, thê lương như trong một nghĩa trang. Bây giờ tôi cảm thấy buồn quá, bạn ạ ! Tôi lặng người đứng nhìn một hồi lâu, rồi trở lại ga. Cùng ngày hôm đó tôi về tới đơn vị.

Nhưng khoảng ba tháng sau, tôi bỗng nhận được tin vui, như một tia nắng ấm lóe hiện giữa mây đen. Tin Anatoli, thằng con trai tôi. Nó từ mặt trận gởi về cho tôi một lá thơ. Nó biết địa chỉ của tôi nhờ ông hàng xóm đó. Nó tốt nghiệp ưu hạng ở một trường pháo binh. Con tôi giỏi toán có khác ! Sau đó, nó được gắn cấp bậc Đại Úy, Chỉ Huy Pháo Đội « 45 ». Nó đã được sáu lần tuyên dương công trạng và vô số huy chương. Nói tóm lại, nó đã bỏ xa ông già nó. Tôi cảm thấy hãnh diện về nó. Con trai tôi là một Đại Úy, Chỉ Huy một pháo đội ! Chà, chuyện đó đâu phải là thường ! Lại còn biết bao huy chương kia

nữa ! Ba nó đây chỉ là một tên lính quèn, làm tài xế tải đạn. Ồ, không sao ! Thời của ba nó đã hết ! Đối với nó, một Đại Úy suất sắc, cả một tương lai trước mặt. Con hơn cha mới là nhà có phúc.

Đêm đêm, tôi bắt đầu xây mộng. Chiến tranh kết liễu, tôi sẽ cưới vợ cho đứa con trai tôi, sẽ sống bên đàn cháu nhỏ vui hưởng cảnh già. Những ước mộng tầm thường mà ông già nào cũng có. Nhưng tất cả đều đổ vỡ một lần nữa. Mùa Đông năm ấy, chúng tôi tiến quân, không ngừng nghỉ. Tôi không có thì giờ viết thường cho con tôi. Lúc chiến tranh sắp chấm dứt, khi quân đội chúng tôi tiến sát Berlin, tôi gởi cho Anatoli một lá thơ, và nhận được thơ trả lời ngay ngày hôm sau. Tôi đâu có ngờ nó cũng đang tiến về Thủ Đô nước Đức bằng con đường khác. Cha con tôi ở rất gần nhau. Chẳng bao lâu nữa, chúng tôi sẽ gặp nhau. Lòng tôi hân hoan như mở hội. Nhưng than ôi... vào đúng ngày mồng chín tháng năm, đúng buổi sáng ngày chiến thắng, Anatoli của tôi đã bị một tên lính Đức bắn sẻ chết ngay tại chỗ.

Chiều hôm đó, tôi được gọi tới vị Sĩ Quan Đại Đội Trưởng. Tôi thấy một viên Sĩ Quan pháo binh lạ mặt đang ngồi với ông ta. Tôi bước vào phòng. Viên Sĩ Quan ấy lễ phép đứng dậy. Ông Đại Đội Trưởng của tôi lên tiếng : « Vị Sĩ Quan này muốn gặp ông », rồi quay nhìn ra cửa sổ. Người tôi như bị một luồng điện chạy qua. Tôi biết ngay là có hung tín. Vị Sĩ Quan ấy bước tới nói với tôi : « Hãy can đảm lên ! Con trai ông là Đại Úy Anatoli đã bị giết hôm nay. Đi theo tôi ! »

Tôi lảo đảo bước theo ông ta. Tôi đi như trong mơ. Chiếc xe chở tôi qua những đường phố đổ nát. Tôi nhớ mờ mờ có toán lính đứng thành hàng nghiêm chỉnh trước quan tài phủ tấm màu nhung đỏ. Nhưng Anatoli của tôi thì tôi thấy rõ lắm, rõ như thấy bạn đứng trước mặt tôi đây. Tôi đến thắng chiếc quan tài. Phải, người con trai của

https://tieulun.hopto.org

tôi đang nằm đó. Nhưng sao khác thế này. Hồi xưa nó là một đứa bé quê, luôn luôn tươi cười, hai vai thon nhỏ, trái cổ nổi rõ dưới chiếc cổ gầy. Giờ đây là một thanh niên vạm vỡ, đôi vai rộng, cặp mắt hé mở như đang nhìn về một cõi nào xa xôi. Tôi chỉ nhận ra được nó nhờ hai bên mép hơi nhếch thành một nụ cười phảng phất quen thuộc. Tôi cúi xuống hôn nó rồi bước qua một bên. Vị Sĩ Quan đọc một bài điếu văn. Các bạn của nó đưa tay lên lau nước mắt. Riêng tôi, tôi không khóc được nữa. Nước mắt tôi đã cạn khô.

Tôi chôn niềm hy vọng cuối cùng của tôi ở xứ lạ quê người. Pháo đội bắn một loạt súng tiễn đưa người quá cố về nơi an giấc ngàn thu. Tim tôi nhói buốt từng cơn... Khi trở về đơn vị, tôi không còn như trước nữa. Người tôi như mất hồn. Sau đó ít lâu, tôi được giải ngũ. Đi đâu bây giờ ? Về Voronezh ? Để làm gì nhỉ ? Tôi nhớ có một người bạn đã được giải ngũ năm ngoái vì thiếu sức khỏe. Bây giờ hắn đang ở Uryupinsk. Hắn đã có lần mời tôi đến ở chung. Vì vậy tôi đi.

Bạn tôi có vợ nhưng không con. Họ sống trong một căn nhà nhỏ vùng ngoại ô thành phố. Ngoài số tiền trợ cấp tàn phế, hắn còn làm tài xế cho một hãng chuyên chở. Tôi cũng kiếm được chỗ làm ở đó. Tôi sống chung với hắn như trong cùng một gia đình. Chúng tôi chở đủ thứ quanh vùng ngoại ô. Đến mùa thu chúng tôi xoay sang nghề chở gạo. Chính trong thời kỳ này mà tôi làm quen được với thằng nhỏ đang chơi dưới bờ sông kia.

Tôi có thói quen mỗi lần đi xa về là vào quán cà phê nhậu nhẹt. Một hôm tôi thấy đứa nhỏ cạnh quán cà phê. Ngày hôm sau tôi lại gặp nó. Trông thằng nhỏ lem luốc quá. Quần áo rách rưới, đầu tóc bù xù. Nhưng cặp mắt của nó sáng long lanh như hai vì sao đêm. Tôi thấy thích nó quá. Vắng nó tôi bắt đầu cảm thấy nhớ. Kể ra cũng kỳ thật ! Tôi mong cho chóng xong công việc để mau

mau trở về quán cà phê gặp nó. Nó thường đến đó lượm đồ ăn thừa các thực khách chừa lại cho.

Ngày thứ tư tôi chạy xe chở đầy gạo từ nông trại về hẳng quán cà phê. Thằng nhỏ của tôi đang ngồi trên bậc thềm, nhìn thẫn thờ ra phía trước. Trông nó có vẻ đói, bụng lắm. Tôi thò đầu ra ngoài cửa xe gọi to : « Vanya ! Lên đây ! Ông chở con tới vựa lúa, rồi chúng mình trở lại đây dùng bữa ».

Nó giật mình quay lại, chạy đến nhảy lên bám vào cửa xe, hỏi : « Sao ông biết tên con là Vanya ? ». Cặp mắt sáng mở to. Nó nhìn tôi chờ câu trả lời. Tôi cho nó biết tôi là một người thông suốt mọi chuyện.

Tôi mở cửa xe cho nó trèo vào, ngồi bên cạnh tôi. Tôi đạp ga cho xe dọt đi. Thằng bé nhí nhảnh làm sao ! Nhưng đột nhiên nó trở nên trầm lặng, thỉnh thoảng cặp lông mi dài nhìn tôi, thở dài. Thằng bé mới có bằng ấy tuổi đầu mà đã biết thở dài sao ? Tôi ngạc nhiên hỏi :

« Vanya à, ba con đâu ? »

Nó lẩm bẩm :

« Ba con chết ở ngoài mặt trận rồi ».

« Còn má ? »

« Má con bị bom trên xe lửa chết rồi. Con thấy mà ».

« Làm sao con chạy thoát ? »

« Con không biết. Con không nhớ nữa... »

« Con không còn bà con gì hết sao ? »

« Không ! Không còn ai ».

« Đêm con ngủ đâu ? »

« Gặp đâu ngủ đấy ».

Nước mắt tôi ứa ra. Tôi cảm thấy mằn mặn ở cổ họng. Tôi quyết định ngay. Hoàn cảnh chúng tôi có khác gì nhau ? Tại sao mỗi người phải âm thầm đau khổ một mình ? Tôi sẽ nhận nó làm con. Một tia hy vọng lóe sáng. Tôi cảm thấy lòng ấm lại trước quyết định đó. Tôi tựa sát vào

https://tieulun.hopto.org

người nó rồi hỏi nhỏ :

« Vanya, con có biết ta là ai không ? »

Nó hỏi lại qua hơi thở :

« Ai ? »

« Ta là ba con ».

Tức thì, nó vung cánh tay lên ôm lấy cổ tôi và hôn. Nó hôn hai bên má tôi, hôn miệng tôi, hôn trán tôi rồi khởi sự nói ríu rít như một con chim :

« Ba ơi ! Con biết mà ! Thế nào ba cũng đi tìm con. Ba đã để con chờ lâu quá ! »

Vừa nói nó vừa ôm chặt lấy tôi. Toàn thân nó run lên như một ngọn cỏ trước gió. Mắt tôi mờ đi. Tôi cũng run theo. Tay tôi không vững nữa... Làm sao tôi lái xe được ? Tôi phải tắt máy. Mắt tôi nhòa hẳn. Tôi sợ nếu đi nữa sẽ đụng. Chúng tôi ngồi lại đó chừng năm phút. Đứa nhỏ vẫn níu cổ tôi chặt cứng, nói không nên lời. Tôi luồn cánh tay phải ra phía sau ôm lấy nó, còn tay trái tôi cầm tay lái, chạy thẳng về căn nhà, nơi tôi ở. Tôi không thể tiếp tục đi tới vựa lúa được nữa.

Tôi để xe lại trước cửa, rồi bế đứa con tôi vào nhà. Khi tôi bế nó, nó vẫn ôm cổ tôi chặt cứng, má ép sát vào bên cằm lởm chởm của tôi. Vợ chồng người bạn tôi đều có mặt ở nhà. Tôi bước vào, đưa mắt nháy họ rồi vui vẻ lên tiếng :

« Tôi đã tìm ra đứa nhỏ của tôi rồi đây ! »

Vợ chồng bạn tôi không có con. Cả hai đều muốn có một đứa con để vui cửa vui nhà. Vì vậy họ mừng lắm. Hai người cứ cuống quít cả lên. Đứa nhỏ không chịu buông tôi ra. Tôi phải nói mãi mới được. Tôi lấy xà bông rửa hai tay nó, rồi đặt nó ngồi vào bàn. Người vợ bạn tôi múc cho nó một chén cháo. Nhìn nó nuốt cháo ùng ực, bà ta bật khóc. Vanya thấy thế, chạy lại níu lấy váy bà ta, hỏi :

« Tại sao ta-ta lại khóc ? Ba con đã tìm hầy con ở

quán cà phê. Mọi người đều vui, mà sao ta-ta khóc ? »

Nhưng bà ta càng khóc nhiều hơn, nước mắt chảy ướt đẫm cả tấm khăn đeo trước bụng.

Ăn tối xong, tôi dẫn nó đi hớt tóc. Tắm rửa rồi lấy một tấm khăn sạch bọc nó. Nó ôm tôi ngủ thiếp. Tôi đặt nhẹ nó xuống giường, rồi lái xe tới vựa lúa, giao hàng. Sau đó, tôi cho xe về bãi đậu rồi chạy thẳng xuống chợ. Tôi mua cho nó một cái quần nỉ, một áo sơ mi, một đôi xăng đan và một cái nón rơm. Dĩ nhiên là hàng xấu và chẳng thứ nào vừa vặn cả. Người vợ bạn tôi trách tôi về chiếc quần. Bà ta nói :

« Anh điên rồi ! Mùa nực như thế này mà đi sắm quần nỉ cho đứa nhỏ ! »

Phút sau, bà ta lụt lọi trong tủ rồi ngồi vào bàn may. Chỉ trong một tiếng đồng hồ, bà đã may xong cho Vanya cũa tôi một chiếc quần cô tông và một cái áo xơ mi vừa vặn.

Tôi lên giường ngủ với nó. Lần đầu tiên sau nhiều đêm tôi ngủ được ngon lành. Dù vậy tôi đã thức giấc bốn lần. Nó nằm nép sát vào ngực tôi như một chú gà con núp dưới cánh mẽ, hơi thở đều đặn, nhẹ nhàng. Nhìn nó ngủ, tôi cảm thấy vui không thể nào tả được.

Lúc gần sáng, tôi chợt thấy ngộp thở phải thức dậy. Thì ra đứa nhỏ đã nhoài ra khỏi mền từ bao giờ, đang nằm xoay ngang vắc chân lên ngực tôi. Ngủ với nó lắm khi bực mình thật. Thế mà tôi vẫn quen được. Khi nào không có nó nằm bên cạnh, tôi đâm nhớ. Ban đêm, ngắm nó ngủ hoặc ngửi thấy mùi tóc nó đủ khiến lòng tôi mềm lại. Tim tôi đã trở thành chai đá vì đau khổ.

Lúc đầu tôi quen chở nó đi theo trên xe, nhưng rồi tôi nhận ra làm như vậy bất tiện. Khi đi xe một mình tôi cần những gì ? Một lên lính như tôi thì một miếng bánh mì và chút muối cũng đủ cho cả một ngày. Nhưng với nó thì khác. Lúc thì mình phải mua cho nó một ít sữa, lúc thì mình phải luột cho nó một cái trứng. Con nít đòi phải ăn đồ

https://tieulun.hopto.org

nóng. Mình còn những việc phải làm, đâu có rảnh thì giờ lo cho nó. Vì vậy tôi phải chịu để nó ở nhà, nhờ người vợ bạn tôi săn sóc. Vắng tôi, nó khóc suốt ngày. Chiều tới, nó chạy ra vựa lúa đón tôi và chờ ở đó cho tới khuya.

Một hôm chúng tôi đi ngủ sớm. Trời hãy còn sáng. Tôi đã trải qua một ngày cực nhọc. Mọi khi nó ríu rít như một con chim sẻ. Nhưng hôm đó không hiểu sao, nó trầm lặng, ít nói. Tôi hỏi : « Con suy nghĩ gì vậy ? ». Nó nhìn lên trần nhà, hỏi tôi : « Chiếc áo choàng da của ba đâu rồi, ba ? » Cả đời tôi chưa bao giờ có một chiếc áo choàng bằng da. Tôi trả lời đại : «Ba để ở Voronezh rồi, con ạ »

« Tại sao ba tìm con lâu quá vậy »?

« Ba qua Đức tìm con, qua Ba Lan tìm con. Ba tìm con khắp Byelorussia, rồi tình cờ gặp con ở Uryupinsk ».

« Uryupinsk có gần Đức không ba ? Ba Lan có xa lắm không ba ?»

Tía con tôi nói chuyện cho tới khi ngủ thiếp đi.

Nhưng bạn ơi, đâu có phải tự nhiên nó nhắc tới chiếc áo choàng da một cách vô cớ như vậy ? Điều đó có nghĩa là người cha thật của nó đã một thời mặc chiếc áo choàng da, và nó đã chợt nhớ ra. Trí nhớ con nít không khác một làn chớp giữa đêm hè. Làn chớp lóe lên, soi sáng cảnh vật trong khoảnh khắc rồi phụt tắt. Trí nhớ của nó cũng làm việc giống như vậy.

Lẽ ra chúng tôi còn ở Uryupinsk thêm một năm nữa nhưng đến tháng 11, tôi gặp một tai nạn. Tôi đang lái xe trên một khúc đường làng lầy lội thì một con bò băng ngang qua. Tôi không kịp thắng nên đụng phải nó. Mấy người đàn bà trong xóm làng rùm beng lên. Dân chúng kéo tới đông nghẹt. Viên Cảnh Sát công lộ làm biên bản. Ông ta giữ bằng lái xe của tôi lại. Tôi nài nỉ mấy cũng không được. Cuối cùng con bò đứng dậy, ngoe nguẩy đuôi, chạy dông đi mất. Thế mà tôi vẫn cứ bị giữ bằng lái xe.

Tôi phải xoay sang nghề thợ mộc cho tới hết năm.

Sau đó tôi liên lạc được với một người bạn cũ trong quân đội. Hắn lái xe trong khu chúng tôi ở. Hắn mời tôi đến ở với hắn. Hắn bảo tôi : « Anh làm thợ mộc một năm nữa đi ! Rồi tôi sẽ xin cho anh một bằng lái xe khác ».

Vì vậy tôi và thằng nhỏ đang trên đường đi Kashari đây.

Nhưng thực ra, nếu không gặp tai nạn đó tôi vẫn bỏ Uryupinsk. Nỗi buồn của tôi không cho phép tôi ở đâu được lâu. Khi nào thằng Vanya của tôi lớn khôn, đến tuổi đi học, có lẽ bấy giờ tôi mới định cư được. Hiện giờ tôi thích đi khắp đất Nga.

Tôi hỏi :

— Nó có mệt không ?

— Nó có phải cuốc bộ nhiều đâu mà mệt ? Thường thường tôi phải cõng nó. Khi nào nó cuống cẳng, tôi lại thả nó xuống đường. Nó chạy lặng xăng như một chú bé dê con. Có điều này tôi lo hơn cả là tim tôi thỉnh thoảng nhói lên một cái. Tôi sợ mình đau tim quá. Ngày nào đó có thể tôi sẽ chết đang khi ngủ. Còn một điều phiền nữa là hầu như đêm nào tôi cũng mơ thấy vợ con tôi. Tôi thấy mình đứng sau hàng rào kẽm gai, còn vợ con tôi thì ở phần đất tự do bên kia. Tôi kể cho vợ con tôi nghe hết mọi chuyện nhưng mỗi khi tôi định lách hàng rào kẽm gai bước qua thì những người thân yêu tôi lại biến mất. Còn chuyện lạ này nữa. Ban ngày tôi luôn luôn tự chủ được mình. Tôi giữ không bao giờ khóc hoặc thở dài. Nhưng đôi khi nữa đêm thức giấc, tôi ngạc nhiên thấy gối nệm ướt đẫm nước mắt....

Tiếng mái chèo đập nước từ dưới sông đưa lên.

Ông khách lạ này — bây giờ đã là bạn thân của tôi — chìa bàn tay thô cứng ra và nói :

— Chào bạn ! Chúc bạn may mắn.

— Chào ông ! Chúc ông thượng lộ bình an.

— Cám ơn. Vanya, con ! Chúng mình xuống đò.

https://tieulun.hopto.org

Đứa bé chạy lại bên ba nó. Hai cha con cùng dắt tay nhau bước đi.

Hai con người mồ côi. Hai hạt cát bị cuốn theo cơn gió lốc khủng khiếp của chiến tranh..... Tương lai sẽ dành cho họ những gì ? Tôi muốn tin rằng người Nga này, một con người với ý chí sắt đá, sẽ duy trì được sức mạnh hùng hậu của mình cho tới cùng, và đứa bé kia sẽ lớn lên bên cạnh cha nó, lớn lên thành một người có đủ nghị lực chịu đựng được tất cả, thắng vượt được mọi trở ngại khi quê hương đòi hỏi.

Tôi nhìn họ, lòng buồn rười rượi. Đi được mấy bước, Vanya quay lại đưa bàn tay nhỏ nhắn đỏ hồng lên vẫy tôi. Tim tôi thắt lại. Tôi vội quay mặt đi. Những con người đau khổ vì chiến tranh ấy, không những đã khóc đang khi ngủ, họ còn khóc trong khi tỉnh. Điều quan trọng là mình phải biết quay mặt đi kịp thời, đừng làm cho trái tim non của một đứa trẻ thơ rướm máu, đừng để nó thấy giọt nước mắt nóng bỏng lăn trên má một người lớn.

CÔ GÁI THỜI CHIẾN

W. SOMERSET MAUGHAM

W. Somerset Maugham sinh tại Paris năm 1874, là một văn hào Anh nổi tiếng với những kiệt tác « Of Human Bondage » (1915), « The moon and Sixpence » (1919), « Cake and Ale » (1930) và « The Razor's edge » (1944) .... Cái chết của ông vào năm 1965 không những là một sự mất mát to lớn đối với nền văn học Anh-Quốc, mà còn là một sự thiệt thòi chung cho cả thế giới.

Các độc-giả đều nhất loạt khen ông là một người kể chuyện có biệt tài. Chúng ta thử đọc chuyện ngắn « CÔ GÁI THỜI CHIẾN » dưới đây để thưởng thức cái biệt tài thiên phú đó của Ông.

https://tieulun.hopto.org

Hắn trở về nhà bếp. Người đàn ông còn nằm dưới đất, đang rên rỉ, mặt bê bết máu. Người đàn bà đã lùi xa vào chân tường, đang mở to cặp mắt sợ hãi nhìn Willi, bạn hắn. Thấy hắn vào, bà ta hoảng hồn khóc rú lên. Willi đang ngồi ở bàn, cây súng lục trong tay, ly rượu đã uống hết một nửa. Hans bước tới, đổ thêm rượu vào đầy ly rồi nốc cạn một hơi.

Willi lên tiếng :

— Có gì trục trặc rồi, mày ?

Trên mặt Hans nổi rõ những vết máu, cho thấy hắn đã bị cào bởi những móng tay sắc nhọn. Hắn cẩn thận đưa tay lên má :

— Không sao cả ! Con đĩ đó nó định móc mắt tao. Bị thương xoàng thôi. Tao phải chấm thuốc đỏ vào mới được. Bây giờ đến lượt mày, mày còn đợi gì nữa ?

— Tao không biết đâu. Muộn rồi !

— Đừng có điên ! Mày là nam nhi mà. Muộn thì đã sao ? Đàng nào chúng mình cũng lạc đường rồi mà !

Trời vẫn còn sáng. Ánh hoàng hôn tràn qua cửa sổ nhà bếp soi vào tận góc tối. Willi lưỡng lự một lúc. Hắn nhỏ con, nước da ngâm đen, bộ mặt xương xẩu. Hắn không muốn bị Hans cho mình là nhu nhược, yếu ớt. Hắn đứng dậy, đi về phía cửa, lối Hans đã vào. Người đàn bà thấy vậy, thét lên, nhảy chồm tới. Bà ta kêu :

— Non ! Non !

https://tieulun.hopto.org

Hans đã nhanh chân hơn. Hắn chạy theo nắm lấy vai bà ta, kéo giật lại. Bà ta lảo đảo té xuống. Hắn lượm lấy cây súng lục của Willi.

Hắn nói lè nhè bằng tiếng Pháp, nhưng đặc giọng Đức :

— Cả hai người, ở nguyên tại chỗ ! Không ai được nhúc nhích !

Rồi hất đầu ra phía cửa bảo bạn :

— Cứ đi đi ! Để chúng nó đây cho tao !

Will bước ra. Nhưng một lúc sau đã thấy y trở lại :

— Nó đang bất tỉnh.

— Bất tỉnh thì đã sao ?

— Tao chịu thôi !

— Đồ hèn ! Ein Weibchen. Mày đúng là đàn bà thật !

Willi đỏ mặt:

— Chúng mình nên đi đi.

Hans nhún vai khinh bỉ :

— Để tao uống hết chai rượu này cái đã. Rồi chúng mình đi.

Hắn cảm thấy dễ chịu. Ở nán lại được thú vị quá ! Hắn mới nhận việc sáng nay. Ngồi trên mô tô mấy tiếng đồng hồ liền, chân tay hắn tê cứng. May thay họ không phải đi xa — đến Soissons thôi chỉ cách đó mười cây số. Hắn tự hỏi không biết mình có kiếm ra một chiếc giường để ngã lưng không. Nếu cô gái đó không điên khùng thì đã chẳng có chuyện gì xảy ra.

Hắn và Willi, hai người đã bị lạc đường. Họ phải dừng lại giữa đồng hỏi thăm một nông dân. Người này chỉ thế nào mà họ đi lạc vào một con đường hẻm dẫn tới một căn trại. Họ vào hỏi thăm đường. Họ đã hỏi thăm một cách rất lịch sự vì có lệnh trên phải cư xử đứng đắn với dân Pháp. Cô gái đó ra mở cửa cho họ. Nàng trả lời không biết

đường đi Soissons, nhưng họ cứ vào. Bấy giờ người đàn bà, Hans đoán là mẹ nàng, ra tiếp họ. Cả gia đình vừa dùng bữa tối xong. Chai rượu còn để trên bàn. Hans sực nhớ ra mình đang khát. Suốt ngày trời nóng nực. Từ trưa tới giờ chưa có một giọt nước vào cổ họng. Hắn xin họ một chai rượu. Willi nói thêm mình sẽ trả tiền đàng hoàng. Willi là một con người tử tế và tốt bụng. Dẫu sao họ là những kẻ chiến thắng. Quân đội Pháp đâu ? Đã cao chạy xa bay rồi. Còn quân Anh ? Đã bỏ chạy về đảo như một bầy thỏ. Những kẻ chiến thắng muốn chiếm gì mà chẳng được ? Nhưng Willi đã làm việc trong một tiệm may ở Ba Lê hai năm. Hắn nói tiếng Pháp trôi chảy. Nhờ vậy mới được giữ nhiệm vụ như bây giờ.

Vợ người nông dân đặt hai chai rượu lên mặt bàn. Willi móc trong túi ra hai chục Francs trả cho bà ta. Bà ta không nói một lời cám ơn. Tiếng Pháp của Hans không khá bằng Willi, nhưng cũng tạm được. Hắn thực tập với Willi hằng ngày. Willi sửa lỗi cho hắn. Chính vì vậy mà hắn thân với Willi. Hắn biết Willi khâm phục hắn vì hắn là một con người cao ráo, đôi vai rộng, mái tóc quăn, cặp mắt xanh thật đẹp. Hắn không bao giờ để mất cơ hội thực tập tiếng Pháp. Bây giờ hắn cố nói, nhưng ba người Pháp đó tỏ vẻ lạnh nhạt với hắn. Hắn kể cho họ nghe mình cũng là con nhà nông dân. Khi chiến tranh kết liễu, hắn sẽ về quê làm ruộng. Hắn đã học ở Munich bởi vì má hắn muốn hắn trở thành thương gia. Nhưng hắn không thích. Vì vậy sau khi tốt nghiệp, hắn đã xin vào Đại Học nông lâm súc.

Cô con gái lên tiếng :

— Các ông tới đây hỏi đường. Bây giờ biết đường rồi, mời các ông cạn ly, rồi đi cho !

Hắn chưa kịp để ý đến cô gái nhiều. Nàng không đẹp nhưng có cặp mắt đen láy, mũi thẳng. Nước da lợt lạt. Quần áo đơn sơ, mộc mạc, nhưng có gì cho đoán thấy vẻ bên ngoài không hắn bộc lộ được chân tướng bên trong.

https://tieulun.hopto.org

Có gì đặc biệt tỏa ra từ con người nàng. Từ khi chiến tranh bùng nổ, hắn đã nghe các bạn nói nhiều về các cô gái Pháp. Họ có những cái mà các cô gái Đức không có. Willi bảo là điệu lắm. nhưng khi hắn hỏi «điệu» là thế nào thì Willi chỉ nói khi nào có dịp thử thì biết. Dĩ nhiên hắn còn nghe nhiều người nói các cô gái Pháp ham tiền và « đuya » lắm. Được rồi, một tuần nữa, có dịp tới Ba Lê, rồi sẽ biết. Người ta đồn Bộ Tư Lệnh đã lo liệu nhà cửa cho họ ở đó rồi.

Willi nói :

— Uống hết rượu đi ! Rồi chúng mình lên đường !

Nhưng Hans cảm thấy khoan khoái trong người. Hắn chưa muốn đi vội.

Hắn nói với cô gái :

— Trông cô không giống con gái một nông dân.

Nàng trả lời :

— Không giống thì đã sao ?

Mẹ nàng nói thêm vào :

— Nó là một cô giáo đó.

— Vậy cô là một người có học.

Nàng nhún vai. Nhưng hắn tiếp tục bập bẹ tiếp Pháp một cách thản nhiên vui vẻ .

— Cô nên biết đây là cơ hội bằng vàng đến cho dân tộc Pháp. Chúng tôi đâu có tuyên chiến. Chính nước cô đã tuyên chiến trước. Bây giờ chúng tôi đến xây dựng lại nước Pháp. Chúng tôi sẽ đem lại an ninh trật tự. Chúng tôi sẽ dựng các người làm việc. Các người phải học cách tuân phục và kỷ luật.

Nàng nắm chặt hai tay lẳng lặng nhìn hắn bằng đôi mắt thù hận.

Willi lên tiếng :

— Hans, mày say rồi.

— Tao đâu có say. Tao chỉ nói họ nghe sự thực, sự thực mà họ đang cần phải biết, thế thôi.

Nàng không cầm mình được nữa, la to :

— Bạn ông nói đúng. Ông say rồi! Đi đi!

— Ồ, cô hiểu tiếng Đức chứ? Được rồi, tôi sẽ đi. Nhưng trước hết phải cho hôn một cái đã.

Nàng lùi lại một bước, tránh hắn, nhưng hắn nắm lấy cổ tay nàng.

Nàng kêu ;

— Ba ơi! Ba!

Người nông dân chạy tới. Hans buông cô gái ra, đấm vào ông ta một cú thật mạnh. Ông đã ngã chúi xuống nền nhà. Không để cô gái kịp chạy thoát, hắn ôm lấy nàng gọn trong vòng tay. Nàng tát hắn một cái nên thân vào má. Hắn cười gượng :

— Cô cư xử như thế với một người lính Đức muốn hôn cô phải không? Cô sẽ biết tay tôi!

Nói xong hắn nắm chặt tay nàng lôi ra khỏi cửa. Mẹ nàng chạy bổ tới, níu áo hắn kéo lại. Một tay ôm chặt cô gái, hắn dùng tay kia đẩy mạnh người đàn bà khiến bà ta ngã chúi vào góc tường.

Willi kêu to :

— Hans ! Hans !

— Có câm miệng lại không, thằng chó !

Hắn đưa cả hai tay bịt miệng cô gái không cho nàng la rồi bế thốc nàng ra khỏi phòng. Đó là câu chuyện đã xảy ra. Lỗi là ở tại nàng. Cô gái không nên tát hắn như vậy. Nếu cô ta cứ để cho hắn hôn, hắn đã vui vẻ ra đi và đã chẳng có chuyện gì xảy ra.

Hắn đưa mắt nhìn người nông dân còn nằm nguyên tại chỗ. Thấy bộ mặt ngộ nghĩnh của ông ta, hắn không nhịn cười được. Hắn còn cười thầm khi thấy người đàn bà đang co ro ở chân tường. Có phải bà ta sợ sẽ đến lượt mình ? Không đâu. Hắn nhớ lại một câu châm ngôn Pháp :

— C'est le premier pas qui coûte. Không việc gì phải

https://thuviem.hopto.org

khóc cả, bà già ơi ! Không sớm thì muộn, chuyện đó cũng phải tới mà !

Hắn cho tay vào túi quần rút bóp ra :

— Đây, một trăm Francs. Để cô ấy mua một chiếc áo mới. Chỉ còn có vậy thôi.

Hắn đặt tờ giấy một trăm đồng lên mặt bàn, rồi chụp nón sắt lên đầu :

— Chúng mình đi !

Họ đóng mạnh cửa sau lưng rồi lên xe mô tô. Người đàn bà vào phòng khách. Cô con gái còn đang nằm khóc trên đi văng như lúc hắn bỏ đi.

Ba tháng sau, Hans lại có dịp trở về Soissons. Hắn đã đến Ba Lê với đoàn quân chiến thắng, đã cỡi xe mô tô diễn hành qua Arc de Triomphe. Hắn đã đi theo đoàn quân tiến đến Tours, rồi Bordeaux. Hắn ít được chứng kiến cảnh bom rơi đạn nổ. Những người lính Pháp duy nhất hắn thấy được là những tù binh. Cuộc tiến quân thật vui vẻ tưng bừng, hắn chưa từng bao giờ thấy. Sau ngày đình chiến, hắn đã ở lại Ba Lê một tháng. Hắn đã gởi bưu thiếp và những đồ kỷ niệm về cho gia đình ở Baravia. Willi thuộc thành phố Ba Lê như trên lòng bàn tay nên đã ở lại luôn. Nhưng hắn và những người khác trong đơn vị được phái tới Soissons để gia nhập lực lượng đang chiếm đóng tại đó. Soissons là một thành phố nhỏ và đẹp. Sống ở đó rất dễ chịu. Ăn uống phù phê. Rượu Champagne tính sang tiền Đức, không tới một đồng Mark một chai. Khi được lệnh ra đi, hắn thấy vui vui có dịp gặp lại cô gái hắn đã... Hắn sẽ mua cho nàng một đôi vớ lụa để chứng tỏ hắn vẫn còn có cảm tình với nàng. Hắn nhớ đường giỏi. Hắn nghĩ mình có thể tìm ra căn trại đó một cách dễ dàng. Vì vậy, một buổi chiều nhàn rỗi, hắn nhét đôi vớ lụa vào túi rồi nhảy lên xe. Hôm ấy là một ngày thu êm ả. Nền trời trong xanh không một gợn mây. Cánh đồng lúa gợn sóng trải rộng trước mặt. Thời tiết đẹp và khô ráo đã lâu. Tháng chín rồi mà chưa có dấu hiệu

nào cho thấy mùa hè đã hết. Không đầy nữa tiếng đồng hồ hắn đã tới nơi. Một con chó sù lông lên tiếng sủa khi hắn đi tới gần cửa. Hắn không gõ nhưng vặn tay nắm, bước vào. Cô gái đang ngồi gọt khoai lang trên bàn. Thấy bóng người mặc quân phục, nàng đứng bật dậy :

— Ông muốn gì ?

Nhưng rồi nàng nhận ra hắn ngay. Nàng lui vào góc tường, hai tay nắm chặt con dao :

— Lại mày nữa. Đồ chó !

— Xin cô đừng nóng. Tôi không định hại cô đâu. Đây tôi mua tặng cô đôi vớ lụa.

— Cất đi ! Tôi không thèm ! Xin ông đừng vác mặt đến đây nữa.

— Đừng có điên. Bỏ con dao đó xuống. Cô mà làm liều chỉ hại cho cô thôi. Tôi không làm gì cô phải sợ.

Nàng phản ứng ngay :

— Tôi không sợ ông đâu.

Nàng để con dao rớt xuống nền nhà. Hắn bỏ nón, ngồi xuống. Hắn đưa chân ra khều con dao về phía mình.

— Để tôi gọt khoai giúp cô một tay nhé ?

Nàng không trả lời. Hắn cúi xuống lượm con dao, lấy trong rổ ra một củ khoai lang rồi bắt đầu gọt. Nét mặt nàng nghiêm nghị, mắt đầy vẻ thù hận. Nàng đứng tựa lưng vào tường, nhìn hắn.

Hắn mỉm cười, cởi mở :

— Cô còn có vẻ giận tôi ? Tôi đã hại cô gì nhiều đâu ? Tôi đã nao nức ! Tất cả chúng tôi đều nao nức. Họ đã khen quân đội Pháp bách chiến, bách thắng, khen chiến lũy Maginot...

Hắn cười thầm bỏ giở câu nói.

— Vả lại tôi cũng hơi quá chén. Hơn nữa cô còn tỏ vẻ kênh kiệu. Tôi đâu đến nỗi xấu tướng.

Nàng nhìn hắn, khinh khỉnh :

— Mời ông đi cho !

https://tieulun.hopto.org

— Tôi chưa muốn đi.

— Nếu ông không đi, ba tôi sẽ đến Soissons thưa Đại Tướng.

— Càng hay. Chúng tôi được lệnh phải thân thiện với dân chúng. Mà quý danh cô là gì vậy ?

— Không phải việc ông ?

Gò má nàng ửng đỏ. Lửa căm thù bùng cháy trong ánh mắt. Trông nàng đẹp hơn mọi khi. Nàng có vẻ thanh lịch của người thành phố hơn là dân nhà quê. Hắn nhớ mẹ nàng nói nàng là một cô giáo. Nàng đạo mạo gần như một bà. Ý nghĩ đó khiến hắn vui muốn phá nàng. Hắn cảm thấy mình khỏe mạnh, cường tráng. Hắn đưa tay vuốt lại mái tóc quăn màu hung và cười thầm. Hắn nghĩ thiếu gì cô ao ước mình. Da mặt hắn xạm nắng làm màu xanh của đôi mắt nổi bật và rực rỡ.

— Ba má cô đâu ?

— Làm việc ngoài đồng.

— Tôi đói lắm. Cô làm ơn cho tôi miếng bánh mì phó mát và một ly rượu. Tôi sẽ trả tiền.

Nàng cười gằn :

— Đã ba tháng nay, chúng tôi chẳng nhìn thấy một miếng phó mát. Cách đây một năm, người Pháp lấy ngựa của chúng tôi. Bây giờ đến lượt người Đức lấy bò, heo, gà, lấy hết những gì chúng tôi có.

— Người ta trả tiền cô mà.

— Những mớ giấy lộn đó chúng tôi ăn được sao ?

Nàng bắt đầu khóc.

— Cô đói không ?

Giọng nàng chua chát :

— Ồ, không. Có khoai lang, bánh mì, xu hào, rau diếp mà, ăn thế này là sướng như Vua rồi còn gì. Mai, ba tôi sẽ đi Soissons xem có thể mua được ít thịt ngựa không?.

— Này, cô! Tôi không phải là một con người xấu. Tôi

sẽ đem phó mát đến cho cô. Tôi hy vọng kiếm được giăm bông nữa.

— Tôi không cần những đồ ông cho. Tôi thà chết đói còn hơn đụng tới những thức các ông đã cướp của chúng tôi.

Hắn vui vẻ :

— Để coi !

Hắn đội nón vào, đứng dậy «au revoir» nàng, rồi bước ra.

Hắn đâu có mượn được xe ai để đi chơi lén. Hắn phải đợi có dịp đi trong công tác lặt vặt mới có thể trở lại thăm trại. Mười ngày sau hắn mới có dịp. Hắn ung dung vào thẳng nhà như lần trước. Lần này hắn gặp vợ chồng người nông dân ở dưới bếp. Bây giờ đã xế trưa. Người vợ đang khuấy một chiếc nồi gì ở trên bếp. Người chồng ngồi ở bàn. Lúc hắn vào, cả hai ông bà đưa mắt nhìn hắn, không tỏ vẻ ngạc nhiên. Chắc cô gái nói cho họ nghe về chuyến ghé thăm lần trước của hắn. Hai người không lên tiếng. Người đàn bà tiếp tục nấu bếp. Người đàn ông cau có nhìn tấm vải dầu trải trên bàn.

Vốn con người vui tính, nên thấy vậy Hans không nản lòng.

Hắn vui vẻ :

— Chào ông bà ! Tôi đem quà tới đây.

Hắn mở gói, lấy ra một miếng phó mát «Gruyère» lớn, một khúc thịt heo và hai hộp cá mòi. Người đàn bà quay lại. Hắn mỉm cười thấy bà ta nhìn hau háu. Nhưng về mặt người đàn ông không thay đổi.

Hắn nhìn ông ta rồi cười thật tươi :

— Tôi xin lỗi, lần đầu tiên đến đây, tôi đã hiểu lầm. Chính ra ông không nên can thiệp mới phải.

Khi đó, cô gái đi vào.

Nàng gắt :

— Ông còn đến đây làm gì ?

https://tieulun.hopto.org

Sau đó, thấy những đồ lương thực hắn mang đến, nàng vơ lấy cả, ném trả lại hắn :

— Đem đi ! Đem đi !

Nhưng mẹ nàng chạy tới :

— Annette, mày điên à ?

— Con nhất định không lấy đồ của nó.

— Lương thực họ đã cướp chúng ta mà. Nhìn những hộp cá mòi hiệu Bordeaux kìa !

Nói xong bà ta lượm lương thực lên. Hans nhìn cô gái, vẻ chế riễu hiện rõ trong ánh mắt.

— Cô Annette phải không ? Tên đẹp đó ! Thực phẩm chả có bao nhiêu mà cô cũng không muốn cho ba má cô dùng sao ? Cô nói với tôi đã ba tháng nay cô không có phó mát. Tôi chưa kiếm ra giăm bông. Tôi sẽ cố hết sức.

Người đàn bà nâng miếng thịt trong tay, áp vào ngực. Người ta có cảm tưởng như bà ta có thể đưa lên miệng hôn. Những giọt nước mắt lăn xuống gò má Annette.

Nàng than thở :

— Ôi nhục nhã !

— Thôi nào ! Nhục gì với một miếng Gruyère và một khúc thịt.

Hans ngồi xuống, châm một điếu thuốc lá rồi đưa bao thuốc cho người đàn ông. Ông ta lưỡng lự một giây. Nhưng không đàn áp nổi cơn thèm, ông ta rút một điếu rồi trả bao thuốc cho Hans.

Hans nói ngay :

— Giữ lấy mà hút. Tôi thiếu gì.

Hắn hít mạnh rồi thở khói thuốc ra đàng mũi, nói tiếp :

— Tại sao chúng ta không là bạn với nhau được nhỉ ? Những gì đã lỡ, bỏ qua luôn. Chiến tranh là chiến tranh. Ông hiểu ý tôi chứ ? Tôi biết Annette là một cô gái có học. Tôi muốn cô ấy nghĩ tốt về tôi. Tôi mong ngày nào

ông đi Soissons chơi, tôi sẽ kiếm cho ông ít đồ. Chúng mình giúp qua, giúp lại mà. Ông biết không, chúng tôi đều muốn làm thân với những người ở tỉnh, nhưng họ không thích gần chúng tôi. Gặp họ ngoài đường, họ còn không thèm nhìn chúng tôi nữa. Dầu sao, chẳng qua chỉ là một tai nạn, cái chuyện xảy ra hôm đó, lần tôi đến đây với Willi ấy mà. Ông khỏi phải sợ tôi. Tôi kính trọng Annette và coi cô ta như một đứa em gái.

Annette lên tiếng :

— Tại sao ông còn muốn tới đây ? Ông không buông tha cho chúng tôi được sao ?

Thật hắn không hiểu nổi. Hắn không muốn thú ra rằng hắn đang cần một chút tình nhân loại. Sự thù địch ngầm ngầm đang bao vây họ ở Soissons khiến hắn bực mình đến nỗi thỉnh thoảng hắn muốn chạy lại đấm vô mặt người Pháp khinh khỉnh nhìn hắn ngoài đường. Lắm lúc hắn muốn khóc. Hắn sung sướng biết bao nếu có một nơi nào người ta vồn vã với hắn. Hắn đã nói hắn không thèm muốn Annette. Đúng là như vậy. Nàng không phải là hạng đàn bà hắn thích. Hắn thích những cô gái cao ráo, ngực nở, mắt xanh, có màu tóc hung hung như hắn, những cô gái khỏe mạnh, đầy đặn, ăn mặc đẹp. Vẻ mảnh mai thế kia hắn không cắt nghĩa nổi, cái mũi nhỏ nhắn kia, cặp mắt đen kia, khuôn mặt dài tái nhợt kia. Chả có gì hấp dẫn cả. Nếu hắn không bị kích thích trước những tin chiến thắng lẫy lừng của quân đội Đức, nếu hắn không mệt mỏi, mệt mỏi về thể xác trong khi tâm hồn sảng khoái, và nhất là nếu hắn không quá chén trong lúc bụng đói, thì không bao giờ hắn đã nghĩ đến chuyện... với cô ta.

Hai tuần sau đó, Hans không được phép đi đâu. Hắn đã đem lương thực đến nông trại. Hắn tin chắc những người đó đã ngốn hết. Hắn tự hỏi không biết Annette có ăn không. Hắn sẽ chẳng lấy làm lạ nếu có khám phá ra rằng ngay lúc hắn quay lưng đi, nàng cũng đã ăn như

https://tieulun.hopto.org

những người khác. Dân Pháp mà ! Cho không, họ đâu có từ chối. Họ là một dân tộc yếu đuối và sa sút. Nàng ghét hắn. Đúng thế, ghét lắm. Nhưng thịt heo là thịt heo, phó mát là phó mát. Hắn nghĩ tới nàng nhiều lắm. Sự việc nàng ghét hắn càng khiến hắn nôn nao hơn. Hắn thường được đàn bà yêu chuộng. Nếu có ngày nàng quay ra yêu hắn ? Hắn sẽ là người yêu đầu tiên của nàng. Hắn đã nghe các sinh viên ở Munich kể trong lúc nhậu nhẹt rằng người đàn bà chỉ có một mối tình đầu, một khi hắn đã quyết tâm theo đuổi một cô gái, hắn không bao giờ thất bại. Hắn cười với mình. Cặp mắt long lanh tự mãn.

Sau cùng hắn có dịp đi thăm nông trại. Hắn lấy phó mát, bơ, đường, một hộp xúc xích và ít cà phê rồi nhảy lên mô tô. Nhưng hôm đó, hắn không gặp Annette. Nàng đang làm việc với ba nàng ngoài đồng. Mẹ nàng ở ngoài sân. Thấy gói lương thực hắn mang theo, mặt bà sáng lên. Bà dẫn hắn vào trong bếp. Tay bà run run khi bà lần cởi sợi dây buộc gói lương thực. Thấy những thứ hắn mang tới, mắt bà đẫm lệ.

— Cậu tốt với chúng tôi quá !

Hắn lễ phép :

— Bác cho phép cháu ngồi !

— Cứ việc tự nhiên.

Bà nhìn ra ngoài cửa sổ. Hans đoán biết bà ta không muốn Annette về. Bà hỏi hắn :

— Cậu uống một ly rượu cho ấm bụng nhé !

— Rất hân hạnh.

Hắn vừa thông minh để thấy rằng gói lương thực kia nếu không làm bà thân thiện được với hắn, ít nhất cũng bắt bà phải làm hòa với hắn.

Hắn hỏi :

— Bác thích thịt heo không ?

— Thịt heo là nhất.

— Lần sau cháu cố kiếm cho bác một ít. Không biết cô Annette có thích không ?

— Con đó nhất định không đụng tới những thứ cậu cho. Nó bảo thà chết đói còn hơn.

— Cô ấy điên thật.

— Ấy tôi cũng bảo nó thế. Tôi nói, có thì cứ ăn. Mất gì mà lo.

Họ chuyện trò khá thân mật với nhau trong khi Hans nhấp rượu. Hắn biết được bà ta tên là Madame Perrier. Hắn hỏi bà trong gia đình còn những ai.

Bà thở dài. Hai ông bà có một đứa con trai. Nhưng nó đã bị động viên ngay từ đầu và đã chết. Không phải chết ngoài mặt trận nhưng chết ở nhà thương Nancy vì chứng sưng phổi.

Hans lên tiếng :

— Xin chia buồn với Bác.

— Có lẽ nó chết đi như vậy còn hơn là sống. Nó giống con Annette ở rất nhiều điểm. Nó không bao giờ chịu nổi cái nhục thất trận.

Bà ta lại thở dài :

— Cậu biết đó, chúng tôi đã bị phản bội.

— Tại sao các bác lại muốn chiến đấu cho người Ba Lan ? Họ là gì với các Bác ?

— Cậu nói đúng. Nếu chúng tôi để Hitler chiếm Ba Lan, ông ta đã để chúng tôi yên.

Hans đứng lên cáo biệt và hứa sẽ trở lại :

— Cháu sẽ không quên thịt heo.

Số Hans còn đỏ. Hắn được trao cho công tác mỗi tuần hai lần ra ngoài thành. Vì thế hắn có dịp ghé thăm trại nhiều hơn. Mỗi lần ghé thăm, hắn không quên đem theo quà biếu. Nhưng với Annette, hắn không tiến thêm được một bước. Hắn dùng mọi cách hắn cho là hữu hiệu đối với phụ nữ, để lấy lòng nàng, nhưng chỉ khiến nàng mỉa mai thêm. Nàng bĩm môi, khinh khỉnh nhìn hắn, coi hắn như

https://tieulun.hopto.org

không. Nhiều lần, nàng làm hắn tức giận muốn nổi điên. Một hôm, hắn gặp nàng một mình, nàng đứng dậy định đi thì hắn cản lại :

— Đứng lại đã. Tôi muốn nói chuyện với cô.

— Nói gì. Tôi là một người đàn bà yếu đuối.

— Điều tôi muốn nói là như thế này. Theo chỗ tôi biết, tôi còn được ở đây lâu. Tình hình mỗi lúc một khó khăn thêm cho người Pháp. Tôi hy vọng có thể giúp ích được cho cô. Tại sao cô không biết điều như ba má cô ?

Thật vậy, ông Perrier đã chịu hiểu. Không thể nói được là ông ta đã thân mật. Quả thật ông ta còn lạnh lùng, nhưng ít nhất ông ta là con người lịch sự. Ông ta cũng đã nhờ Hans mua thuốc lá dùm mình. Hans không chịu nhận tiền, ông ta cũng biết cám ơn. Ông ta thích nghe tin tức ở Soissons và đọc những tờ báo Hans đem đến. Là con nhà nông, Hans nói chuyện mùa màng như một tay thành thạo. Đây là một trang trại khá. Không lớn quá cũng không nhỏ quá. Khu đất còn có một con suối chảy qua, nên màu mỡ, dễ cày cấy trồng trọt. Hans để ý nghe, vẻ thông cảm và hiểu biết. Ông than thiếu nhân công, thiếu phân bón, dụng cụ mất mát, căn trại sắp phải bỏ phế.

Annette phản ứng :

— Ông hỏi tôi tại sao tôi không biết điều như ba má tôi phải không. Đây...

Vừa nói nàng vừa kéo thốc vạt áo lên. Hắn không thể ngờ được cảnh tượng vừa nhìn thấy. Máu túa lên đầu làm hắn choáng váng mặt mày.

— Cô có thai ?

Nàng ngồi phịch xuống ghế, ôm mặt khóc nức nở.

— Tủi nhục cho thân tôi ! Ôi, tủi nhục !..

Hắn chạy ôm lấy nàng :

— Em !

Nhưng nàng đứng bật dậy, đẩy hắn ra :

— Đừng đụng vào tôi ! Cút đi ! Cút đi ! Ông đã hại

tôi như vầy chưa đủ sao ?

Nàng chạy ra khỏi phòng. Hắn ngồi lại một mình trong mấy phút, ngỡ ngàng. Bao nhiêu ý nghĩ quay lộn trong đầu óc hắn. Hắn chậm chạp lái xe trở về Soissons. Nằm trên giường hàng giờ, hắn không sao ngủ được. Annette với cái bụng đã lớn ám ảnh hắn. Nàng ngồi ôm mặt khóc sưng mắt, trông thật thảm thương. Cái bào thai nàng đang mang trong bụng, chính là con của hắn. Hắn đã thiu thiu ngủ, nhưng rồi lại giật mình tỉnh lại. Hắn chợt cảm thấy rất rõ, rõ như một lần chớp lóe, là hắn yêu nàng. Tình yêu chợt tới như một nỗi xúc động bàng hoàng khiến hắn không kịp ứng phó. Dĩ nhiên hắn đã nghĩ tới nàng nhiều, nhưng không lần nào như lần này. Hắn coi nàng như trăm ngàn người đàn bà khác. Nếu có khi nào nàng yêu hắn, thì hắn chỉ cho đó là một chuyện đùa, và nếu có khi nào nàng mở miệng xin hắn cái mà hắn đã đoạt được bằng võ lực thì hắn cũng chỉ xem là một thành công thỏa mãn lòng tự ái nhất thời mà thôi. Nàng không phải là mẫu đàn bà hắn thích. Nàng không đẹp. Nàng chả có gì quyến rũ cả. Tại sao hắn lại đột nhiên có được cái cảm giác kỳ lạ này đối với nàng. Đây không phải là một cảm giác thú vị nữa. Một cảm giác đau đớn thì đúng hơn. Nhưng cảm giác ấy, hắn biết rõ lắm. Đó là tình yêu và nó làm cho hắn cảm thấy sung sướng như chưa bao giờ sung sướng đến thế trong đời. Hắn muốn ôm nàng trong vòng tay, vuốt ve nàng, hôn lên đôi mắt đẫm lệ của nàng. Hắn không ao ước nàng như một người đàn ông ao ước một người đàn bà. Hắn muốn an ủi nàng. Hắn muốn nàng cười với hắn — lạ thật không bao giờ hắn thấy nàng cười — hắn muốn được chiêm ngưỡng cặp mắt nàng, cặp mắt đẹp và dịu dàng làm sao !

Đã ba ngày hắn không được phép ra khỏi Soissons. Suốt ba ngày và ba đêm đó hắn chỉ nhớ tới Annette và đứa con nàng mang trong bụng.

Sau đó hắn lại có dịp về thăm trại. Hắn muốn gặp

https://tieulun.hopto.org

riêng bà Perrier. Số hắn vẫn còn may. Hắn gặp bà ta ở ngoài đường. Bà ta đi kiếm củi trong rừng và đang trên đường về nhà, lưng đeo một bó lớn. Hắn dừng xe lại. Hắn biết bà tỏ vẻ thân mật chỉ vì gói lương thực hắn mang theo. Nhưng hắn không cần. Bà từ tế với hắn bao lâu hắn còn cho bà đồ ăn. Thế cũng đủ rồi. Hắn không cầu mong hơn. Hắn nói mình muốn thưa chuyện với bà và bảo bà bỏ bó củi xuống. Bà làm theo. Hôm đó là một ngày u ám, nhiều mây, nhưng không lạnh.

Hắn nói :

— Cháu đã biết chuyện Annette.

Bà giật mình :

— Sao cậu biết ? Nó nhất định không cho cậu hay mà.

— Chính cô ta đã nói với cháu.

— Thành quả hành động của cậu tối hôm đó đó !

— Cháu đâu ngờ. Tại sao bác không cho cháu biết sớm hơn ?

Bà bắt đầu kể, giọng thản nhiên, không oán trách dù cho cả hắn. Bà coi đó như một tai họa thiên nhiên giống như một con bò cái chết vì đẻ khó hoặc như sương muối làm hư hại mùa màng, một tai họa mà loài người phải nhận chịu một cách nhẫn nhục. Sau cái đêm kinh khủng đó, Annette lên cơn sốt nặng, nằm li-bì trên giường. Có lúc nàng la hét hàng giờ liền, tưởng chừng như hóa điên. Bác sĩ thì không có. Vì Bác sĩ ở xóm đã bị gọi nhập ngũ. Ngay ở Soissons cũng chỉ còn có hai vị. Cả hai lại đều già. Dù có cho đi mời, các ông ấy cũng không tới được. Các ông ấy không được phép ra khỏi thành. Mặc dù cơn sốt đã bớt, Annette vẫn không xuống khỏi giường. Trông nàng ốm yếu, nước da tái nhợt, thật đáng thương. Nàng đã bị xúc động quá độ. Hết một tháng, rồi lại một tháng nữa, nàng vẫn chưa khá hẳn. Sức khỏe nàng thật bất thường. Chính bà Perrier là người đầu tiên đã nghi có chuyện gì không hay xảy ra cho con gái mình. Bà vặn hỏi Annette.

Cả hai mẹ con đều hoảng sợ. Nhưng họ vẫn chưa chắc hẳn nên không nói với ông Perrier. Tới tháng thứ ba thì không còn nghi ngờ gì được nữa. Annette đã có thai.

Họ có một chiếc Citroen cũ kỹ. Trước thời kỳ xảy ra chiến tranh, mỗi tuần hai buổi sáng bà Perrier thường dùng nó chở hoa màu ở trại lên chợ tỉnh. Nhưng từ ngày quân Đức chiếm đóng, họ không còn gì để bán. Xăng nhớt hầu như không có. Bây giờ hai ông bà lại bắt buộc phải lái chiếc xe đó chở con gái mình lên tỉnh. Đâu đâu cũng chỉ thấy có xe nhà binh của quân đội Đức. Lính Đức rải rác khắp nơi. Dầu thập ngoặc la liệt ở ngoài đường, và trước các công sở, dán những tờ tuyên ngôn in bằng tiếng Pháp mang chữ ký của Bộ Tư Lệnh Đức. Nhiều tiệm buôn đóng cửa. Họ tìm đến vị Bác sĩ già từng quen biết. Ông ta quả quyết điều họ nghi ngờ là có thật. Nhưng vì là một người Công Giáo ngoan đạo nên ông ta từ chối không giúp họ. Thấy họ khóc lóc, ông ta chỉ nhún vai :

— Trường hợp cô không phải chỉ là một. Il faut souffrir !

Họ biết một vị bác sĩ nữa, nên tìm đến ông ta. Họ bấm chuông một hồi lâu. Không ai trả lời. Sau cùng, một người đàn bà mặc đồ đen ra mở cửa, nét mặt buồn thiu. Khi họ xin gặp Bác sĩ thì bà ta bắt đầu khóc. Vì Bác Sĩ đã bị quân Đức bắt làm con tin vì ông là một phần tử của hội tam điểm. Một trái bom đã nổ tại một quán cà phê có các sĩ quan Đức thường lui tới, gây cho hai người chết và nhiều người khác bị thương. Nếu không nộp được kẻ phá hoại trước ngày giờ ấn định, ông ta sẽ bị xử bắn. Thấy người đàn bà có vẻ hiền lành tử tế, bà Perrier không dấu tâm sự mình.

Nghe xong, người đàn bà nhìn Annette vẻ ái ngại :

— Tội nghiệp cháu quá ! Đồ chó má !

Bà ta đưa họ địa chỉ một mụ đỡ trong tỉnh và dặn họ nói là mình giới thiệu. Cô mụ cho họ một ít thuốc,

https://tieulun.hopto.org

Uống vào càng làm Annette mệt thân. Chẳng những đã không có kết quả, mà Annette còn bị hành gần chết. Nàng vẫn có thai như thường.

Đó là câu chuyện bà Perrier kể cho Hans nghe.

Sau một giây lâu im lặng, hắn lên tiếng :

— Ngày mai Chủ Nhật, rảnh rỗi, cháu sẽ trở lại thăm bác. Chúng ta sẽ nói chuyện nhiều hơn. Cháu sẽ biếu bác ít đồ quí.

— Nhà hết kim rồi. Cậu có thể mua giùm một ít không ?

— Cháu sẽ cố gắng.

Bà vác bó củi lên lưng rồi đi xuống đường. Hans trở về Soissons. Hắn không dám dùng chiếc mô tô của mình. Vì vậy, ngày hôm sau, hắn thuê một chiếc xe đẩy. Hắn buộc gói đồ lên xe. Gói đồ lớn hơn mọi khi vì có cả một chai Champagne trong đó nữa. Hắn tới trại thì trời vừa tối. Chắc chắn mọi người đi làm đã về cả. Nhà bếp ấm cúng. Hắn bước vào. Bà Perrier đang nấu ăn. Chồng bà đang đọc tờ Paris Soir. Annette đang mang vớ.

Vừa cởi gói đồ ra, hắn vừa nói :

— Tôi đã mua được cho bác mấy cây kim. Annette, đây là ít hàng cho cô.

— Tôi không thèm.

Hắn cười :

— Không thèm thì cũng phải may sắm cho đứa nhỏ chứ.

Bà Perrier chêm vào :

— Đúng thế, Annette ạ. Má con mình chả có gì.

Annette chăm chú khâu, không nhìn lên. Cặp mắt hau háu của bà Perrier dán vào gói đồ :

— Cả một chai Champagne nữa !

Hans cười.

— Hôm nay chỉ có thế. Tôi có ý kiến muốn...

Hắn ngập ngừng một lúc, rồi kéo ghế ngồi đối diện với Annettte.

— Tôi không biết phải bắt đầu như thế nào. Tôi rất hổi hận về việc tôi đã làm đêm hôm đó, Annette ạ. Thực ra không phải lỗi tôi. Đó là do hoàn cảnh xui khiến. Cô không thể tha thứ cho tôi được sao ?

Nàng nhìn hắn, ánh mắt đầy vẻ căm thù.

— Không bao giờ. Tại sao ông không để tôi yên ? Hại cả một đời tôi như thế chưa đủ sao ?

— Thì chuyện đã lỡ rồi. Nhắc lại làm chi, cô ? Khi biết cô có thai, cảm giác tôi kỳ lạ lắm. Con người tôi hoàn toàn đổi khác. Tôi thấy mình hãnh diện lắm.

Nàng lườm hắn :

— Hãnh diện ?

— Tôi muốn cô có con, Annette ạ. Tôi mừng cô không hủy hoại được nó.

— Sao ông dám nói thế ?

— Nghe đây ! Từ khi biết tin, tôi cứ suy nghĩ hoài. Sáu tháng nữa, chiến tranh sẽ chấm dứt. Chúng tôi sẽ đánh bại quân Anh vào mùa Xuân tới. Chúng hết hy vọng rồi. Sau đó, tôi sẽ được giải ngũ và sẽ cưới cô.

— Cưới tôi ?

Nước da xạm nắng của hắn hơi ửng đỏ. Hắn không có gan nói ra bằng tiếng Pháp, nên hắn đã nói bằng tiếng Đức. Hắn biết nàng hiểu được.

— Ich liebe dich.

Bà Perrier hỏi :

— Cậu ấy nói gì vậy ?

— Hắn nói hắn yêu con.

Annette bật ngửa cổ, cười rộ lên từng hồi. Tiếng cười của nàng mỗi lúc một to thêm. Nàng không hãm lại được nữa, và nước mắt nàng dàn dụa hai bên má. Bà Perrier tát thật mạnh vào mặt nàng, rồi nói với Hans :

— Cậu đừng để ý. Nó lên cơn điên rồi. Thỉnh thoảng

https://tieulun.hopto.org

nó vẫn nổi điên như vậy.

Annette thở gắn. Nàng đã bình tĩnh lại.

Hans lên tiếng :

— Tôi đem chai Champagne theo để uống mừng lễ đính hôn của chúng mình.

Annette chua chát :

— Những thằng ngu như thế kia mà cũng đánh bại được chúng tôi. Đau thiệt !

Hans tiếp tục nói bằng tiếng Đức :

— Mãi tới ngày hay tin cô có thai, tôi mới biết tôi yêu cô. Tình yêu đến bất thần như một tiếng sét. Nhưng nó sẽ không qua mau. Tôi biết tôi sẽ yêu cô mãi mãi.

Bà Perrier hỏi :

— Cậu ấy nói gì vậy ?

— Lăng nhăng, chẳng có gì quan trọng.

Hắn lại phải dùng tiếng Pháp. Hắn muốn ba má cô Annette cũng hiểu nữa.

— Tôi muốn cưới cô ngay bây giờ, nhưng họ không cho phép. Cô đừng nghĩ tôi là một thằng trắng tay. Ba tôi giàu. Chúng tôi rất được làng nước kính nể. Tôi là con trai cả trong gia đình.

Bà Perrier hỏi :

— Cậu Công giáo phải không ?

— Thưa bác, cháu công giáo.

— Thế là được rồi.

— Miền quê cháu sống, đất đai phì nhiêu, cảnh lại đẹp. Từ Munich đến Innsbruck, không có chỗ nào canh tác tốt hơn khu trại của ba cháu. Ba cháu đã mua được sau cuộc chiến 70. Chúng cháu có xe hơi, có ra đi ô, cả điện thoại nữa.

Annette quay sang ông Perrier. Giọng nàng mỉa mai.

— Ông này khôn khéo quá! Thân phận như con, ở một quốc gia bại trận, lại được diễm phúc kết hôn với một kẻ chiến thắng, để con đàng hoàng, thì may mắn quá, hạnh phúc quá rồi còn gì.

Ông Perrier, một người ít nói, lần đầu tiên lên tiếng:

— Cử chỉ đẹp đẽ đó của cậu, chúng tôi không dám phủ nhận. Chính tôi đã trải qua cuộc chiến trước. Trong thời chiến, chúng ta thường làm những chuyện mà trong thời bình chúng ta không có làm. Bản tính con người là thế. Nhưng cậu hiểu cho thằng con trai độc nhất của chúng tôi đã chết. Bây giờ chúng tôi chỉ còn mình con Annette. Chúng tôi không thể để nó đi xa được.

Hans góp ý :

— Cháu hiểu, bác nghĩ như vậy cũng là phải. Nhưng cháu có cách giải quyết. Cháu sẽ ở lại đây.

Annette nhìn hắn thật nhanh.

Bà Perrier hỏi :

— Cậu muốn nói sao ?

— Cháu còn một thằng em trai. Nó có thể ở nhà giúp ba cháu. Cháu mến quốc gia này. Với nghị lực và sáng kiến, một người đàn ông như cháu có thể mở mang thửa đất này của Bác. Chiến tranh chấm dứt, nhiều lính Đức sẽ ở lại đây. Ai cũng biết nước Pháp không có đủ người canh tác ruộng đất. Một hôm ở Soissons cháu đã nghe một người nói thế. Hắn nói một phần ba đất đai còn bỏ hoang vì không đủ người canh tác.

Ông bà Perrier nhìn nhau. Annette thấy ba má nàng đang do dự. Đúng là điều hai ông bà muốn từ khi đứa con trai mất đi. Họ cần một người rể vạm vỡ, khỏe mạnh để xốc vác công việc nhà khi họ về già, không còn cất nhắc gì được nữa.

Bà Perrier lên tiếng :

— Thế thì hoàn cảnh lại khác. Đó cũng là một ý kiến hay. Để chúng tôi còn suy nghĩ.

Annette gắt lại :

https://tieulun.hopto.org

— Má im đi không ?

Rồi nàng nhoài người về phía trước, cặp mắt đỏ lửa nhìn chằm chằm vào người lính Đức.

— Tôi đã đính hôn với một giáo viên dạy cùng trường. Chúng tôi định chiến tranh chấm dứt là cưới nhau. Anh ấy không to lớn, khỏe mạnh, hay đẹp trai như Ông. Anh ấy nhỏ người, ốm yếu. Vẻ đẹp của anh là trí thông minh chiếu sáng trên gương mặt. Sức mạnh của anh ấy là sự cao cả của tâm hồn. Anh ấy là một con người văn minh, không mọi rợ. Anh ấy yêu tôi. Tôi yêu anh ấy hết lòng.

Bộ mặt Hans xịu xuống. Hắn không bao giờ ngờ là Annette đã có người yêu.

— Người yêu của cô bây giờ đang ở đâu ?

— Ông thử đoán xem, ở đâu ? Ở bên Đức đó. Là một tù binh và đang chết đói trong khi các ông sống phè phỡn trên đất chúng tôi. Tôi đã bảo bao nhiêu lần là tôi ghét ông. Ông xin tôi tha thứ cho ông ? Không bao giờ ! Ông muốn chuộc tội à ? Điên thật.

Nàng hất đầu ra phía sau. Khuôn mặt tối hẳn lại :

— Trời ơi ! Đời tôi thế là hỏng rồi ! Anh ấy sẽ tha thứ cho tôi. Anh ấy hiền lành lắm. Nhưng tôi vẫn không yên tâm khi nghĩ rằng một ngày kia anh ấy có thể nghi ngờ là không phải tôi bị cưỡng bức, mà là tôi đã tự ý hiến thân cho ông để đổi lấy bơ sữa, quần áo... Đâu có phải chỉ mình tôi. Đã có nhiều người làm như vậy. Rồi đời sống của chúng tôi sẽ ra sao, với đứa con đó, đứa con của ông, mang dòng máu Đức, to lớn như ông, tóc hung, mắt xanh như ông ? Ôi ! Tại sao ông trời lại bắt tôi phải khổ như thế này ?

Nàng đứng dậy, chạy vụt ra khỏi bếp. Ba người bị bỏ lại, ngồi trong im lặng. Hans rầu rĩ nhìn chai Champagne. Hắn thở dài, đứng dậy. Bà Perrier theo hắn ra tới ngoài, hỏi nhỏ :

— Cậu định cưới nó thiệt không ?

— Thiệt mà ! Cháu yêu cô ấy.

— Cậu sẽ không đem nó đi chứ ? Cậu sẽ ở lại đây làm ruộng, phải không ?

— Cháu hứa với Bác như thế .

— Ba nó đâu có sống mãi được. Về bên đó, cậu sẽ phải chia đất cho người em cậu. Ở đây, cậu không phải chia sẻ với ai cả.

— Đúng vậy.

— Chúng tôi không bao giờ muốn cho Annette lấy người giáo viên đó, nhưng lúc còn sống, thằng con trai chúng tôi bảo nó muốn lấy thì cứ cho nó lấy. Nó mê hắn ta như điếu đổ. Nhưng bây giờ thằng con trai chúng tôi đã chết, hoàn cảnh lại khác. Dầu muốn đi nữa, nó cũng không thể một mình trông coi cái trại này được.

— Bác phải bán cái trại này đi thì uổng lắm. Đất đai do bàn tay mình tạo dựng nên, ai mà không quí. Cháu biết chứ.

Hai người đã ra tới đường. Bà cầm tay Hans, siết nhẹ :

— Khi nào rảnh, cậu ghé chơi.

Hans biết bà ta đã về phe mình. Ý nghĩ đó an ủi hắn trên suốt con đường trở về Soissons. Annette đã có người yêu. Đó là một mối bận tâm cho hắn. May thay, người đó đã bị tù. Đứa bé sẽ ra đời trước khi anh ta được thả. Nàng có thể thay đổi. Với một người đàn bà, ta không thể nói trước. Hồi trước ở làng hắn có một người đàn bà yêu chồng đến nỗi đã trở thành thần thoại. Nhưng sau khi đẻ một đứa con, bà ta lại đâm ra ghét chồng. Tại sao những chuyện trái ngược như thế không thể xảy ra ? Mình bằng lòng cưới nàng. Như thế càng chứng tỏ mình là con người đàng hoàng, nàng không thấy như vậy sao ? Trời ! Cái điệu bộ nàng hất đầu ra phía sau thấy mà thương ghê ! Nàng nói chuyện có duyên làm sao ! Một cô đào trên sân khấu cũng không thể diễn tả hay hơn nàng. Giọng

https://tieulun.hopto.org

nàng hết sức tự nhiên. Mình phải công nhận các cô gái Pháp khéo nói thiệt. Ngay lúc nàng mỉa mai châm chọc mình, nghe giọng nói nàng cũng đủ vui. Mình cũng là con nhà có học chứ bộ, nhưng so với nàng, mình còn kém xa. Nói tóm lại, nàng là một con người có văn hóa.

Cỡi xe trên đường về, hắn buột miệng nói to :

— Mình ngu thật !

Nàng đã phải thú nhận mình to lớn, khoẻ mạnh, đẹp trai. Nói như vậy, nghĩa là nàng đã có ý gì rồi. Nàng còn nhắc tới đứa nhỏ sẽ mang mái tóc hung, cặp mắt xanh như mình. Điều đó có nghĩa là nàng đã để ý tới màu tóc và màu mắt của mình và còn biết mình có dòng máu Hòa Lan nữa. Hắn cười :

— Mình hãy kiên tâm. Thời gian sẽ trả lời.

Ngày tháng trôi qua. Vị Sĩ Quan chỉ huy ở Soissons là một người đã có tuổi, dễ tính. Ông hiểu biết tâm lý những người lính trẻ xa nhà, nên đối xử với họ không đến nỗi khắc nghiệt. Các tờ báo Đức đều loan tin nước Anh đang bị vây hãm. Các tàu ngầm của họ đã bị đánh đắm hàng chục chiếc. Dân chúng đói khổ. Cuộc nổi loạn sẽ bùng nổ nay mai. Mọi chuyện sẽ giải quyết xong trước hè và quân Đức sẽ làm bá chủ hoàn cầu.

Hans viết thơ về nhà cho ba má hay mình sẽ cưới một cô gái Pháp. Của hồi môn là cả một trang trại đẹp. Hắn đề nghị người em trai hắn vay tiền mua nốt phần đất của hắn ở nhà để hắn có tiền mua thêm đất ở đây. Hắn kể đất ở bên này rẻ như bèo, vì chiến tranh cũng có, và nhất là vì đồng Franc mất giá so với tiền Đức. Hắn theo ông Perrier đi thăm khắp trại. Ông lắng nghe hắn trình bày ý kiến : trại này sẽ phải được canh tân lại. Với tư cách là một người Đức, hắn có đủ lực làm chuyện đó. Máy cày này cũ rồi. Hắn sẽ gởi mua bên Đức một máy cày mới. Muốn cho một cái trại sinh lợi, mình phải biết xử dụng

những máy móc tối tân.

Sau này bà Perrier cũng kể lại cho hắn nghe chồng bà khen hắn là một thanh niên có khả năng, hiểu biết rộng. Bà rất thân mật với hắn. Chủ nhật nào bà cũng mời hắn về trại dùng cơm chung. Bà còn cải tên hắn ra tiếng Pháp, gọi hắn là Jean. Hắn luôn luôn sẵn sàng giúp đỡ. Thời gian trôi qua. Annette mỗi lúc một yểu thể. Có một người đàn ông bên cạnh để săn sóc thì còn gì lợi hơn.

Annette vẫn giữ thái độ thù địch. Không bao giờ nàng nói chuyện với hắn trừ khi phải trả lời những câu hỏi trực tiếp của hắn. Cả ngày nàng ở lỳ trong phòng riêng, cần lắm mới ra ngoài. Khi nào trời lạnh quá, nàng xuống bếp ngồi khâu hoặc đọc sách bên lò, không để ý gì tới hắn, coi như hắn không có mặt trong nhà vậy. Sức khỏe nàng dồi dào thêm. Đôi má đỏ hồng. Hans thấy nàng đẹp ra. Càng gần ngày sanh, trông nàng càng có phong độ. Hắn ngắm nàng, lòng vui như mở hội. Rồi một hôm, về thăm trại, hắn thấy bà Perrier đứng ở ngoài đường, vẫy hắn. Hắn thắng mạnh xe hơi lại.

— Tôi đợi cậu cả tiếng. Ngỡ cậu không đến chứ. Pierre chết rồi.

— Pierre nào, thưa bác ?

— Pierre Gavin, cái ông thầy giáo Annette nó định cưới ấy mà.

Tim Hans reo vui. Dịp may đã đến với hắn.

— Cô ấy có buồn không ?

— Không thấy nó khóc. Tôi mở miệng nói gì, nó gạt phắt đi. Nó mà thấy cậu hôm nay, nó dám đâm cậu lắm à.

— Anh ta chết, đâu có phải lỗi ở cháu ? Mà Bác nghe tin ở đâu vậy ?

— Một tù binh, bạn của hắn, đã vượt ngục qua ngả Thụy Sĩ viết thơ báo tin cho Annette. Chúng tôi nhận được thơ sáng nay. Các tù binh nổi loạn vì bị bỏ đói. Những

https://tieulun.hopto.org

người cầm đầu bị bắn chết. Trong số đó có Pierre.

Hans im lặng. Hắn chết là đáng. Hans chỉ biết nghĩ thế. Ở trại giam đâu có phải chuyện đùa ?

Bà Perrier lên tiếng :

— Cậu về đi. Đợi nó nguội đã. Khi nào nó bình tĩnh lại, tôi sẽ nói với nó. Tôi sẽ viết thơ báo tin cậu hay khi nào đến được.

— Dạ, cám ơn Bác giúp cháu.

— Cậu yên trí. Chồng tôi và tôi, chúng tôi đã thỏa thuận. Chúng tôi đã bàn luận kỹ và đi tới kết luận là phải chấp nhận hoàn cảnh. Không còn cách nào khác hơn. Chồng tôi là người hiểu biết. Ông ấy không ngu đâu. Ông ấy nói cơ hội tốt nhất cho nước Pháp bây giờ là cộng tác. Hơn nữa, chúng tôi cũng không ghét gì cậu. Chúng tôi đâu có đòi hỏi cậu phải là một người chồng tốt hơn ông thầy giáo đó. Lại còn đứa bé sắp ra đời nữa.

Hans nói :

— Cháu muốn nó là con trai.

— Nó sẽ là con trai. Tôi biết chắc như vậy. Tôi đã đi coi bói rồi. Lần nào lật lá bài lên, câu trả lời cũng là con trai.

Hans quay đầu xe lại, sửa soạn leo lên :

— Suýt nữa cháu quên. Đây ít báo cho bác.

Hắn trao cho bà ba số báo Paris-Soir. Chiều nào ông Perrier cũng đọc báo. Báo khuyên người Pháp phải thực tế, biết sống theo trật tự mới, nền trật tự mà Hitler sẽ làm lại cho Âu Châu. Báo cũng đăng các tàu ngầm Đức đang càn quét ngoài khơi, bộ Tổng Tư Lệnh đang hoạch định tỉ mỉ chiến dịch bủa vây nước Anh để đi tới chiến thắng cuối cùng, trong lúc quân Mỹ chưa sửa soạn, đã yếu lại chia rẽ, không thể đến cứu được. Báo còn đăng nước Pháp phải biết chộp lấy cơ hội ngàn năm một thuở này, bằng cách trung thành hợp tác với nước Cộng Hòa để lấy lại thế

đứng danh dự của mình trên bản đồ Âu Châu mới. Những bài báo này không phải chỉ có người Đức viết. Cả người Pháp cũng viết như vậy nữa. Ông gật đầu ra vẻ đồng ý, khi đọc tin bọn tài phiệt và Do Thái sẽ bị tiêu diệt, và giới nghèo ở Pháp sẽ vùng dậy dành lấy quyền sống. Họ nói đúng. Nước Pháp là một quốc gia nông nghiệp. Sức mạnh và sự giàu sang của nó là những người nông dân cần mẫn. Chí lý thay !

Mười ngày sau cái tin Pierre Gavin chết, ăn bữa tối xong, bà Perrier đã bàn với chồng trước, nên bảo Annette :

— Cách đây mấy hôm, má đã viết thơ mời Jean. Mai nó tới.

— Cám ơn má đã cho biết. Con ở trong phòng, không ra đâu.

— Thôi nào, con ! Đừng có điên nữa ! Con phải thực tế. Pierre đã chết. Jean yêu con, muốn cưới con. Nó là một thanh niên đẹp trai. Đứa con gái nào được nó làm chồng, cũng phải hãnh diện. Không nhờ nó giúp, chúng mình làm sao canh tân được cái trại này. Nó sẽ bỏ tiền ra mua máy kéo, máy cày. Chuyện cũ, con nên bỏ qua đi.

— Má đừng nói nữa, phí hơi. Trước kia, con đã sinh sống thế nào, bây giờ con cũng sinh sống được như vậy. Con ghét hắn. Con ghét cái tính tự cao, tự đại của hắn. Con có thể giết hắn. Hắn có chết con mới hả dạ. Con muốn làm khổ hắn như hắn đã làm khổ con. Ước gì con tìm cách hại được hắn như hắn đã hại con. Có chết con mới an lòng.

— Con ngu lắm.

Ông Perrier lên tiếng :

— Mẹ mày nói phải, con ạ ! Chúng ta đã bại trận. Chúng ta phải chấp nhận hậu quả. Chúng ta phải cố thỏa hiệp với những kẻ chiến thắng. Chúng ta khôn hơn họ. Nếu biết khéo, chúng ta sẽ ngoi lên đến tận đỉnh. Nước Pháp đã thối nát. Bọn Do Thái và tài phiệt đã phá hoại quốc gia

https://tieulun.hopto.org

chúng ta. Con đọc báo thì đủ biết.

— Ba tưởng con tin ở báo à ? Báo hắn đem cho ba đọc, toàn là những thứ đã bán cho quân Đức. Những người viết trong đó là những kẻ phản bội, một lũ phản bội. Trời ơi ! Ước gì con sống được để thấy dân chúng xé xác chúng ra. Toàn là bọn đã bị mua chuộc bằng tiền Đức. Bọn chó má !

Bà Perrier giận đến ngộp thở.

— Có gì mà con cứ phải hận nó mãi thế ? Nó đã cưỡng đoạt con bằng võ lực, đúng, nhưng lúc đó nó say con ạ. Đó không phải lần đầu tiên xảy ra cho một người đàn bà. Đó không phải lần cuối cùng. Chuyện sẽ còn xảy ra trên mặt đất này. Nó đánh ba con đến chảy máu, thế mà ba con có hận gì nó nữa đâu ?

Ông Perrier nói chêm vào :

— Chuyện chẳng đẹp đẽ gì. Quên đi !

Annette phá lên cười.

— Lẽ ra ba đi tu làm Linh Mục mới phải. Ba đã tha thứ cho người ta với một tinh thần hoàn toàn bác ái đúng luật đạo dạy.

Bà Perrier hỏi lại, giọng bực mình :

— Như vậy có sao ? Nó đã chẳng làm tất cả những gì có thể để chuộc lỗi là gì ? Mấy tháng nay, nếu không có nó, ba mày đào đâu ra thuốc hút ? Nhà ta chưa chết đói, cũng là nhờ nó cả.

— Nếu má còn chút kiêu hãnh, biết tự trọng, má đã ném những thứ quà đó vào mặt hắn.

— Mày đã không dùng những thứ đó sao ?

— Không ! Không bao giờ.

— Mày đừng nói láo ! mày không chịu ăn pho mát, bơ, cá mòi nó đem cho. Nhưng xúp mày ăn đó, mày biết không, có thịt của nó cho trong đó đấy. Cả xà lách mày dùng hồi tối nữa. Không có dầu của nó cho thì lấy gì mà trộn.

Annette thở dài. Nàng đưa tay lên quệt ngang mắt.

— Con biết. Con đã cố mà không được. Con đói quá. Phải, con biết thịt hắn cho có ở trong xúp, và con đã ăn ! Con cũng biết món xà lách trộn bằng dầu của hắn. Con muốn nhịn nhưng thèm quá. Chính con thú đói khát ở trong con đã ăn, không phải con đâu.

— Đừng nói dài dòng nữa. Mày đã ăn.

— Nhục thay ! Lúc đầu họ đã dùng xe tăng, máy bay bẻ gẫy lực lượng ta. Bây giờ, khi chúng ta đã hết phương tiện tự vệ, họ lại bẻ gẫy tinh thần chúng ta, bằng cách bỏ đói chúng ta.

— Thôi con ơi, đóng kịch mãi cũng chẳng đi tới đâu. Có học như con mà sao không biết nghĩ vậy. Hãy quên quá khứ. Hãy đem lại cho đứa con của con sắp ra đời, một người cha ! Hãy kéo về cái trại này một nông dân khỏe mạnh làm việc gấp hai gấp ba kẻ khác. Đấy mới là hợp lý, con ạ.

Annette nhún vai mệt mỏi. Tất cả đều im lặng. Ngày hôm sau Hans tới. Annette chau mày nhìn hắn, không nói, cũng không nhúc nhích. Hans mỉm cười :

— Cám ơn cô đã không chạy trốn tôi.

— Ba má tôi đã mời ông tới, nhưng hai ông bà đi khỏi rồi. Như vậy, càng tiện vì tôi muốn nói chuyện dứt khoát với ông. Mời ông ngồi.

Hắn cởi áo choàng, bỏ nón xuống rồi kéo ghế lại gần bàn.

— Ba má tôi muốn tôi lấy ông. Ông rất khôn khéo. Ông đã dùng lễ vật, lời hứa lấy được lòng ba má tôi. Ba má tôi tôi tin ở những tờ báo ông đem tới. Tôi xin nói thẳng ra với ông rằng tôi sẽ nhất định không bao giờ lấy ông. Không có ai tôi ghét bằng ông.

— Tôi xin dùng tiếng Đức. Tôi mong cô hiểu những điều tôi muốn nói.

— Tôi hiểu chứ. Tôi đã dạy tiếng Đức trong hai năm ở Stuttgart.

https://tieulun.hopto.org

Hắn quay sang nói tiếng Đức, nhưng nàng cứ tiếp tục bằng tiếng Pháp.

— Chẳng những tôi yêu cô, tôi còn cảm phục nữa. Tôi cảm phục đức tính cao quí và vẻ duyên dáng của cô. Có một điều gì nơi cô tôi không hiểu được. Tôi trọng cô. Cô không muốn cưới tôi, tôi biết. Nhưng Pierre đã chết.

Nàng gắt lại :

— Xin ông đừng nhắc tới anh ấy nữa.

— Tôi chỉ muốn nói với cô rằng tôi rất buồn khi hay tin.

— Bị quân cai tù Đức bắn chết không gớm tay.

— Có lẽ sau một thời gian, cô cũng nguội đi. Cô biết không, khi người mình yêu chết, mình tưởng không bao giờ hết buồn, nhưng rồi nỗi buồn sẽ qua. Đứa con của cô sắp sanh ra phải có một người cha, như thế không tốt hơn sao ?

— Ông tưởng tôi có thể quên được rằng ông là một người Đức, còn tôi là một cô gái Pháp ? Nếu ông không đến nỗi ngu như những người Đức khác thì ông phải hiểu rằng đứa con đó là một điều hận cho tôi bao lâu tôi còn sống. Ông tưởng tôi không có bạn à ? Làm sao tôi dám nhìn thẳng mặt họ trong lúc có đứa con với một tên lính Đức ? Tôi chỉ xin ông một điều. Ông hãy để mặc tôi, mặc tôi chịu sỉ nhục một mình. Đi đi : xin mời ông đi đi ! Trời ơi, xin ông đừng bao giờ vác mặt đến đây nữa.

— Nhưng nó cũng là đứa con của tôi. Tôi cần nó.

Nàng kêu lên, ngạc nhiên :

— Ông cần nó ? Kết quả vô tình của một hành động man rợ trong lúc say sưa thì có nghĩa gì đối với ông ?

— Cô không hiểu. Tôi hãnh diện và mừng lắm. Chính lúc vừa biết cô có thai mà tôi thấy mình yêu cô. Thoạt đầu, tôi không thể tin được. Thật là một điều ngạc nhiên cho tôi. Cô hiểu tôi muốn nói gì không ? Đứa bé cô sắp sanh ra đó là tất cả đối với tôi trên đời này. Ô, tôi không

biết phải diễn tả thế nào. Tôi có những cảm giác đặc biệt. Con người tôi đổi khác. Chính tôi cũng không hiểu được mình nữa.

Nàng nhìn hắn đăm đăm. Cặp mắt nàng sáng lên một cách kỳ lạ. Ta có thể cho đó là một tia nhìn chiến thắng. Nàng cười khẩy :

— Tôi không biết nên tởm cái tính dã man hay nên khinh cái tình cảm yêu hèn của người Đức các ông.

Hình như hắn không để ý đến những điều nàng nói.

— Lúc nào tôi cũng nghĩ đến nó.

— Ông đã nhất định nó là con trai.

— Tôi biết nó sẽ là con trai. Tôi muốn bồng ẵm nó trong tay. Tôi muốn tập nó đi. Đợi nó lớn lên, tôi sẽ dạy nó tất cả những gì tôi biết. Tôi sẽ dạy nó lái xe, bắn súng. Dòng suối ngoài đồng có cá không ? Tôi sẽ dẫn nó đi câu. Tôi sẽ là một người cha hãnh diện nhất trên đời.

Nàng nhìn hắn trân trân. Khuôn mặt nàng đanh lại, nghiêm khắc. Một ý định, một ý định kinh khủng vừa thành hình trong đầu óc nàng. Hắn nở một nụ cười cởi mở :

— Có lẽ khi thấy tôi yêu đứa nhỏ đến chừng nào, bấy giờ cô mới thương tôi. Tôi sẽ là một người chồng tốt của cô.

Nàng không nói gì, chỉ cau có nhìn hắn.

Hắn hỏi :

— Cô không nói được một lời tử tế với tôi sao ?

Nàng đỏ mặt. Hai tay nắm chặt nhau.

— Người khác có thể khinh tôi. Nhưng tôi quyết không làm điều gì để có thể tự khinh mình được. Ông là kẻ địch của tôi. Ông sẽ mãi mãi là kẻ địch của tôi. Tôi chỉ còn muốn sống để thấy nước Pháp được giải thoát. Ngày giải thoát sẽ tới, có thể là năm sau hoặc năm sau nữa, có thể là ba mươi năm nữa, hoặc hơn... Nhất định ngày đó

https://tieulun.hopto.org

phải tới. Ai muốn làm gì thì làm. Riêng tôi, không bao giờ tôi có thể thỏa hiệp với những kẻ xâm lăng quốc gia tôi. Tôi ghét ông, ghét cả đứa con ông đã cho tôi. Phải, chúng tôi đã bại trận. Cuối cùng ông sẽ thấy chúng tôi không phải là dân tộc dễ bị khuất phục đâu. Bây giờ mời ông đi cho. Tôi đã nhất quyết và có trời đổi được ý định tôi.

Hắn ở lặng một giây lâu.

— Cô đã xếp đặt với một bác sĩ nào chưa ? Tôi xin chịu mọi phí tổn.

— Ông tưởng chúng tôi muốn phao cái tin tủi hổ này ra cho khắp miền quê này biết sao ? Những gì cần thiết, đã có má tôi lo.

— Nhưng giả dụ gặp phải trường hợp khó khăn.

— Không việc gì tới ông !

Hắn thở dài đứng dậy, mở cửa bước ra. Nàng nhìn hắn đi xuống con đường mòn dẫn ra đường cái. Những điều hắn vừa nói gây xúc động trong tâm hồn nàng, một nỗi xúc động nàng chưa bno giờ cảm thấy. Nàng bực mình nhận ra như vậy. Nàng kêu lên :

— Chúa ơi ! Xin cho con đủ nghị lực !

Lúc hắn ra đi, con chó già họ đã nuôi lâu năm, chạy tới sủa inh ỏi. Đã mấy tháng nay hắn cố làm quen với nó, nhưng không được. Mỗi khi hắn định vuốt ve con vật thì nó lùi lại nhe răng gầm gừ. Bây giờ, lúc con chó hùng hổ xông tới, hắn cảm thấy thất vọng lạ thường. Hắn bực mình đưa chân đá thốc con vật văng vào bụi cây. Nó đau điếng kêu mấy tiếng ăng ẳng rồi khập khiễng chạy mất.

Thấy vậy, nàng chửi :

— Đồ dã man ! Đồ láo khoét ! Thế mà, hồi nãy suýt nữa mình đã xiêu lòng.

Nàng nhìn vào tấm gương soi treo trên cửa, mỉm cười với mình. Nhưng nụ cười trong gương hiện thành một nét nhăn quái đản.

Bây giờ là tháng Ba. Bầu không khí nhộn nhịp bao trùm trại quân trú phòng ở Soissons. Hết cuộc thanh tra nầy tới cuộc thanh tra khác. Sự tập dượt gia tăng. Nhiều tin đồn loan ra. Chắc chắn là họ sẽ phải đổi đi. Nhưng binh lính chỉ phỏng đoán chớ không biết đi đâu. Người thì cho rằng họ đang sữa soạn cuộc tấn công Anh Quốc. Người thì nghĩ họ sẽ bị phái đi Ban-Căng, người lại đoán đi Ukraine. Hans cũng bận bịu như ai. Mãi chiều chủ nhật thứ hai, hắn mới được phép ra thăm trại. Hôm đó là một ngày âm u. Trời trở lạnh. Gió thổi từng đợt báo hiệu sắp có mưa tuyết. Cảnh quê tiêu điều, buồn thảm.

Thấy hắn bước vào, bà Perrier kêu lên :

— Cậu ! Chúng tôi tưởng cậu đã chết ở đâu rồi chứ !

— Cháu không tới được ! Chúng cháu sắp phải đổi đi. Không biết ngày nào.

— Đứa bé vừa sanh sáng nay. Con trai.

Tim Hans nhảy loạn trong lồng ngực. Hắn vung tay ôm lấy bà già, hôn hai bên má.

— Đứa nhỏ sanh vào ngày Chủ Nhật. Chắc là hên lắm. Khui chai Champagne uống mừng nào ! Annette mạnh giỏi chứ ?

— Mọi chuyện đều êm đẹp như mong muốn. Nó sanh dễ lắm. Mới khởi sự đau bụng hồi đêm mà năm giờ sáng đã sanh xong.

Ông Perrier ngồi cạnh bếp hút ống điếu. Ông mỉm cười lặng lẽ nhìn Hans đang vui mừng cuống quýt. Ông nói :

— Con trai đầu lòng có khác.

Bà Perrier nhận xét thêm :

— Khá nhiều tóc màu hung hung như của cháu. Mắt xanh nữa, chẳng khác gì cháu. Bác chưa từng thấy đứa bé nào kháu khỉnh như nó. Giống ba như đúc à !

Hans mừng rỡ :

— Chúa ơi ! Con sung sướng làm sao ! Ôi, đời đẹp

https://tieulun.hopto.org

quá. Cháu muốn vào thăm Annette.

— Không biết nó có muốn tiếp cậu không. Sợ làm nó xúc động quá, tắt sữa.

— Nếu vậy, thôi cũng được. Nhưng bác cho phép cháu thăm đứa nhỏ một phút.

— Để tôi bồng nó xuống cho cậu coi mặt.

Bà Perrier đi ra. Bước chân bà nặng nề leo lên cầu thang. Nhưng một lúc sau, lại nghe tiếng chân bà hấp tấp bước xuống. Bà chạy bổ vào nhà bếp.

— Không thấy nó trong phòng. Đứa nhỏ cũng đâu mất.

Không kịp suy nghĩ, cả ba người đều chạy túa lên cầu thang. Đồ đạc cũ kỹ, chiếc giường sắt, chiếc tủ áo rẻ tiền, tủ ngăn kéo... Tất cả đều hiện rõ dưới ánh sáng buồn tẻ của buổi chiều Đông. Không có ai trong phòng.

Bà Perrier la lên :

— Nó đâu rồi ?

Bà chạy ra ngoài hành lang hẹp, mở tung các cửa và gọi tên con gái :

— Annette ! Annette ! Con đâu ?

— Có lẽ ở dưới phòng khách.

Họ chạy xuống phòng khách đã lâu ngày bỏ không. Cánh cửa bật mở, một luồng khí lạnh phả vào mặt họ. Phòng để đồ cũng không có.

— Nó đi rồi ! Chuyện gì khủng khiếp đã xảy ra.

Hans hỏi, giọng lo lắng :

— Cô ấy ra bằng cách nào ?

— Bằng cửa trước rồi !

Ông Perrier chạy tới xem xét.

— Đúng vậy ! Then cài đã sút ra.

Bà Perrier kêu lên :

— Trời ơi ! Chết mất ! Nó điên thật.

Hans giục :

— Phải đi tìm cô ta mau !

Bất giác, hắn chạy trở lại nhà bếp, vì đấy là lối hắn ẩn thường ra vào.

— Lối nào ?

Người đàn bà thốt lên :

— Dòng suối !

Hắn kinh hoàng đứng khựng lại như tượng đá, nhìn người mẹ mặt tái mét. Bà ta kêu :

— Tôi sợ quá ! Sợ quá !

Hans vừa tung cửa ra thì Annette bước vào. Nàng còn trùm chiếc áo ngủ trên người. Đầu tóc bù xù sũng ướt. Những sợi dài bết lại thành từng lọn rũ xuống hai bên vai. Mặt nàng trắng bệch. Bà Perrier chạy lại ôm lấy con gái :

— Con đi đâu hở ? Sau ướt hết thế này ? Có điên không ?

Nhưng Annette đẩy bà ra. Nàng nhìn Hans :

— Ông đã tới đúng lúc.

Bà Perrier hỏi :

— Đứa bé đâu ?

— Con đã phải hành động ngay. Sợ chần chừ, con sẽ không đủ can đảm.

— Annette, mày đã làm gì ?

— Con đã làm việc phải làm. Con đã đem nó xuống dòng suối, nhận chìm cho đến chết.

Hans kêu rú lên một tiếng, tiếng rú của một con vật bị tử thương. Hắn đưa tay lên ôm mặt, đi lảo đảo như một người say rượu ra phía cửa. Annette ngồi phịch xuống một chiếc ghế, ôm mặt khóc nức nở.

https://tieulun.hopto.org

CON SÔNG MẮC DỊCH

PEARL BUCK
Nobel 1938

Pearl Buck (1892-1973) là một nữ văn hào Mỹ nổi tiếng về những cuốn tiểu thuyết đề cập đến nếp sống những người nông dân Trung Hoa. Theo bà những người nông dân chiếm 4/5 dân số là nguồn sức mạnh của dân tộc Trung Hoa. Ngòi viết ơn giản của bà rất thích hợp để diễn tả nếp sống và cảm xúc của những con người cần cù chất phác. Ngoài những tác phẩm nổi tiếng như « Gió Đông, Gió Tây », « Đất Lành »..., bà còn viết một ít chuyện ngắn. « Con sông mắc dịch » dưới đây là một trong những chuyện ngắn được ưa chuộng nhất. Bà đoạt giải thưởng văn chương NOBEL năm 1938.

https://tieulun.hopto.org

Dĩ nhiên bà cụ Hoàng biết là có chiến tranh. Mọi người đều biết từ lâu chiến tranh đang tiếp diễn và bọn Nhật đang tàn sát người Tàu. Nhưng, đó mới chỉ là tin đồn vì chưa có ai trong gia đình họ Hoàng bị giết cả. Xóm Hoàng Mai nằm ven sông Hoàng Hà gồm những gia đình thuộc cùng dòng tộc với bà cụ Hoàng. Xóm đó chưa ai thấy một người Nhật. Sau đây là câu chuyện họ kháo với nhau về quân Nhật.

Hôm đó là buổi chiều đầu hạ. Như thường lệ, cơm nước xong, bà cụ Hoàng leo lên đê quan sát mực nước sông. Cụ sợ con sông còn hơn quân Nhật. Cụ biết những tai họa dòng sông có thể gây ra. Những người trong xóm lủ lượt theo sau cụ. Họ đứng nhìn chằm chằm xuống dòng nước màu vàng quái ác đang cuồn cuộn như những đàn rắn độc táp vào bờ đê.

Bà cụ Hoàng nói :

— Chưa bao giờ mực nước dâng cao như thế này !

Cụ ngồi trên một chiếc ghế đẩu bằng tre người cháu trai tên Tý đã đóng cho cụ. Vừa nói cụ vừa nhổ nước miếng xuống dòng sông.

Cậu Tý chửi bạt mạng :

— Con sông mắc dịch ! Thật còn tệ hơn quân Nhật !

Cụ mắng ngay :

— Đừng dại con ! Ông thần Hà Bá nghe được thì khổ lắm. Hãy nói sang chuyện khác đi con !

https://tieulun.hopto.org

Vì vậy họ đã nói sang chuyện quân Nhật... Chẳng hạn như ông Văn, người cháu hai đời của cụ, hỏi làm thế nào biết được là quân Nhật nếu có dịp gặp chúng.

Bà cụ Hoàng quả quyết :

— Biết chứ sao không. Ngày xưa chính mắt bà đã thấy một người ngoại quốc. Hắn đứng cao hơn mái hiên nhà. Tóc hắn màu xám như bùn. Đôi mắt hắn giống như đôi mắt cá ươn. Bất cứ ai không giống chúng mình thì là người Nhật.

Ai cũng nghe theo cụ vì cụ là người già nhất trong xóm. Cụ nói ra điều gì là phải đúng điều đó. Bây giờ cậu Tý lên tiếng, giọng hơi nản :

— Nội ơi, họ ngồi trong những chiếc máy bay ở tít trên trời kia thì làm sao nội thấy được ?

Bà cụ Hoàng không trả lời ngay. Hồi xưa cụ đã từng quả quyết : « Ta không tin có máy bay. Có thấy được ta mới tin ». Nhưng có biết bao nhiêu chuyện có thực mà cụ đã không tin. Chẳng hạn như chuyện Hoàng Hậu. Cụ đã không tin là người có thể chết, thế mà Hoàng Hậu đã chết thật. Nước Cộng Hòa đã có từ lâu. Thế mà cụ vẫn không tin vì cụ chẳng hiểu Cộng Hòa là gì. Vì vậy, bây giờ cụ chỉ lặng thinh đưa mắt nhìn ra đê, chỗ các con cháu đang bu quanh. Khí trời mát mẻ, dễ chịu. Cụ cảm thấy chả có gì đáng quan tâm, ngoài cảnh lụt lội mà dòng sông lúc nào cũng có thể gây ra.

Giọng cụ thẳng thắn :

— Bà không tin có quân Nhật.

Họ khẽ cười cụ, nhưng không ai lên tiếng. Có người châm lửa hút ống điếu. Đó là vợ cậu Tý, người đàn bà được cụ thương yêu nhất.

Một người đề nghị :

— Cậu Tý, hát một bài cho vui nào !

Tý khởi sự ngâm một bài ca cổ truyền giọng run run

cảm động. Bà cụ lắng nghe, quên hết chuyện quân Nhật. Chiều xuống thật đẹp. Bầu trời trong vắt. Những cây liễu tha thướt trên đê rủ bóng xuống dòng nước đục ngầu. Cảnh vật êm đềm. Ba chục ngôi nhà làm thành một khu xóm nằm rải rác ven đê. Không gì có thể khuấy rộn cảnh sống êm đềm nầy. Quân Nhật dẫu sao cũng chỉ là người.

Đợi cho Tý hát xong, giọng cụ dịu hẳn xuống :

— Bà không tin có máy bay đâu.

Nhưng Tý không trả lời cụ, tiếp tục ngâm bài ca khác.

Đã nhiều năm cụ trải qua những buổi chiều hè êm ả trên bờ như thế. Lần đầu cụ mới 17 tuổi, còn là một cô dâu mới cưới, lúc chồng cụ gọi cụ lên đê, cụ đã bẽn lẽn đi ra khỏi nhà, mặt đỏ bừng trước tiếng reo hò, đùa cợt của bọn đàn ông. Ai cũng thích cụ. Họ khen chồng cụ : «Anh tốt phúc quá. Cưới được người vợ xinh ghê!». Chồng cụ chống chế : «Phải cái bàn chân hơi bự». Nhưng cụ thấy rõ chồng mình hài lòng lắm. Sau đó, tính bẽn lẽn của cụ dần dần biết mất.

Tội nghiệp, chồng cụ đã bị chết chìm trong một trận lụt lúc còn trẻ. Cụ phải mất nhiều năm cầu nguyện. Cho vong hồn chồng còn ở dưới âm ty được siêu thoát. Vừa phần phải nuôi con, vừa phần phải trông coi ruộng đất, cụ đâm ra chán nản không muốn dâng cúng nữa. Vì vậy, nghe vị sư dục :

— Cúng mười nén bạc nữa là vong linh người chết được siêu thoát hoàn toàn.

Cụ hỏi lại :

— Siêu thoát được tới đâu rồi ?

Vị sư trả lời, giọng khích lệ :

— Còn vướng tay phải nữa thôi.

Cụ không nhịn được nữa. Những mười nén bạc ! Số tiền đó nuôi sống gia đình cụ qua suốt mùa đông. Ngoài ra, cụ còn phải mướn người đắp đê dùm cụ để ngăn chặn

https://tieulun.hopto.org

lụt lội trong mùa nước lớn.

Giọng cụ cương quyết :

— Nếu chỉ còn vướng một tay, thì để người thề tức rút ra cũng được vậy.

Nhiều khi cụ băn khoăn tự hỏi không biết chồng mình có rút tay ra khỏi âm ty được không. Tội nghiệp, ông ta ngu lắm ! Cứ sự thường là chưa. Ông ta đang trông chờ mình cứu giúp. Ông ta là hạng người như thế mà. Mình phải cố xoay xở mới được. Thôi, được rồi, đợi vợ thằng Tý sinh đứa con đầu lòng suôi xắn, mình sẽ dành dụm ít tiền dâng cúng nhà Chùa cho ông ta được siêu thoát hẳn. Bây giờ cũng chưa muộn...

Vợ cậu Tý lên tiếng :

— Nội à ! Vào nhà đi ! Sương xuống đầy mặt sông rồi.

Cụ đồng ý với người cháu :

— Nội xuống đây !

Cụ còn đứng tần ngần nhìn dòng sông một hồi nữa. Dòng sông chất chứa đầy bí hiểm. Vừa hiền hòa vừa ác độc. Nước sông tưới bón cho ruộng đồng tươi tốt. Nhưng nếu không được kiểm soát chặt chẽ, sơ hở một ly nó sẽ là mối tai họa không thể lường được. Chồng cụ đã bị nước cuốn đi vì sơ hở trong gang tấc. Khúc đê này, ông luôn luôn tu bổ, đắp thêm đất. Thế mà trong có một đêm, nước sông dâng cao. Khúc đê bị vỡ. Ông đã chạy ra khỏi nhà. Cụ kịp bế thằng nhỏ trèo lên mái nhà và thoát chết, trong khi ông bị nhận chìm luôn. Phải, người ta đã đắp thêm đê ngăn chặn dòng nước. Và con sông vẫn còn cho tới ngày nay. Ngày nào cụ cũng đi đi lại lại xem xét khắp đoạn đê mà xóm cụ có bổn phận canh giữ.

Bọn đàn ông trong xóm vừa cười, vừa nói :

— Đê điều có sao, đã có bà cụ cho hay.

Cả xóm không ai nghĩ đến việc di cư xa khỏi con sông. Gia đình họ Hoàng đã sinh sống ở đó từ thế hệ này qua

thế hệ khác. Có những người bị dòng nước cuốn đi. Những người sống sót quyết tâm ở lại phấn đấu với dòng nước lũ.

Tý bất thần ngừng ca, la to :

— Trăng lên kìa ! Không tốt đâu ! Máy bay địch có thể xuất hiện vào những đêm trăng.

Cụ Hoàng mắng cháu :

— Mày nghe ai nói ở đâu thế ?

Rồi cụ nghiêm giọng :

— Tối ngày máy bay, tao chán quá !

Không ai dám hở môi. Trong bầu không khí im lặng, cụ vin vai vợ Tý, chậm chạp bước từng bậc đất xuống khỏi đê để về xóm. Những người trong xóm lần lượt theo sau cụ trở về nhà ngủ. Nhất cử, nhất động họ đều theo chân cụ.

Nằm trên giường, trong chiếc mùng vợ Tý đã giăng cẩn thận, cụ ngủ ngon lành. Nửa đêm thức giấc, cụ nghĩ tới quân Nhật và tự hỏi tại sao họ lại muốn gây chiến. Chỉ có những con người thô tục mới hiếu chiến. Trí óc cụ phác vẽ ra những con người to lớn thô tục ấy. Cụ tưởng tượng, nếu họ đến, mình sẽ dùng những lời ngọt ngào khuyên dụ họ, mời họ uống trà, rồi giải thích cho họ nghe thế nào là phải thế nào là trái. Tại sao họ lại đến phá phách khu xóm đang sinh sống yên vui ?

Vì thế, khi nghe vợ Tý la quân Nhựt đến, cụ hoảng hốt, ngồi bật dậy, miệng ấp úng :

— Trà . . . . . Nước trà đâu ?

Vợ Tý kêu to :

— Không còn giờ, nội ơi ! Chúng đến kìa ! Chúng đến kìa !

Cụ đã tỉnh hẳn :

— Đâu ?

— Trên trời kìa !

Nghe tiếng la, mọi người chạy túa ra ngoài, nhìn đăm

https://tieulun.hopto.org

đăm lên trời. Ngày đã rạng sáng. Ánh bình minh rực rỡ soi tỏ những bóng hình đen đậm trông giống như những con vịt trời đang bay trong tiết thu.

Cụ Hoàng hỏi :

— Những con gì vậy ?

Vừa lúc ấy một vật gì trông giống như quả trứng rớt thẳng xuống cánh đồng ở đầu xóm. Đất bắn lên tung tóe. Họ chạy lại coi. Một lỗ rộng tới mười thước đường kính, lớn bằng cái ao. Họ ngạc nhiên nói không nên lời. Chưa ai nói được câu gì thì một quả trứng, rồi một quả trứng nữa lần lượt rơi xuống. Ai nấy cắm đầu chạy . . . .

Trừ cụ Hoàng. Khi vợ Tý nắm tay cụ lôi đi, cụ ngồi bệt xuống bờ đê.

Cụ nói :

— Nội không chạy nổi. Nội đã từng chạy bảy chục năm nay lúc chân nội còn bị bó. Con đi đi ! Thằng Tý đâu?

Cụ nhìn ra chung quanh. Không thấy bóng Tý đâu cả. Cụ nhận xét :

— Giống như ông nội nó. Bao giờ cũng chạy đầu.

Nhưng vợ Tý không chịu bỏ cụ. Cụ phải bảo nó, bổn phận nó phải đi. Bây giờ nó mới chịu nghe.

Cụ nói :

— Nếu thằng Tý chết, con trai nó phải được sinh ra, mẹ tròn con vuông.

Thấy vợ Tý còn ngập ngừng, cụ lấy cây gậy đập nhẹ vào lưng, dục :

— Đi mau, con !

Tiếng máy bay thả bom vang dội ầm ầm át cả tiếng người nói. Vợ Tý miễn cưỡng chạy theo những người khác.

Mới có mấy phút đồng hồ mà cả xóm đã tan hoang. Những mái tranh, những cột kèo bằng cây đang bốc cháy. Mọi người đã đi hết. Người nào chạy qua, cũng kêu réo cụ. Cụ vui vẻ trả lời :

— Tôi đi đây ! Để tôi đi !

Nhưng cụ không đi. Cụ ngồi lại trơ trọi một mình, quan sát một cảnh tượng hi hữu đang diễn ra trước mắt. Phút chốc, những chiếc máy bay khác tới. Không biết từ đâu. Chúng tấn công những chiếc đang thả bom. Mặt trời đã lên hẳn. Ánh bình minh chan hòa trên cánh đồng lúa chín vàng. Trong bầu không khí trong trẻo của ngày hè, những chiếc máy bay lồng lộn, đảo qua, đảo lại, khạc đạn vào nhau. Cụ nghĩ thầm, đợi cho xong, mình sẽ trở về thăm xóm. Lác đác đây đó một bức tường còn đứng vững, đỡ lấy mái tranh vẹo. Ngồi bên bờ đê, cụ không thấy được ngôi nhà của cụ. Cụ đâu có quen với cảnh chiến tranh như thế này. Hồi xưa đã có lần bọn cướp đến phá làng cướp của. Nhà cửa cũng đã bị đốt cháy. Thế mà, bây giờ cảnh tượng đó lại xảy ra nữa. Nhà cửa bốc cháy, cụ đã từng thấy. Nhưng cảnh không chiến trên trời kia, thì cụ chịu, không sao hiểu nổi. Cụ chẳng hiểu những vật loang loáng đang lao mình trên không trung kia là những thứ gì. Cụ cũng chẳng hiểu cách nào chúng bay cao được như vậy. Cụ chỉ ngồi quan sát. Và bụng cụ bắt đầu thấy đói.

Cụ nói to :

— Ta muốn gần một chiếc xem sao.

Lúc đó, như để đáp lại ước muốn của cụ, một chiếc máy bay bắt thần chúi xuống, lảo đảo xoay vòng mấy cái như một con chim bị thương rồi đâm thẳng đầu xuống khu vườn thằng Tý mới xới hôm qua để trồng đậu. Trong khoảnh khắc, bầu trời trở về yên lặng, trống trải. Dưới đất, chỉ còn mình cụ và vật bị thương đó mà thôi.

Cụ cẩn thận đứng dậy. Ở cái tuổi cụ, cụ không còn gì phải sợ. Cụ nhất định đến coi cho biết là vật gì. Vì thế, chống cây gậy tre yếu ớt, cụ chậm chạp bước tới khu vườn. Một vài con chó xuất hiện theo sau. Chúng sợ sệt men tới gần cụ. Tới gần chiếc máy bay rớt, chúng sủa ầm lên. Cụ giơ gậy đuổi chúng :

https://tieulun.hopto.org

— Im nào ! Đừng làm ồn nữa. Điếc tay quá !

Cụ vỗ nhẹ vào thân máy bay, rồi nói với những con chó :

— Kim khí ! Chắc là bằng bạc. Phen này xóm mình sẽ giàu to !

Cụ đi quanh chiếc máy bay, xem xét kỹ lưỡng. Làm sao nó bay được ? Nó chết rồi thì phải ? Nằm bất động im lìm. Cụ đi vòng ra phía trước, nhìn vào trong thấy một chàng thanh niên bị kẹt trên chiếc ghế nhỏ. Mấy con chó chạy lại gầm gừ. Cụ phải đuổi chúng đi.

Cụ lên tiếng, giọng ôn tồn :

— Cậu còn sống không ?

Nghe tiếng cụ người thanh niên chỉ cựa mình, không nói. Cụ đến gần hơn nhìn vào bên trong, chỗ hắn ngồi. Hông hắn đang bị ra máu.

Cụ kêu lên :

— Bị thương rồi !

Cụ cầm lấy tay hắn. Bàn tay còn nóng nhưng bất động. Cụ buông ra, tay hắn thõng xuống đập vào thành ghế như không hồn. Cụ trố mắt nhìn hắn. Tóc đen, nước da ngăm ngăm giống Tàu. Tuy nhiên hắn không có vẻ là người Tàu.

Cụ nghĩ thầm :

— Chắc hắn là người miền Nam. May quá, hắn còn sống.

Cụ nói như ra lệnh :

— Cậu ra đi ! Tôi có thứ lá hay lắm. Để tôi đắp vào vào vết thương cho cậu.

Người thanh niên lầm bầm điều gì trong miệng, nghe không rõ.

Cụ hỏi lại :

— Cậu bảo sao ?

Nhưng hắn không lập lại câu nói nữa.

Đợi một phút, cụ lên tiếng :

— Tôi còn khỏe. Để tôi giúp cậu một tay.

Nói xong, cụ bước lên máy bay, ôm ngang lưng hắn. Vừa thở rắc, cụ vừa từ từ cõng lôi hắn ra ngoài. May quá ! Người hắn nhỏ nhắn, nhẹ lâng. Xuống tới đất, hình như hắn đứng được. Hắn run run níu lấy vai cụ. Cụ ôm nâng hắn.

Cụ nói :

— Cậu đi với tôi được không ? Tôi về xem nhà cửa ra sao ?

Bấy giờ người thanh niên nói câu gì rất rõ. Cụ lắng tai nghe nhưng chẳng hiểu lấy được một tiếng.

Cụ bỗng đẩy hắn ra, giọng ngạc nhiên :

— Gì vậy ?

Hắn chỉ những con chó đang đứng gầm gừ trước mặt. Hắn nói thêm được mấy câu nữa, rồi bỗng quị xuống đất. Mấy con chó chạy xô tới. Cụ lấy tay xua chúng :

— Đi đi ! Ai bảo chúng mày cắn người ta ?

Sau đó, cụ run rẩy đưa lưng cho người thanh niên bám. Cụ vừa cõng vừa lôi hắn tới khu xóm hoang tàn. Cụ đặt hắn nằm giữa đường rồi dắt theo mấy con chó đi kiếm căn nhà của cụ.

Căn nhà đã biến mất hoàn toàn. Cụ tìm ra vị trí một cách dễ dàng. Chỗ này đây, đối diện với cổng nước ngoài đê. Ngày nào cụ chẳng đi thăm cổng ? Thật là một phép tiên, cổng nước không hề bị hư hại, cũng không một khúc đê nào bị vỡ. Nhà đã bị cháy rụi. Bây giờ không có chỗ cư ngụ, nhưng mình có thể cất lại, dễ dàng. Không đáng lo lắm.

Cụ trở lại thăm người thanh niên. Hắn còn nằm đó, tựa lưng vào chân đê. Miệng thở hổn hển. Mặt tái xanh. Hắn đã mở phanh ngực áo ngoài. Hắn đang lấy trong bị ra những tấm vải thô và một cái chai không biết đựng gì. Hắn lại nói, nhưng cụ không hiểu. Sau đó, hắn làm hiệu. Biết là hắn cần nước, cụ lấy một chiếc bình đã bể nằm lăn lóc trên mặt đường, xách lên đê múc nước sông rồi khệ nệ

https://tiểulun.hopto.org

bước xuống. Cụ rửa vết thương cho hắn. Cụ xé tấm vải thành những cuộn băng. Hắn biết cách băng bó. Hắn ra hiệu cụ làm theo. Suốt thời gian đó, hắn muốn nói với cụ điều gì, nhưng cụ không hiểu.

Cụ hỏi hắn :

— Chắc cậu là người miền Nam phải không ?

Thấy dáng dấp bên ngoài, cụ đoán biết hắn là người học thức. Trông hắn có vẻ thông minh lắm.

— Cậu nói thứ tiếng gì nghe lạ hoắc, không giống tiếng chúng tôi.

Cụ khẽ cười để hắn an tâm. Nhưng hắn lo âu nhìn cụ với đôi mắt đờ đẫn. Vì thế, cụ tươi cười :

— Để tôi đi kiếm xem còn gì ăn không ?

Hắn không trả lời. Hắn nằm ngửa, lắng lặng nhìn lên bầu trời. Hơi thở mỗi lúc một nặng nhọc thêm.

Cụ nói tiếp :

— Có gì ăn cậu sẽ khá hơn. Tôi cũng vậy.

Cụ bắt đầu cảm thấy đói cồn cào.

Cụ chợt nhớ ra lò bánh « Hoàng Văn ». Ở đó chắc còn bánh mì. Cụ phải đi coi. Trước khi đi, cụ không quên chuyển người thanh niên lại gần bóng cây liễu mọc ven đê. Bầy giờ mấy con chó đã bỏ đi hết.

Tiệm bánh mì, cũng như các căn nhà khác, đã bị sụp. Không còn có ai ở đó. Thoạt đầu cụ chỉ thấy những vách đất sụp đổ thành một đống hỗn độn. Nhưng rồi cụ nhớ ra hầm nướng bánh ở ngay phía trong lối cửa vào. Khung cửa còn đứng vững. Một đầu mái còn bám vào đó. Cụ đứng ở bậc cửa, luồn tay dưới mái tranh xiêu vẹo. Tay cụ đụng phải cái nắp gỗ đậy trên chiếc nồi bằng gang. Trong nồi chắc còn bánh. Cụ mò mẫm cho tay vào nồi. Cụ phải thật cẩn thận và nhẹ tay. Từng đợt than bụi rớt xuống, bay tỏa ra làm cụ muốn ngộp thở. Cụ đã đoán trúng. Một hồi lâu, tay cụ đụng phải những ổ bánh còn nóng hổi. Cụ

lần lượt rút ra được bốn ổ.

Cụ vui vẻ nói thầm :

— Thân già này dễ gì chết được.

Cụ ăn hết một ổ rồi quay lưng lại. Có được một chút tỏi và một bát nước trà nữa thì tuyệt. Nhưng vào lúc này, ai dám đòi hỏi nhiều như thế.

Chợt nghe có tiếng người, cụ quay lại, thấy một đám lính, không biết từ đâu tới, đang bu quanh người thanh niên. Họ đang chăm chú nhìn người thanh niên bị thương, đôi mắt bây giờ đã nhắm nghiền.

Thấy cụ, họ la :

— Cụ già ! Cụ tìm ra thằng Nhật này ở đâu ?

Cụ hỏi lại :

— Thằng Nhật nào ?

Họ quát :

— Thằng Nhật này chứ còn thằng nào nữa !

Cụ hết sức ngạc nhiên :

— Hắn là người Nhật sao ? Hắn trông giống người mình mà ! Mắt đen, da...

Một người trong bọn họ hét to :

— Nhật !

Cụ dịu giọng :

— Hắn từ trên trời rớt xuống đó.

Một người khác reo lên :

— Bánh kìa ! Cho tôi ăn với.

Cụ trả lời :

— Đây, lấy đi ! Trừ ổ này. Để cho hắn !

Người lính la :

— Cho thằng chó đó ăn bánh làm gì.

Cụ Hoàng trả lời :

— Hắn đói mà !

Cụ thấy ghét những người này. Cụ không bao giờ ưa bọn lính tráng :

https://tieulun.hopto.org

— Sao các anh không đi đi. Còn ở đây làm chi ? Khu xóm chúng tôi đã từng sống bình yên.

Một người trong bọn họ lên tiếng :

— Phải, bình yên lắm. Chẳng khác một nghĩa trang. Cụ già ơi ? Cụ có biết ai đã gây ra cảnh tang tóc này không ? Quân Nhật đó !

Cụ gật đầu :

— Thì biết thế !

Rồi cụ hỏi lại :

— Nhưng tại sao lại như vậy ? Già này không hiểu nổi.

— Tại sao à ? Chúng nó muốn xâm lăng đất đai chúng ta chứ còn sao nữa.

Cụ lập lại :

— Đất đai chúng ta ! Chúng không có quyền chiếm đất đai chúng ta.

Cả bọn hô to :

— Không bao giờ !

Trong suốt thời gian đó, những người lính vừa nói chuyện vừa nhai bánh mì, vừa băn khoăn nhìn về phía trời Đông.

Cụ ngạc nhiên hỏi :

— Tại sao các anh cứ phải nhìn về hướng Đông như thế ?

Người lính đã xin bánh cụ, trả lời :

— Tụi Nhật đến từ hướng đó.

— Các anh định trốn chúng nó sao ?

Người lính chống chế :

— Chúng tôi chỉ có một dúm người. Người ta cắt chúng tôi ở tại giữ làng . . . . Bao an, ở quận . . . . .

Cụ Hoàng ngắt ngang :

— Tôi biết làng đó rồi. Tôi có đứa con gái ở đó. Ông cụ Bảo mở tiệm bán trà ở ngay con đường cái bây giờ ra

sao ? Ông ta là anh ruột tôi đó.

Người lính trả lời :

— Dân ở đó bị giết hết, chẳng còn một ai. Tụi Nhật đã chiếm xong. Chúng kéo đại quân tới, mang theo đủ súng ống và xe bọc sắt. Chúng tôi phải bó tay.

Cụ đồng ý :

— Dĩ nhiên là bỏ chạy chứ làm gì.

Tuy nhiên, cụ cảm thấy choáng váng mặt mày. Thế là người anh duy nhất của cụ đã chết. Trong gia đình bên nội của cũ, bây giờ chỉ còn lại có mình cụ.

Bầy giờ những người lính chạy tản ra xa, bỏ cụ một mình.

Họ bảo nhau :

— Chúng mình nên đi. Tụi lùn nó đến bây giờ.

Tuy vậy, người lính đã xin bánh cụ còn nán lại. Hắn nhìn người thanh niên bị thương nằm bất động, hai mắt nhắm nghiền hỏi :

— Nó chết rồi phải không ?

Không đợi cụ Hoàng trả lời, hắn rút dao găm ra khỏi bao :

— Chết hay không ta cũng phải cho mi mấy nhát.

Nhưng cụ Hoàng đã đẩy hắn ra kịp :

— Không, không được. Nếu hắn đã chết, để hắn xuống âm ty cho lành lặn. Tôi vốn là người theo đạo Phật từ nhỏ.

Người lính cười :

— Phải, nó chết thật rồi.

Sau đó, thấy đồng đội mình đã đi xa, hắn bỏ chạy theo.

Một người Nhật thật sao ? Bị bỏ lại một mình, cụ băn khoăn nhìn cái xác bất động trước mặt. Cụ đoán biết, hắn còn trẻ lắm. Bầy giờ hai mắt nhắm nghiền. Cánh tay mềm nhũn như một vật vô tri, giống cánh tay một đứa nhỏ còn đang tuổi lớn. Cụ cầm lấy cổ tay hắn. Mạch đã chìm. Cụ cúi xuống, đưa miếng bánh mì đang ăn dở vào môi hắn và nói lớn :

https://tieulun.hopto.org

— Bánh đây ! ăn đi !

Không có tiếng trả lời. Quả thật, hắn đã chết. Chắc hắn đã chết lúc cụ bỏ đi tìm lò bánh.

Không biết làm gì hơn, cụ ăn nốt miếng bánh còn lại. Ăn xong, cụ tự hỏi có nên chạy theo vợ chồng thằng Tý và những người trong xóm hay không. Mặt trời đã lên cao, nóng dần. Nếu cụ định đi, thì nên đi ngay bây giờ. Nhưng, trước hết, cụ phải lên đê nhắm hướng đã. Họ đã tiến thẳng về hướng Tây, phía có những cánh đồng trải dài tận chân trời. Cụ nhìn thấy được một đám người ở tận xa. Cụ cũng nhận ra bóng ngôi làng mờ mờ ở phía trước. Chắc là họ đang đi về đó.

Cụ mệt nhọc leo từng bậc đê. Ngọn gió mát thổi trên đê khiến cụ cảm thấy dễ chịu. Cụ hoảng hồn thấy mực nước sông đã mấp mé đê. Mới có mấy tiếng đồng hồ mà nước sông đã dâng cao bất ngờ.

Cụ nghiêm giọng chửi thề :

— Con sông mắc dịch !

Ông thần Hà-bá có nghe thấy cũng mặc. Cụ không sợ nữa. Ông nhẫn tâm quá mà ! Đã bao nhiêu tai ương như thế này rồi mà ông vẫn chưa tha, còn lăm le gây ra cảnh lụt lội nữa hay sao !

Cụ cúi xuống lấy hai tay vục nước rửa mặt. Dòng nước mát lạnh như trời vừa mưa xuống ở đâu đây trên sông. Rồi cụ đứng thẳng người, nhìn ra chung quanh. Về hướng Tây, cụ chẳng nhìn thấy gì ngoài đám lính đang còn di chuyển tới ngôi làng mờ mờ ở tận xa. Cụ nên khởi hành ngay. Chắc vợ chồng thằng Tý đang chờ cụ ở đó.

Vừa định bước xuống, cụ chợt thấy một dấu hiệu gì đang hiện hình ở chân trời phía Đông. Lúc đầu chỉ là một đám bụi mờ. Nhưng, nhìn kỹ, cụ nhận ra vô số những chấm đen chiếu sáng loang loáng. Cụ biết là gì rồi. Một đoàn quân. Cụ cũng biết ngay là đoàn quân nào.

Cụ nghĩ thầm :

— Đúng là quân Nhật. Phải, có cả máy bay đi theo nữa.

Những chiếc máy bay trắng bạc đảo qua đảo lại như tìm kím ai.

Cụ lẩm bẩm :

— Ta không biết chúng bây đang tìm ai. Có phải chúng bây đang tìm ta và vợ chồng thằng Tý ? Gia đình ta chỉ còn lại có vậy. Chúng bây đã giết mất anh Bảo của ta mất rồi.

Suýt nữa cụ đã quên mất Bảo, người anh đã chết. Bây giờ cụ nhớ lại rõ lắm. Anh ấy có một cửa tiệm xinh xắn làm sao ! Lúc nào cũng sạch sẽ ngăn nắp. Trà lại ngon. Những chiếc bánh dồi nhân thịt thật tuyệt. Thế mà giá cả vẫn không thay đổi. Bảo hiền lành chất phác. Còn người vợ hiền và bảy đứa con nữa ? Chắc cũng đã bị giết hết. Bây giờ tụi Nhật còn đi kiếm cụ.

Thấy mình đứng trên đê lộ quá, cụ vội vàng tụt xuống.

Xuống gần tới chân đê cụ mới nhớ ra cống nước. Con sông lâu đời này đã là một mối họa cho dân trong xóm không biết từ bao giờ. Đã đến lúc nó được dịp để chuộc lại bao nhiêu tội ác nó đã gây ra. Phải, không đúng như vậy sao ? Cụ lưỡng lự trong giây lát. Xác cậu thanh niên Nhật sẽ bị dòng nước cuốn đi. Tội nghiệp, cậu ta còn trẻ, đẹp trai. Nhờ cụ mà xác cậu khỏi bị bầm nát. Cụ không kịp cứu sống cậu ta. Thôi thì ít ra cũng được như vậy. Nếu sống được, cậu ta đã chạy thoát. Cụ bước tới gần xác người thanh niên, ỳ ạch lôi hắn lên gần tới ngọn đê. Rồi cụ lại bước trở xuống.

Cụ biết rõ cách thức mở cống. Đứa trẻ nào cũng biết tháo cống cho nước chảy vào đồng ruộng, để làm mùa. Cụ còn biết mở toang cả cửa cống ra nữa. Vấn đề khó là

https://tieulun.hopto.org

không biết cụ có nhanh chân chạy kịp không.

Cụ lẩm bẩm :

— Mình già rồi !

Cụ lưỡng lự thêm một giây nữa. Không thấy được mặt mũi đứa con thằng Tý sắp đẻ ra sao, cũng là một điều đáng tiếc. Nhưng người ta không thể đòi thấy hết mọi chuyện được. Sống tới ngần này tuổi đầu, mình đã thấy nhiều rồi. Bây giờ có chầm dứt mọi chuyện, không thấy gì nữa cũng vừa.

Cụ lại đưa mắt nhìn về hướng Đông. Quân Nhật đang kéo tới trên cánh đồng. Chúng dàn thành một hàng dài đen đậm với hàng ngàn gươm giáo lấp lánh. Nếu cụ mở cửa cống ra, dòng nước lũ sẽ ùa vào cánh đồng, cuốn chúng nó. Chúng sẽ không kịp xông tới gần cụ và vợ chồng thằng Tý đang chờ cụ. Phải, vợ chồng thằng Tý sẽ ngạc nhiên về cụ. Chúng nó chẳng bao giờ dám mơ tưởng đến chuyện này. Chuyện đáng ghi vào lịch sử. Ước gì cụ kể cho chúng nó nghe được thì vui biết mấy.

Bằng một cử chỉ cương quyết, cụ bước tới cống nước. Phải, người ta chiến đấu bằng máy bay, bằng súng ống đạn dược. Nhưng mình có thể chiến đấu bằng một dòng sông, nhất lại là một dòng sông ác độc như con sông này. Cụ vặn mạnh cây chốt bự bằng gỗ. Cây chốt bám đầy rêu xanh trơn trượt. Một tia nước mạnh vọt bắn tung tóe. Chỉ tháo thêm một cây chốt nữa là xong. Cụ bắt đầu kéo mạnh cây chốt thứ hai và cảm thấy nó hơi lung lay.

Cụ nghĩ thầm :

— Thế này là mình hy vọng ra khỏi cảnh âm ty. Có thể mình sẽ lôi luôn ông chồng già nua mình ra nữa. Ông còn có một tay thôi mà. Sau đó, mình và ổng sẽ...

Cây chốt bắt thần sút ra. Cửa cống bật mở ập lên người cụ. Cụ chỉ kịp kêu với :

— Mau lên, con sông mắc dịch !

Cụ cảm thấy dòng sông ôm lấy cụ, hất tung cụ lên tận trời. Nước dưới chân cụ ; nước trên đầu cụ ; nước vây quanh cụ. Dòng nước cuồn cuộn reo vui, đổ dồn, cuốn hút lấy cụ và cứ thế ào ào xông tới quân địch.

https://tieulun.hopto.org

BÓNG TỐI ĐÊM DÀI

CORD. MEYER JR.
Giải thưởng O. Henry

Cord Meyer (1920—) sinh ở Thủ Đô Hoa Thịnh Đốn. Từ năm 1942 đến năm 1945, ông phục vụ trong ngành Hải Quân Mỹ ở Thái Bình Dương. Ông đã viết cuốn sách nhan đề **« Peace or Anarchy »** *(Hòa Bình hay Hỗn Loạn) và cộng tác với các báo như New-York Times, The Atlantic Monthly...*

« BÓNG TỐI ĐÊM DÀI » (Waves of Darkness) đã đoạt giải thưởng O. Henry. Chuyện xảy ra trong thời Đệ-Nhị Thế-Chiến trên một hòn đảo Thái Bình Dương. Nhân vật chính là một Trung Úy Mỹ trẻ tuổi bị địch quân bao vây. Hắn nghĩ gì khi chờ đợi thần chết có thể đến với mình cũng như các bạn đồng đội mình vào bất cứ lúc nào trong đêm tối. Đây là một hình ảnh thật sống động vẽ lại cảnh những người lính chiến xông pha ngoài trận địa và những ý nghĩ gợi ra trong đầu óc họ khi họ phải chiến đấu một mất một còn với quân thù.

https://tieulun.hopto.org

I

CHIẾC hố vừa đủ rộng cho hai người nằm sát bên nhau ; chiều sâu không đầy một bộ. Họ thay nhau gác, cứ hai giờ một phiên. Người này ngủ, người kia thức.

Người Trung-Úy nằm sấp, chống khuỷu tay nhìn bên trên mô đất. Hắn ôm khẩu Thompson, tay mặt nắm hai trái lựu đạn ở thế sẵn sàng. Hơi thở đều đặn của người bạn nằm bên cạnh khiến hắn vững tâm hơn. Ban ngày, công việc tay chân và những quyết định quan trọng đã choán hết thì giờ. Tâm trí không rảnh rang nghĩ đến chuyện khác. Giờ đây, hắn không biết làm gì ngoài việc chờ đợi và trông chừng. Mỗi phút chờ đợi nặng nề thêm.

Hắn cố nhớ lại địa thế xung quanh khi trời còn sáng. Hắn đưa mắt tìm kiếm gốc một cây dừa đã gục đổ vào tảng đá lớn, vị trí hắn đã cố ý ghi vào tâm khảm trong lúc đào hố. Hắn phải thuộc lòng những hình bóng vô hại đó để có thể phân biệt được với những hình bóng quân thù đang rình rập. Một đám mây đen bay qua làm mờ khuất những ngôi sao miền nhiệt đới. Hắn không còn nhìn thấy gì ngoài bóng đêm dầy đặc, trong đó, mỗi cái hố là một thế giới riêng biệt, xa cách nhau.

Hắn tiếp tục mở to mắt nhìn trừng trừng vào bóng tối, nỗi sợ len lén hiện hình sau từng đợt suy tư. Để khuây khoả, hắn cố hình dung ra những hình ảnh khiêu dâm.

https://tieulun.hopto.org

Nhưng biện pháp này cũng không xuôi. Những cảnh khêu gợi lần lượt xuất hiện trong tâm khảm như những hình ảnh xa xôi mờ nhạt.

Hắn quay sang phân tách nỗi sợ của chính mình. Mình sợ gì, hắn tự hỏi. Sợ cái chết. Đúng vậy. Hắn biết thần chết có thể đến bất cứ lúc nào trong đêm tối, đến bằng một ngọn lưỡi lê lúc quân địch xung phong, đến bằng một trái lựu đạn rơi trúng chỗ do bàn tay một tên thám thính tung ra. Hắn sợ là vì vậy. Đêm nay quân địch sẽ tấn công. Điều đó không thể tránh được. Chắc chắn là chúng biết hàng rào phòng thủ yếu ớt. Cơ hội bằng vàng. Chúng không bao giờ bỏ qua. Chỉ còn là vấn đề thời gian.

Phần đông các bạn đồng đội của hắn đều dị đoan tin vào số hên của mình. Dù nguy hiểm tới đâu, họ đều nghĩ những người khác có thể nằm xuống chứ không phải là mình. Nhờ tin như vậy mà nhiều người có đủ can đảm đương đầu với bao nhiêu hiểm nguy.

Riêng hắn, hắn muốn nghĩ cái chết không thể tránh được. Bằng cách gạt bỏ mọi hy vọng trước mỗi lần ra trận, hắn thấy mình sẵn sàng trong những trường hợp tuyệt vọng nhất. Bây giờ, bằng một cố gắng của ý chí, hắn bắt tâm trí lý luận theo đường hướng đã quen đó. Ngoài bóng đêm kia, chỉ còn có cái chết, một kẻ đồng hành thân thuộc. Dầu nỗi sợ vẫn còn, nhưng hắn có thể đàn áp được. Hắn chỉ đòi hỏi có thế.

Hắn quay phắt đầu lại về phía tiếng súng bắn lên ngoài khơi. Một trái sáng bùng nổ ngay trên đầu như một ngọn pháo bông đêm hoa đăng. Sợ bị lộ dưới ánh sáng, hắn cúi đầu xuống cho tầm mắt ngang miệng hố vừa đủ để quan sát. Hắn biết trái sáng được bắn lên do một chiếc tàu bạn nằm ngoài khơi. Lệnh ban ra vì nghi ngờ có địch chuyển quân. Trái sáng từ từ rớt xuống, âm thanh xèo xèo.

Những cây dừa héo úa vẽ thành những bóng đen chập chờn nhảy múa theo ánh sáng hỏa châu đang lão đảo rớt xuống. Thứ ánh sáng trắng bệch, huyền ảo thay vì xua đuổi, càng làm tăng vẻ rùng rợn phảng phất trong đêm. Không thể phân biệt được hư với thực. Mỗi chỗ đất lũng xuống đều tràn đầy bóng tối. Khu rừng rậm cách đó chừng trăm thước hiện ra trước mặt như một nỗi đe dọa thường xuyên, một bí mật không thể nào khám phá. Hắn không nhận ra được một hình thù gì chắc chắn. Mọi vật ngoài thiên nhiên đều mang những kích thước lệch lạc quái đản, những hình bóng kéo dài về phía hắn. Hắn cảm thấy như mình bị lạc vào một khu rừng ma trong chuyện thần thoại. Bất giác toàn thân hắn run lên.

Hắn đề tay lên cò súng muốn cho nổ một loạt như thách thức, nhưng hắn kềm lại được. Trong ván bài hắn đang chơi, ai xuất đầu lộ diện, kẻ ấy bị theo dõi. Hỏa châu rơi xuống đất, sáng bùng trong khoảnh khắc. Sau đó, bóng tối lại tràn ngập. Hắn có cảm tưởng mình đang ngồi trước một sân khấu, trên đó các cảnh đang âm thầm diễn tiến sau bức màn đêm. Chiến hạm ngoài khơi lại bắn lên một trái sáng nữa.

Hắn quay lại sau lưng và thấy ngôi làng đã bị tàn phá lúc ban ngày. Cảnh tượng tiêu điều bày ra dưới làn ánh sáng chập chờn. Không còn lại lấy một mái nhà. Mấy bức tường đứng chơ vơ như tàn tích của một bộ xương đang tan rã. Người ta có cảm tưởng đó là một cổ vật còn lại từ một quá khứ xa xôi, thay vì là một nơi con người đã sinh sống mới cách đây 48 tiếng đồng hồ. Lúc cuộc oanh tạc của lực lượng Hải-Quân bắt đầu, dân làng đã trốn lên đồi, bỏ nhà cửa lại cho những người ngoại quốc kéo đến thanh toán nhau trong một trận chiến mà họ không hiểu gì, kết quả ra sao họ cũng chẳng cần biết. Hắn nghĩ nhiều người ở cả hai bên, đã chiến đấu một cách anh dũng, nhưng họ chẳng hiểu gì hơn những người dân làng kia, và họ cũng

https://tieulun.hopto.org

chẳng hưởng được lợi lộc gì thêm ở chiến thắng cuối cùng. Trái sáng rớt ngay sau làng. Hắn nhìn thấy trong ánh sáng bệnh hoạn đó, hình ảnh những xác chết nằm ngổn ngang giữa đám đổ nát như chứng tích của cuộc chiến.

Chiến hạm bắn thêm ba trái sáng nữa. Hắn đợi trái thứ tư nhưng vô ích. Mỗi phút im lặng là một trọng lượng nhỏ bé đặt thêm vào cán cân đang từ từ nghiêng về phía đổ nát. Hắn nhìn về hướng Đông, chờ mong ngày rạng sáng, nhưng ngày còn xa tít mù khơi như một giấc mơ không bao giờ thực hiện.

Tiếng động nhỏ của một cành cây gẫy khiến hắn giật mình. Hắn quay phắt lại, chĩa khẩu Thompson về phía có tiếng động, nín thở. Máu túa lên đầu, lùng bùng ở hai lỗ tai hắn. Người bạn hắn thấy động, rục rịch ngồi dậy. Họ cùng nhìn trừng trừng vào bóng tối. Nhưng chẳng có chuyện gì xảy ra. Hơi thở hắn đều lại.

— Chắc không có gì.

— Có lẽ là cua bể. Mấy giờ rồi vậy ?

Hắn đưa tay lên coi đồng hồ. Chiếc kim lân-tinh màu sáng xanh chỉ một giờ bốn phút.

Hắn lên tiếng :

— Quá giờ rồi. Đến phiên mày.

Hắn mò lấy hai trái lựu đạn dúi vào tay người bạn. Hai người lẳng lặng trao đổi vũ khí cho nhau.

Hắn nằm ngửa, tháo quai nón sắt buộc ở cằm, để đầu gối lên lớp da đệm bên trong, rồi duỗi thẳng chân ra. Thiếu chỗ quá, hắn phải đẩy hai chân ngập sâu xuống bùn nhão. Hắn thở ra khoan khoái. Lúc nào cũng còn nguy hiểm. Hắn biết. Nhưng cái cảm giác là mình không trực tiếp chịu trách nhiệm khiến hắn thoải mái. Không biết làm gì hơn, hắn nhắm mắt lại. Hắn không muốn ngủ. Hắn tưởng, sau hai ba đêm như thế này mình phải mệt lắm. Nhưng không. Hắn chưa thấy mệt.

Trời bắt đầu đổ mưa. Hắn cài nút áo ngoài che kín cổ rồi nằm thu người lại. Hắn không biết làm gì hơn ngoài việc nằm lỳ lại đó, giữa trời. Nền đất dưới lòng hố dần dần trở thành bùn dẻo quánh. Quần áo dính chặt vào người hắn. Hắn run lên từng chập. Hắn tự hỏi không biết mình run vì lạnh hay vì sợ. Cơn mưa như đùa nghịch với nỗi cơ cực của hắn. Hắn cảm thấy xót xa cho thân phận mình.

Nhưng dần dần hắn nhận ra mưa không chỉ nhằm riêng hắn. Những giọt mưa vô tình rơi trên tất cả những ai đang nằm giữa trời không mái che như hắn. Mưa hòa vào biển mặn. Mỗi giọt rớt xuống thoáng gợn một chút sóng trên mặt nước mênh mông. Mưa ngấm xuống lòng đất tưới bón cho cây cối xum xuê. Mưa tạt vào mặt những người đang sống cũng như gột rửa những vết máu trên thân thể những người bạn hắn đã chết.

II

Dần dần hắn ôn lại trong trí những tên các người lính dưới quyền chỉ huy của hắn. Trong số 44 người đổ bộ lên bãi hồi sáng, về chiều trung đội hắn chỉ còn 30 người đào hố cá nhân. Thi thể những kẻ đã nằm xuống đánh dấu bước đường tiến quân của họ.

Vị Trung-úy không nhớ được tuần tự những sự việc đã diễn tiến. Những hình ảnh hiện ra trong trí hắn tuy đậm nét nhưng lộn xộn, rời rạc như những tấm hình đã bị xếp sai thứ tự trên một chiếc đèn kéo quân.

Hắn thấy mình đang băng ngang qua ruộng lúa ra hiệu cho tiểu đội thứ nhứt tiến lên. Nghe tiếng đạn pháo kích rít ngang quen thuộc, hắn nằm sát xuống mặt đất. Khi nhìn lên ba người lính vác đại liên đã ngã gục trên cánh đồng, hắn chạy lại, nhưng không kịp. Họ chỉ còn là ba cái xác không hồn. Thần chết đến bất ngờ quá. Hắn tự hỏi tại sao

https://tieulun.hopto.org

số mệnh đã chừa mình lại.

Hắn lại thấy một tên địch nằm bất động trên bờ một giao thông hào, chiếc đầu lật ra phía sau. Rõ ràng là nó đã chết. Thế mà, trong một lúc bóc đồng hắn đã nâng khẩu carbine nhắm một phát vào cổ nó. Xác chết không động đậy. Khuôn mặt Á-đông với hai gò má nhô cao vẫn chìm đắm trong một giấc mơ huyền ảo. Một tia máu đen phún ra từ lỗ đạn ở cổ, thấm ướt bộ nhung phục nhàu nát.

Hắn đứng nhìn, xấu hổ vì đã vô tình xúc phạm đến một người đã chết, không còn phương tiện tự vệ. Một người lính dưới quyền chỉ huy của hắn chạy lại mỉm cười lấy báng súng phang lên đầu xác chết một cách rất vô tình. Chiếc đầu bị đụng mạnh, lắc qua lắc lại mấy cái rồi ngừng hẳn. Hắn cũng như người lính dưới quyền, họ cùng đùa nghịch với xác chết.

Người lính chửi đổng :

— Mầy đồ khốn nạn !

Tuy vậy, giọng người lính vẫn đượm một chút cảm phục.

Hắn nhớ lại mình đang đứng sau một chiếc xe tăng điều khiển cuộc bắn phá. Thình lình hắn cảm thấy như một lằn roi da quật véo ngang tai. Đồng thời như có bàn tay khổng lồ túm lấy ngực áo lôi mạnh, khiến hắn té nhào xuống đất. Hắn bò đến chỗ núp, vạch ngực áo ra chỉ thấy một vết lằn nhỏ. Hắn miễn cưỡng đứng dậy vì biết mình không thể tiếp tục trốn chạy. Viên đạn đã xuyên qua ngực áo, cắt đứt đầu điếu xì gà dấu trên túi. Bằng một cử chỉ có tính cách vừa hài hước, vừa bi thảm, hắn đưa những ngón tay run run châm điếu xì-gà làm ra vẻ thản nhiên như không.

Lại một hình ảnh nữa. Hắn đang nằm bên cạnh Everett, người lính trẻ nhất trung đội, dưới trời nắng gắt. Người thanh niên bị thương ở bụng và ngực. Hắn cùng viên y-tá đang cố gắng chặn máu lại. Vì địch bắn rát quá, họ phải

nằm sát đất trong lúc băng bó vết thương. Đàn ruồi bu lại. Chiếc đầu người lính trẻ lật về đàng sau. Miệng cậu há hốc, thở gắn. Hắn và y tá thấy rõ không còn hy vọng, nhưng hai tay họ vẫn tiếp tục cuốn băng như một cái máy.

Hắn nói với tên y tá một tay đang đuổi ruồi, tay kia bắt mạch người thương binh :

— Tôi phải đi. Có hy vọng gì không ?

Viên y tá vui vẻ trả lời :

— Thưa Trung-úy, lúc nào cũng hy vọng. Nếu được giải phẫu kịp thời thì có đường lắm.

Nói xong, viên y tá đưa tay, vuốt lại mái tóc trên vầng trán thấm ướt mồ hôi. Sau đó hắn nhớ ra là không có bàn mổ và cũng chẳng cần phải giữ thái độ lạc quan theo lương tâm nghề nghiệp nữa, nên lẳng lặng lắc đầu. Sau cùng hắn nói thêm :

— Để tôi đuổi ruồi đi cho cậu. Chúng bu quá !

Một lúc sau, hắn trở lại, viên y tá đã bỏ đi làm phận sự khác. Everett nằm chết một mình, máu đen thấm ướt cả băng vải. Trong số các người lính dưới quyền, hắn thích Everett nhất. Cậu ta còn trẻ nên hắn cảm thấy có trách nhiệm nhất. Hắn nhớ đã có lần kiểm duyệt lá thơ Everett viết về cho mẹ trước ngày đổ bộ. Lá thơ đầy vẻ hy vọng, trong đó cậu đã nhắn nhủ mẹ cứ yên tâm, không việc phải lo lắng. Bây giờ xác cậu nằm đó cho ruồi bu. Mùi hôi thúi đã bắt đầu xông lên. Hắn nắm lấy nách xác chết lôi vào bụi chỗ có bóng mát. Hai chân lỏng lơ kéo lê trên cát thành từng vệt dài. Hắn rút chiếc poncho trong bị ra, cẩn thận phủ lên thi thể cậu, rồi cắm cây súng trường có gắn lưỡi lê xuống đất để đánh ghi lấy địa điểm sẽ chôn cất.

Trên mặt biển bóng loáng, những chiến hạm khổng lồ nổi bật hình đen đậm dưới bầu trời nắng cháy. Khi nhìn ra khơi, hắn ngạc nhiên thấy mặt mình nhòa lệ. Hắn đã

https://tieulun.hopto.org

khóc từ bao giờ. Tự nhiên hắn cảm thấy phẫn uất đối với tất cả những ai đã gây ra cái chết của Everett còn đang nằm kia. Hắn thương hại cả đến người lính bên địch đã bắn chết Everett và có lẽ bây giờ cũng đã bị giết. Hắn nghĩ thầm : «Ước gì tất cả những ai đang nắm quyền binh trong tay, bên này cũng như bên kia, những ai đã gây ra chiến tranh, những ai đang sống bám vào chiến tranh, tất cả những người ấy hãy chết đi cùng với tiền tài danh vọng của họ để Everett được sống, sống một nếp sống bình thường của một con người».

III

Hắn trở về hiện tại. Người bạn lay nhẹ vai hắn,nói nhỏ:

— Nghe !

Mưa đã tạnh. Hơi đất còn xông lên. Hắn nghe thấy rồi. Tiếng đạn pháo kích rít trên đầu, âm thanh nghe thật ghê rợn. Hắn mau mau úp mặt nằm sấp xuống lòng hố. Tiếng nổ xé không gian. Đạn rơi phía sau lưng họ. Bầu không khí lại trở về yên tịnh.

Hắn vội vàng cài quai nón sắt lại, lắng nghe. Tiếng súng nổi lên từ đất liền, âm thanh nhọn sắc và gắt hơn tiếng súng bắn lên từ chiếm hạm. Hắn bắt đầu đếm. Tiếng « véo o o... » bay tới xẹt ngang qua đầu. Lần này to hơn, rền hơn. « Thần chết vừa đi qua ». Hắn nghĩ thầm. Tiếng nổ vang dội sau lưng, nhưng lần này gần hơn.

— Georges ! Đ... má chúng nó đang tiến gần.

Người bạn trả lời qua hơi thở :

— Chắc có đứa nào chỉ điểm.

Những điều chứa biết, bao giờ cũng đáng sợ hơn những điều đã biết. Vì vậy, hắn an tâm khi thấy rõ kế hoạch của địch không còn là một bí mật nữa. Rõ ràng là chúng đang có ý định tập trung trọng pháo bao vây phòng tuyến. Sau đó có thể là một cuộc xung phong.

Súng ở đàng xa vọng tới nữa. Tình thế đòi phải án

binh bất động. Hắn hầu như không chịu nổi. Mỗi người phải nằm co rút trong từng hố cá nhân đang khi kẻ địch vô hình nương theo công thức toán học tìm đến tiêu diệt họ. Tiếng nổ, mỗi lúc một gần hơn như những bước chân của một con ác thú khổng lồ nào đang tiến tới. Lần này, thay vì ở sau lưng, đạn pháo kích rơi ở trước mặt họ. Chiếc bẫy đã giương. Những người lính trong pháo đội địch chỉ cần tính khoảng cách giữa hai tầm đạn sau cùng rồi chia đôi nữa là xong.

Georges lên tiếng :

— Chúng mình bị bắn rào.

Hắn không nhớ tới việc cầu nguyện. Hắn sợ quá. Đầu óc hắn trống rỗng. Toàn thân hắn run lên từng chập trong khi hai tay hắn bám chặt vào nền đất nhão. Các pháo đội địch khai hỏa đồng loạt. Tiếng đạn bay vòng qua bầu trời thâu đêm. Hắn còn đủ nhanh trí tựa khuỷu tay cất người lên khỏi mặt đất vừa đủ để tránh sự rung động mạnh đến độ nguy hiểm của mỗi tiếng nổ gần.

Họ đã bị vây bằng trọng pháo. Mặt đất chung quanh họ bị cày nát, lỗ chỗ những miệng hố đang bốc khói. Bầu trời rực lửa. Đạn nổ ầm ầm hòa với tiếng kêu « véo véo » xé không gian của những mảnh thép vụn bắn lên tung tóe. Đạn tiếp tục rơi bừa bãi.

Một tiếng nổ thật gần, sát ngay chỗ hắn nằm. Lửa tóe lên đỏ rực. Đầu hắn choáng váng vì sức dội mạnh Cát bụi đổ xuống trên người hắn. Mùi thuốc súng khét lẹt còn phảng phất bên mũi hắn, khiến hắn chợt nhớ sự sống thật mong manh. Cái tính chất thản nhiên vô tình của sự tàn phá làm hắn kinh sợ. Phút này mình đang sống. Một giây sau mình có thể chết banh xác như một con nghé. Can đảm tới mấy, khôn khéo tới mấy, sức lực tới mấy cũng chẳng đi tới đâu. Hắn gắn chặt niềm tin của mình vào kích thước hạn hẹp của miệng hố nhỏ bé và chờ đợi trong

https://tieulun.hopto.org

một nỗi chịu đựng chơ vơ, vô vọng.

Đợt pháo kích bỗng ngừng hẳn. Hắn nhẹ tay thử lại cây súng nhiều lần cho chắc là cây súng đã sẵn sàng. Hắn nghĩ thầm : « Nếu chúng định xung phong thì bây giờ đã tới lúc ». Trái lại, sự im lặng càng thăm thẳm kéo dài nối từ phút này qua phút khác như những nhịp cầu lỏng lẻo. Tim hắn đập mạnh. Bóng tối đè xuống nặng thêm. Không khí ngoài trời như đặc lại, thở không được. Khi siết chặt khẩu súng trong tay, hắn mới biết là bàn tay mình ướt trên báng súng trơn trượt.

Người bạn hắn lầm bầm :

— Chúng nó còn đợi gì ?

Hắn không trả lời. Bằng một thái độ khách quan đến lạnh lùng, hắn chợt thấy mình có thể nhìn xem quang cảnh đang diễn tiến như không có mình trong đó. Ở phía bên này, hắn thấy các đồng đội núp dưới hố cá nhân xoay lưng lại biển, ai nấy đều run sợ, tuy nhiên vẫn cương quyết đương đầu với cái chết một cách can đảm. Ở phía bên kia, đám dân chúng bị địch quân xua gọn vào một chỗ như đoàn vật, đi đầu trong cuộc xung phong để làm bia đỡ đạn cho chúng. Truyện có thật sắp xảy ra. Thế mà trong một thoáng vấn hắn đã tưởng như không thể nào xảy ra được. Những con người trong xã hội văn minh không thể nào giết lẫn nhau. Chắc là phải có một sự lầm lẫn gì rồi. Nếu không mau sửa đổi, sẽ quá muộn.

Ước gì hắn có thể nhảy ra khỏi hố, lên tiếng giải thích cho cả đôi bên : « Hỡi các người đồng loại ! Rất ít ai trong chúng ta đây giết người trong lúc bình thường vì bất cứ lý do gì. Không phải vì người ta đã đặt những khẩu súng vào tay chúng ta, cũng không phải vì chúng ta đeo trên người bộ binh phục khác nhau mà chúng ta tưởng mình có lý do tham gia vào một cuộc tàn sát tập thể sắp sửa diễn ra ở đây. Giữa chúng ta có những điểm dị biệt,

tôi biết. Nhưng không điểm dị biệt nào đáng giá bằng một mạng người. Phần đông chúng ta không tự ý đến đây. Chúng ta bị bắt phải xa rời nếp sống yên lành, đến đây chiến đấu vì những lý do mình không hiểu. Thật vậy, chúng ta còn rất nhiều điểm tương đồng liên kết chúng ta lại với nhau, so với số ít điểm dị biệt đang tạm thời phân rẽ chúng ta. Hỡi các người cha, hãy trở về với những đứa con đang cần các người ! Hỡi những người chồng, hãy trở về với những bà vợ trẻ đang ngày đêm lo âu, khóc lóc đêm từng giây, chờ mong bóng dáng chồng về ! Hỡi những nông dân, hãy trở về vườn ruộng mình, nơi những hạt giống đang úa héo, nhà cửa đang đổ nát tang hoang. Hành vi điên rồ này chỉ đem lại một hậu quả chắc chắn. Đó là những xác chết đang xình thúi dưới ánh mặt trời kia. Hãy bỏ súng xuống, những cây súng mà chúng ta chán ghét. Sáng mai, khi bình minh ló dạng, chúng ta sẽ cùng nắm tay lên đường hướng về ngày mai tươi sáng, xây dựng lại một xã hội thanh bình, một cuộc đời mới trong hy vọng và bác ái».

IV

Một phát súng trường làm dòng tư tưởng của hắn bị đứt quãng. Hắn nghĩ thầm : « Mình điên thật ! ». Hắn cảm thấy hoàn toàn bất lực trước màn đêm dựng đứng như một bức tường. Bức tường sắp sụp đổ cho bóng tối ào lên cuốn hút, nhận chìm mình. Tất cả những sự việc xảy ra trong quá khứ hình như đều dẫn tới đây, nơi hắn đang nằm run rẩy giữa một quân thù không đội trời chung và đại dương vô tình. Có phản đối, có dãy dụa, cũng chỉ là một tiếng kêu trong sa mạc. Âm thanh tiếng nói chưa kịp thoát ra khỏi miệng đã bị gió cuốn mất. Chính mình cũng không kịp nghe thấy nữa. Hắn, người bạn hắn, đồng đội của hắn, quân thù, tất cả đều như những chiếc lá úa bị ném

https://tieulun.hopto.org

xuống dòng nước đen của một con sông bí hiểm. Dòng nước chảy xiết, cuốn hút những chiếc lá xuống vực thẳm diệt vong.

Âm thanh phát súng trường tan loãng vào đêm. Im lặng như từng đợt sóng dâng lên cao vút. Hắn nghiến răng mím chặt môi lại, kềm cho người khỏi run lên. Sau cùng, sứ mạng của đêm hoàn thành. Những người nghe ngóng chờ đợi đã được đáp ứng. Một tiếng hô kéo dài hắn học nổi lên từ phía rừng cây. Âm thanh lập lửng một lúc rồi tỏa cao man dại.

Người bạn hắn thở ra :

— Đến giờ rồi !

Một loạt súng trường khai hỏa. Tiếng lạch tạch đều đặn của súng máy vang rền bên tai hắn. Tâm trạng rối bời, vừa hy vọng vừa lo âu giữa những âm thanh gào rú, hắn không nghĩ được gì ngoài việc thấy mình phải tự vệ. Một trái sáng được bắn lên. Dưới ánh sáng ngắn ngủi, hắn nhận ra những bóng người đang cắm đầu chạy. Khói cuồn cuộn bốc lên từ những cỗ trọng pháo che mờ cảnh vật. Lửa tóe ra từ những họng súng thành những vệt đỏ chằng chịt trên nền trời đêm. Súng ghì trên tay ở tư thế sẵn sàng nhả đạn, nhưng hắn không biết nhắm vào đâu. Những giọng nói xa lạ đầy vẻ hậm hực vây quanh hắn.

Một viên đạn xẹt ngang đầu. Hắn vội cúi xuống. Gần đó, có tiếng kêu la thất thanh đau đớn. Hắn không phân biệt được là bạn hay thù. Tất cả những tư tưởng, những cảm xúc con người đều héo úa và chết khô. Hắn ngồi thu mình lại, thở hổn hển. Giống như một con thú đã bị dồn tới đường cùng đang chờ phát súng ân huệ của tên thợ săn hung ác. Hắn nghe chúng hò reo chiến thắng và hình dung ra những lưỡi lê bén nhọn đang đâm xuống những thân hình quằn quại của các đồng đội. Hắn không nhìn thấy gì nữa.

Sau đó, một giọng hô nổi lên kéo dài thành từng chuỗi âm thanh khó hiểu. Tiếng súng ngớt.

Người bạn hắn như còn bán tín, bán nghi :

— Chúng nó rút lui rồi à ?

Thật vậy, lúc cuộc tấn công đang ở cao độ, địch quân đã tiến sát tới hàng rào phòng thủ. Những trận đánh xáp lá cà đã bắt đầu diễn ra lẻ tẻ. Nhưng vì hỏa lực bắn ra rát quá. Chúng phải lui về bóng tối. Mãi lâu sau, hắn mới đọc được trong tờ báo cáo của tiểu đoàn, mấy hàng chữ vắn tắt : «Trong đêm đầu tiên tiểu đoàn đổ bộ lên bãi, đại đội C đã anh dũng đẩy lui cuộc tấn công địch. Tổn thất về phía ta được coi là nhẹ». Đối với hắn, cuộc tấn công đêm đó là cả một cảnh hỗn loạn kinh hoàng! Tại sao hắn còn sống, hắn cũng không biết nữa. Thật như một phép lạ. Hắn đã không phải bắn một phát. Dần dần hắn mới tỉnh lại và thấy mình còn sống. Chân tay bê bết bùn. Quần áo ướt đẫm. Hắn đã tưởng cuộc tấn công là một cơn ác mộng, nếu nó không để lại những dấu vết tàn phá khủng khiếp. Tiếng kêu la của những người bị thương vang lên ai oán hòa lẫn với những tiếng rên rỉ đau đớn.

Chiếc đồng hồ của hắn chỉ một rưỡi. Người bạn hắn lắc đầu ra vẻ chưa tin. Ngồi tựa lưng vào thành hố, hắn cảm thấy tim mình còn đập mạnh. Còn lâu mới sáng. Địch quân có thể tấn công một lần nữa. Mối nguy xâm nhập chưa hết. Hắn nhìn lên vòm trời đêm. Những đám mây thưa dần. Mấy vì sao hiện ra lạnh lùng, xa xôi. Hắn tiếc nuối nhớ về thời dĩ vãng êm đẹp trên mãnh đất hiền hòa, với vòm trời sao hiện ra gần gũi và ấm cúng. Giờ đây, dĩ vãng đó đã xa vời như những vì sao kia.

V

Bất thần, một vật nặng lọt vào hố đụng ngay chân phải hắn. Vật đó nằm bất động, phát ra tiếng kêu «xèo xèo!». Như một người mộng du, hắn vung tay ra về phía vật lạ Bàn tay hắn nắm phải cái vỏ sắt gồ ghề của một trái lựu

https://tieulun.hopto.org

đạn. Hắn biết mình đang cầm cái chết trong tay. Hắn giơ cánh tay lên, ném trái lựu đạn vào bóng tối. Đi được nữa đường, trái lựu đạn phát nổ. Những mãnh vụn rơi rào rào trên đầu. Một trái khác đáp ngay ở miệng hố trước khi lăn xuống. Hắn cho tay xuống mò như một đứa trẻ mò một vật xa lạ. Tức thì làm chớp loé lên cùng tiếng nổ. Hắn cảm thấy như có một cánh sắt đóng sập vào mặt rất mạnh, làm hắn bật ngữa ra phía sau.

Hắn kêu lên một tiếng thiệt lớn cho cơn đau đớn ứ tràn trong người theo âm thanh mà thoát ra và vơi đi. Tiếng kêu kéo dài thành một chuỗi rên rỉ. Bằng một cử chỉ thật vô ích, hắn đưa tay lên đỡ lấy một bộ mặt đang hấp hối. Ngay trong giờ phút cùng cực, ý chí muốn sống vẫn còn. Biết kẻ địch ở gần, hắn nén tiếng kêu lại trong cổ họng. Hắn cố yên lặng, kẻ địch mới cho là hắn đã chết mà bỏ đi. Đó là niềm hy vọng cuối cùng.

Hắn chưa kịp tìm hiểu xem mình đã bị thương nặng tới đâu. Như một người chết đuối đang chới với trên mặt nước, hắn phải phần đấu với cơn đau dâng lên liên liếp từng đợt, không ngừng nghỉ. Đã có lúc hắn hầu như bị chìm ngập, không còn biết gì nữa. Hắn đưa tay ôm hai bên thái dương như muốn giữ cho chiếc đầu khỏi rời ra từng mảnh. Hơi thở ngột ngạt. Hắn ngoảnh đầu sang một bên và cảm thấy máu nóng chảy thành dòng quanh cổ. Miệng hắn lúng búng những mảnh răng vụn. Hắn để cho máu chảy trôi đi.

Khi không hắn bị hại như thế này. Thật vô lý quá ! Chập chờn trong một thế giới mơ hồ, hắn quên hẳn chiến tranh, mơ màng nghĩ tới một lý do để giải thích sự việc đã xảy ra. Hắn lập đi lập lại trong trí :

«Tại sao người ta đã hại tôi như vầy ? Tại sao ?.. Tại sao ? Tôi đã làm gì ? Làm gì ?» Hắn như một người vô tội đã bị lên án, đang cố bênh vực sự ngây thơ trong

trắng của mình, hy vọng được trời xuống can thiệp.

Sau cùng, hắn bình tĩnh hơn. Hắn bắt đầu đánh giá sự thiệt hại gây ra cho thân thể mình. Đau đớn nhức nhối nhất là ở mặt. Nhưng sự thực còn tệ hơn nữa. Cánh tay mặt cử động một cách khó khăn. Máu tiếp tục chảy xuống vai. Hai tai hắn như bị nhét bông gòn. Hắn có cảm tưởng như mình đang đứng ở cuối một hành lang dài. Tiếng ồn ào của thế giới bên ngoài ở tận đầu bên kia thoảng đưa lại, mơ hồ xa xôi.

Hắn nghe từ tận xa một âm thanh ngắn ngủi như vật gì nặng nề rơi trên đất. Rồi một tiếng nữa lớn hơn. Sau đó, im lặng hoàn toàn. Hắn cố chụm môi lại thều thào tên người bạn : «Georges!». Nhưng không có tiếng đáp lại. Hắn không nhìn thấy gì cả, nhưng cứ quơ tay ra vì hắn không muốn chịu đau đớn một mình trong cô độc. Bóng tối hình như đang từ từ tỏa rộng phân cách hắn với vạn vật. Hắn phải tiếp xúc với người bạn mới có thể dễ dàng tìm đường trở về với cái thế giới bên ngoài. Những ngón tay hắn đụng phải lớp vải thô và cảm thấy da thịt mềm nhủn phía dưới. Bàn tay hắn mò mẫm di chuyển về phía trên. Hắn bỗng rụt tay về. Không cần phải tìm kiếm thêm nữa.

Những kỷ niệm êm đẹp nhất dồn dập sống lại làm hắn quên đi trong chốc lát tai họa của chính mình. Cái xác bất động nằm bên hắn đã chứa đựng một tấm lòng can đảm, chân thành nhất. Họ đã sống với nhau trong sự tín nhiệm tuyệt đối và một niềm tin tưởng hoàn toàn chỉ có được sau nhiều lần gian nguy cùng chia xẻ. Giờ đây, thần chết đã đứng xen vào giữa họ với bộ mặt lầm lì lạnh lùng. Sự mất mát thật quá to lớn đối với hắn. Tiếng động hồi nãy đã làm hắn chú ý chắc là một cử động tuyệt vọng sau cùng của người bạn hắn. Hắn chùi nhẹ bàn tay dính đầy máu vào đũng quần. Cơn đau nhức khiến hắn để ý đến thực trạng của chính mình.

https://tieulun.hopto.org

Nỗi đau đớn kéo dài biển biệt. Toàn thân tê điếng, nhưng tâm trí còn sáng suốt. Tiếng súng lẻ tẻ mỗi lúc một xa dần. Cánh tay phải của hắn hầu như không còn cử động được. Hắn cẩn thận đặt nhẹ nó lên bụng. Với sức lực còn lại, hắn nhất quyết tìm cho biết khuôn mặt của mình đã bị hư hại tới mức nào. Hắn đưa tay trái lên thăm dò. Như một người mù âu yếm vuốt ve tình nhân, những ngón tay hắn mò mẫm từng đường nét trên khuôn mặt mình. Dù có máu chảy nhiều, xương hàm và sống mũi hình như còn nguyên vẹn.

Giai đoạn sau cùng đã tới. Mối họa khủng khiếp mà hắn đã không chịu chấp nhận, ám ảnh đầu óc hắn. Hắn bụm bàn tay úp chặt lên mắt trái rồi thình lình bỏ ra. Hắn lập lại phương pháp đó với mắt bên kia. Bóng tối bên ngoài vẫn không thay đổi. Màu đen tối thăm thẳm mịt mù, không một ánh sao mờ. Còn lại một hy vọng duy nhất. Hắn bám chặt lấy như một tử tội đến giờ phút cuối cùng vẫn tin vào biện pháp khoan hồng của Chính phủ. Có thể là trời đã bị mây che phủ, nhưng là chung cho tất cả mọi người. Có cách để khám phá. Sau một phút phân vân, hắn đánh bạo dùng đầu ngón tay sờ vào mắt trái. Thay vì là con ngươi, tay hắn đụng phải một chất xền xệt.

Một tiếng thở dài thoát ra từ miệng hắn. Chứng cớ đã rành rành, không thể chối cãi. Án tòa đã tuyên xong. Hắn không muốn đụng vào cái chất dẻo quánh đó một lần nữa. Ý nghĩ sự mất mát đã hoàn toàn. Dầu muốn dầu không, hắn cũng phải chấp nhận. Phần cảm xúc của con người hắn nhất định phản đối, không chấp nhận biến cố là có thật, cố bám vào cái thế giới, trong đó những sự việc như thế không thể xảy ra. Đó là một khuynh hướng hầu như không thể cưỡng lại, đòi hắn phải chối bỏ toàn thể sự thật và coi đó như một ảo giác. Hắn muốn trở thành người điên hơn là phải giáp mặt với một ngày mai trống rỗng. Nhưng rồi dần dần, lý

trí bắt buộc hắn phải hiểu.

Sau cùng hắn thì thầm : «Mù, ôi, lạy Chúa !». Đó không phải là một lời kinh nguyện, mà là một sự diễn tả nỗi thất vọng chua xót đến tột độ. Cuộc sống mang tất cả vẻ nghèo nàn, hiện ra trước mặt hắn. Tất cả những tai nạn khác : nát mặt, mất tay, cụt chân ... hắn thấy đều có thể chịu đựng được, nhưng không phải cái nạn này. Đêm dài cả một đời ; nỗi cô đơn của một thế giới, trong đó con người chỉ còn là tiếng nói, tiếng nói càng quyến rũ, nghe càng chua xót ; niềm tiếc nuối không bao giờ nguôi gây ra do từng mẩu ký ức bừng sống lại.

VI

Hắn nhớ lại hồi còn nhỏ hắn suýt bị chết đuối. Một lần nữa, hình như hắn lại ngoi lên được khỏi mặt nước đen Hắn mang ảo vọng có thể phá vỡ được vòng vây của bóng tối đang thắt chặt quanh hắn như dòng đại dương ngày xưa, nhưng niềm rạo rực qua đi mau chóng. Trên mặt đại dương này, không nó nắng trời lấp lánh trên những ngọn sóng bạc. Đại dương u tối, mênh mông trải dài từ đây cho tới ngày hắn tắt thở. Một đêm dài vô hạn sẽ được hoán đổi bằng một đêm dài khác, hết buồn phiền, hết lo âu. Sau cặp mắt không còn thị giác, đầu óc hắn là một căn phòng lửa cháy, các quan khách đã bỏ đi cho tới khi bóng tối bao trùm.

Trong những năm dài chán nản đó, chẳng còn gì để hắn ao ước hoặc chờ đợi. Hắn cảm thấy gần gũi với những người đã chết. Các bạn thân thiết đều gục ngã. Sự kiện đó chứng tỏ thần chết không đáng sợ. Sự có mặt của họ ở cái thế giới bên kia, thế giới hắn sắp sửa bước qua, làm hắn cảm thấy xa lạ với thế giới của những người đang sống, và không còn sợ cuộc hành trình sắp mở. Với ý nghĩ đó, hắn quơ tay tìm cây súng.

Hắn không tìm ra cây súng. Có lẽ lựu đạn nổ đã làm văng cây súng đi đâu mất. Hắn ngừng tay lại, băn khoăn.

https://tieulun.hopto.org

Cảnh tượng hắn sẽ gây ra coi không đẹp mắt chút nào. Những người kia đã nằm xuống một cách anh dũng trong khi thi hành những việc họ coi là nhiệm vụ của họ. Cái chết làm vinh dự cho họ. Nhưng còn hắn. Một cái chết tủi hổ hèn nhát. Chết vì không chịu đựng nổi sự đau đớn hành hạ. Chết vì sợ những năm dài tăm tối. Suốt cuộc chiến lâu dài, hắn biết, nhiều người đã chịu đựng một nếp sống khổ cực hơn hắn. Họ chẳng sung sướng gì, nhưng lòng gan dạ của họ thật đáng cảm phục. Hắn ý thức được sự hèn nhát của chính mình và còn cảm thấy chua xót đến cùng độ nữa.

Cái tính tự cao, tự đại cố hữu của hắn lại nổi dậy, không cho phép hắn dễ dàng quyên sinh như lòng mong ước, Cũng như bao nhiêu lần trước kia, cái tính ngông đó đã khiến hắn chọn con đường dẫn tới chiến địa này. Tại sao mình đã không gia nhập ngành pháo binh ? Tại sao mình đã từ chối chức vụ văn phòng trong Bộ Tổng Tham Mưu mà lại tình nguyện xin ra đơn vị tác chiến nguy hiểm như thế này ? Hắn tự hỏi và không tìm ra được những câu trả lời hợp lý.

Chắc chắn hắn đã chờ đợi giờ phút này hoặc những chuyện giống như thế này từ lâu. Không phải vì hắn tin cuộc chiến đấu có một chính nghĩa đáng cho mình hy sinh. Đúng hơn, hắn thấy rõ chiến tranh là sản phẩm của sự ngu dốt, biển lận và tàn bạo. Vì cái tính tự kiêu của tuổi trẻ cũng có, nhưng nhất là vì hắn đã không biết sáng suốt nhận định đường đi, nên hắn phải chấp nhận hậu quả, phải cố gắng cứu vãn lại mục tiêu đã mất bằng sự can đảm cá nhân mình. Thế mà giờ đây hắn chịu làm mất sự can đảm ấy bằng một hành động bỉ ổi sau cùng sao ? Nghĩ vậy, hắn thôi không tìm cây súng nữa và bằng lòng chấp nhận số phận đen tối của mình.

VII

Không có cách nào biết được thời gian trôi qua. Có lẽ hắn đã bị thương hàng giờ rồi. Mỗi khi tay mặt hắn nhúc nhích,

máu lại khởi sự chảy. Tâm trí và thể xác hình như đang bỏng bẻnh xa nhau. Không phải là cái cảm giác dễ chịu lúc ngái ngủ, nhưng là cái cảm giác của một người vừa uống xong một liều độc dược, cảm thấy chân tay bắt đầu tê liệt nhưng tâm trí còn sáng suốt.

Thỉnh thoảng hắn thử giơ cánh tay trái lên. Cánh tay mỗi lúc một nặng thêm. Cử động mỗi lúc một khó khăn. Âm thanh bên ngoài vẳng tới rất xa như nghe được qua đường dây điện thoại của một người khác. Như một người đang hấp hối, hắn giữ một thái độ buông xuôi, hy vọng thần chết sẽ không lâu, và tạ ơn thiên nhiên sắp hoàn thành cái công việc mà mình đã do dự không dám làm.

Trong giây phút sắp lìa đời, hắn nhìn xuống từ đỉnh cao, mừng thầm : Thế là xong ! Hắn nhìn lại mấy năm vắn vỏi của đời mình ; cố tìm lấy một chút ý nghĩa cho những ngày tháng tầm thường mình đã sống. Chẳng có gì thích thú cả. Những niềm vui mau qua. Ngay cả những giờ phút yêu đương, giờ phút mà hồi xưa hắn quí trọng nhất, giờ đây trở thành vô nghĩa hoàn toàn trước cái bao la của đêm tối đang chụp xuống. Đời nghèo nàn quá đến nỗi hắn tự cười mình, vì mình đã sợ phải mất nó.

Hắn không thù hận một ai cả. Thương xót thì đúng hơn. Hắn thấy sự vẩn vơ của đời người, thấy cái vô nghĩa của những khát vọng thầm thiết nhất, khi đem so với cái chắc chắn, cái chung cuộc của sự chết, và thấy con người chỉ là một sinh vật đáng thương đang vùng vẫy ngoi lên trong khoảnh khắc giữa dòng thời gian chảy miết vô tận. Hắn cảm thấy, nếu con người không có từ tâm, không biết ao ước điều thiện, không đủ khả năng để yêu thì lại càng hay. Đó là những đức tính hắn quí chuộng, nhưng giờ đây đối với hắn chỉ là những ảo giác. Với những ảo giác này, tội nghiệp, con người hy vọng, phấn đấu để rồi bị đánh bại hoàn toàn bởi cái thế giới xa lạ trong đó họ lang thang như bầy thú lạc loài vô dụng. Không có những thứ đó con người

https://tieulun.hopto.org

vẫn vui về ăn uống, sinh sản và chết, không có gì thay đổi.

Hắn tưởng tượng ra những vì sao trên đầu đang thản nhiên lao tới một chân trời vô định, và cảm thấy mình dễ dàng đi vào lãng quên. Hắn nhớ lại một đoạn kinh thuộc lòng hồi còn cắp sách tới trường : «Khi bóng tối kéo dài, chiều xuống, thế giới nhộn nhịp im tiếng, nhịp sống náo động ngừng lại, và công việc chúng con đã hoàn tất, thì, lạy Chúa nhân từ, xin hãy ban cho chúng con nơi nương náu an toàn và giấc ngủ bình yên.» Một nơi nương náu an toàn để thân xác hắn mục rữa cho ruộng vườn thêm tươi tốt, một giấc ngủ bình yên để tâm trí tan loãng vào hư vô như bọt biển.

Không hy vọng, không hãi sợ, hắn chờ đợi thần chết đến. Hồi lâu, hắn cảm thấy một giọt lệ rơi xuống má, khiến mắt bên phải ngứa ngáy khó chịu. Hắn muốn đưa tay lên dụi.

Sự ngạc nhiên lay tỉnh hắn khỏi trạng thái mơ màng. Mắt phải có lẽ chưa đến nỗi tệ như hắn nghĩ. Một niềm hy vọng vô biên tràn dâng trong lòng. Hắn cố cho mí mắt làm việc, nhưng mắt vẫn không cử động. Tim hắn đập mạnh nhịp hy vọng mà hắn chưa dám chấp nhận. Vừa giơ cánh tay lên hắn buông xuống liền. Đã hết mọi ước vọng. Đã thấy rõ cái phi lý của cuộc sống, còn lý do gì để khuấy động cái tình trạng thản nhiên đến lạnh lùng này ? Hy vọng mong manh chỉ đem lại sự tiếc nuối vô ích để rồi càng thất vọng thêm. Hắn lý luận và biết thế nhưng không sao chận lại được niềm rạo rực đang dâng lên trong lòng mình.

Những ngón tay hắn sờ nhẹ vào làn da bên mắt phải. Con mắt nhắm nghiền, sưng vù. Nhưng bên dưới mí mắt còn dính máu, hắn cảm thấy hình tròn của con ngươi. Quên hết đau đớn, hắn banh mạnh mí mắt ra và tìm lấy một dấu hiệu trong bóng tối. Bóng tối đã đổi khác. Ánh sáng là nguồn sống. Hy vọng trở lại vừa làm hắn ngây ngất vừa làm hắn hãi sợ. Hắn hồi hợp chờ đợi một phép lạ mong manh.

Bỗng trong bóng tối thăm thẳm, một vì sao mờ nhạt hiện ra, run rẩy một lúc rồi sáng lên đều đặn. Sợ đó chỉ là một ảo giác gây ra do lòng ao ước quá mạnh, hắn để mí mắt xụp xuống rồi lại banh ra một lần nữa. Vì sao vẫn còn đó trên nền trời dịu dàng, thân mật. Ánh sáng tràn ngập vào hồn hắn, reo vui như nắng hè. Hắn nhìn thấy vì sao là cửa sổ mở vào niềm hy vọng. Một vì sao nữa xuất hiện. Rồi lại một vì sao nữa. Cho tới khi cả một bầu trời nhiệt đới bừng lên huy hoàng. Những giọt nước mắt hân hoan đọng lại trong tim. Hắn từ từ để cho mí mắt khép lại. Những giọt nước mắt của sự cứu độ tràn ấm trên má và thấm mặn vào đầu lưỡi hắn.

https://tieulun.hopto.org

Nhà xuất bản TRẺ

Địa chỉ liên lạc :
LÊ THANH HOÀNG DÂN
68 Nguyễn Biểu, Saigon 5

NƠI IN : **NGỌC THẢO**
Số lượng 2.000 cuốn
Ngày phát hành : 24-3-1974
Giấy phép số 914-74/PTUDV/KSALP/TP
ngày 11-3-74

https://tieulun.hopto.org

Tủ Sách Văn Học Thế Giới

do Lê Thanh Hoàng Dân chủ trương

Lê Thanh Hoàng Dân và Mai Vi Phúc *dịch và giới thiệu :*

Thân Phận Con Người, *André Malraux*, Goncourt 1933
Bức Tường, *Jean Paul Sartre*, Nobel 1964
Chăn Gối, *Albrto Morava*, Giải Nhất Văn Chương Ý Đại Lợi
Kẻ Xa Lạ, *Albert Camus*, Nobel 1957
Trần Gian Muôn Màu. *André Gide*, Nobel 1947
Kẻ Ăn Mày Phép Lạ, *C. V. Gheorghiu.*
50.000 Đô La, *Ernest Hemingway*, Nobel 1954
Kẻ Lang Thang, *R. Tagore*, Nobel 1913
Người Đẹp, *Y. Kawabata*, Nobel 1968
Thiên Thần Chiến Đấu, *Pearl Buck*, Nobel 1938

Trần Văn Điền *tuyển dịch và giới thiệu :*

Bóng Tối Đêm Dài, *Mikhail Cholokhov*, Nobel 1965
Somerset Maugham
Pearl Buck, Nobel 1938
Cord. Meyer, Giải Thưởng Văn Chương O. Henry

Tuyết Sinh *dịch và giới thiệu :*

Nhà Tài Phiệt Cuối Cùng, *Scott Fitzgerald*
Sau Bữa Tiệc, *Yukio Mishima*

https://tieulun.hopto.org